# BẢNG THUYẾT MINH ĐIỀU LỆ NĂM 2024

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **PHẦN MỞ ĐẦU** | | |
| Điều lệ này được sửa đổi, bổ sung và được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày ……tháng ……năm 2021. | Điều lệ này được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông *ngày ……tháng ……năm 2024.* | Điều chỉnh ngày thông qua Điều lệ |
| **Chương I**<br>**ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ** | | |
| **Điều 1. Định nghĩa**<br>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ hoặc từ viết tắt sau đây được hiểu như sau:<br>a.“**Ban Điều hành**” là Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của Ngân hàng TMCP Kiên Long được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.<br>b. “**Cổ đông**” là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Ngân hàng TMCP Kiên Long.<br>c.“**Cổ đông sáng lập**” là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập của Ngân hàng TMCP Kiên Long. | **Điều 1.** ***Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt***<br>1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ hoặc từ viết tắt sau đây được hiểu như sau:<br>a. “**Ban Điều hành**” là Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của Ngân hàng TMCP Kiên Long được Hội đồng quản trị bổ nhiệm;<br>*b. “**Can thiệp sớm**” là việc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam áp dụng các yêu cầu, biện pháp hạn chế đối với Ngân hàng TMCP Kiên Long và yêu cầu Ngân hàng TMCP Kiên Long thực hiện phương án khắc phục dưới sự giám sát của Ngân hàng Nhà nước nhằm khắc phục tình trạng theo quy định tại khoản 1 Điều 156 của Luật Các tổ chức tín dụng;*<br>c.“**Cổ đông**” là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Ngân hàng TMCP Kiên Long;<br>d. “**Cổ đông sáng lập**” là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập của Ngân hàng TMCP Kiên Long; | **Bổ sung một số định nghĩa theo Luật Các tổ chức tín dụng (Luật các TCTD), cụ thể:**<br>**- Công ty kiểm soát;**<br>**- Rút tiền hàng loạt**<br>**- Phương thức chuyển giao bắt buộc;**<br>**- Thư tín dụng**<br>**- Vốn điều lệ**<br>**- Vốn pháp định**<br>**- Vốn được cấp**<br>**Đồng thời, một số khái niệm, định nghĩa được điều chỉnh, sửa đổi bổ sung theo Điều 4 Luật các TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| d.“**Cổ đông lớn**” là cổ đông sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ năm phần trăm (5%) vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng TMCP Kiên Long. | đ. “**Cổ đông lớn**” là cổ đông sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ năm phần trăm (5%) *số* cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng TMCP Kiên Long; | |
| đ. “**Cổ phần**” là vốn điều lệ được chia thành các phần bằng nhau. | e. “**Cổ phần**” là vốn điều lệ được chia thành các phần bằng nhau; | |
| e.“**Cổ phiếu**” là chứng chỉ do Ngân hàng TMCP Kiên Long phát hành hoặc bút toán ghi sổ của Ngân hàng TMCP Kiên Long xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Ngân hàng TMCP Kiên Long. Cổ phiếu của Ngân hàng TMCP Kiên Long có thể là cổ phiếu ghi tên hay cổ phiếu vô danh (không ghi tên) theo quy định của Điều lệ này. | g. “**Cổ phiếu**” là chứng chỉ do Ngân hàng TMCP Kiên Long phát hành hoặc bút toán ghi sổ của Ngân hàng TMCP Kiên Long xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Ngân hàng TMCP Kiên Long. Cổ phiếu của Ngân hàng TMCP Kiên Long có thể là cổ phiếu ghi tên hay cổ phiếu vô danh (không ghi tên) theo quy định của Điều lệ này; | |
| g.“**Cổ phiếu quỹ**” là cổ phiếu của chính Ngân hàng TMCP Kiên Long đã phát hành và được Ngân hàng TMCP Kiên Long mua lại bằng nguồn vốn hợp pháp theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | h. “**Cổ phiếu quỹ**” là cổ phiếu của chính Ngân hàng TMCP Kiên Long đã phát hành và được Ngân hàng TMCP Kiên Long mua lại bằng nguồn vốn hợp pháp theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan; | |
| h.“**Cổ tức**” là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác. | i. “**Cổ tức**” là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác; | |
| i. “**Công ty con của Ngân hàng TMCP Kiên Long**” là công ty thuộc một trong các trường hợp sau: | k. “**Công ty con của Ngân hàng TMCP Kiên Long**” là công ty thuộc một trong các trường hợp sau: | |
| (i) Ngân hàng TMCP Kiên Long hoặc Ngân hàng TMCP Kiên Long và người có liên quan của Ngân hàng TMCP Kiên Long sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ hoặc trên năm mươi phần trăm (50%) vốn cổ phần có quyền biểu quyết; | (i) Ngân hàng TMCP Kiên Long hoặc Ngân hàng TMCP Kiên Long và người có liên quan của Ngân hàng TMCP Kiên Long sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ hoặc trên năm mươi phần trăm (50%) *số* cổ phần có quyền biểu quyết *của công ty đó*; | |
| (ii) Ngân hàng TMCP Kiên Long có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên hoặc Tổng Giám đốc (Giám | (ii) Ngân hàng TMCP Kiên Long có quyền bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của công ty *đó*; | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đốc) của công ty con;<br><br>(iii) Ngân hàng TMCP Kiên Long có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ của công ty con;<br><br>(iv) Ngân hàng TMCP Kiên Long và người có liên quan của Ngân hàng TMCP Kiên Long trực tiếp hoặc gián tiếp kiểm soát việc thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên của công ty con.<br><br>k.“**Công ty liên kết của Ngân hàng TMCP Kiên Long**” là công ty trong đó Ngân hàng TMCP Kiên Long hoặc Ngân hàng TMCP Kiên Long và người có liên quan của Ngân hàng TMCP Kiên Long sở hữu trên mười một phần trăm (11%) vốn điều lệ hoặc trên mười một phần trăm (11%) vốn cổ phần có quyền biểu quyết, nhưng không phải công ty con của Ngân hàng TMCP Kiên Long.<br><br>l. “**Đại hội đồng cổ đông**” là Đại hội đồng cổ đông của Ngân hàng TMCP Kiên Long, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Ngân hàng TMCP Kiên Long.<br><br>m. “**Địa bàn kinh doanh**” là phạm vi địa lý được ghi trong Giấy phép thành lập và hoạt động do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp cho Ngân hàng TMCP Kiên Long mà tại đó Ngân hàng TMCP Kiên Long được thiết lập các điểm | (iii) Ngân hàng TMCP Kiên Long có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ của công ty *đó*;<br><br>(iv) Ngân hàng TMCP Kiên Long và người có liên quan của Ngân hàng TMCP Kiên Long trực tiếp hoặc gián tiếp kiểm soát việc thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên của công ty *đó*.<br><br>l. “**Công ty liên kết của Ngân hàng TMCP Kiên Long**” là công ty trong đó Ngân hàng TMCP Kiên Long hoặc Ngân hàng TMCP Kiên Long và người có liên quan của Ngân hàng TMCP Kiên Long sở hữu trên mười một phần trăm (11%) vốn điều lệ hoặc trên mười một phần trăm (11%) *số* cổ phần có quyền biểu quyết, nhưng không phải công ty con của Ngân hàng TMCP Kiên Long;<br><br>*m. **“Công ty kiểm soát”** là công ty sở hữu trực tiếp, gián tiếp trên 20% vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Kiên Long hoặc là công ty nắm quyền kiểm soát Ngân hàng TMCP Kiên Long hoặc là Ngân hàng TMCP Kiên Long có công ty con, công ty liên kết;*<br><br>n. “**Đại hội đồng cổ đông**” là Đại hội đồng cổ đông của Ngân hàng TMCP Kiên Long, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Ngân hàng TMCP Kiên Long;<br><br>o. “**Địa bàn kinh doanh**” là phạm vi địa lý được ghi trong Giấy phép thành lập và hoạt động do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp cho Ngân hàng TMCP Kiên Long mà tại đó Ngân hàng TMCP Kiên Long được thiết lập các điểm hoạt động theo quy định của pháp luật; | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| hoạt động theo quy định của pháp luật.<br><br>n. "**Đơn vị trực thuộc**" là các đơn vị hạch toán phụ thuộc Ngân hàng TMCP Kiên Long, bao gồm Chi nhánh, Phòng Giao dịch, Văn phòng đại diện và các Trung tâm khác.<br><br>o."**KienlongBank"** là tên viết tắt của Ngân hàng TMCP Kiên Long sử dụng trong Điều lệ này.<br><br>p."**Lợi nhuận**" là tổng lợi nhuận hoạt động kinh doanh và lợi nhuận hoạt động khác. Trong đó, lợi nhuận hoạt động kinh doanh bao gồm: Chênh lệch giữa tổng doanh thu từ việc cung cấp dịch vụ với tổng chi phí dịch vụ trong kỳ và chênh lệch giữa tổng doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính với tổng chi phí hoạt động đầu tư tài chính phát sinh trong kỳ. Lợi nhuận hoạt động khác là chênh lệch giữa thu nhập từ hoạt động khác và chi phí hoạt động khác phát sinh trong kỳ.<br><br>q."**Luật Doanh nghiệp**" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật này trong từng thời kỳ.<br><br>r. "**Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010**" là Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2010.<br><br>s. "**Luật sửa đổi, bổ sung Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017**" là Luật sửa đổi, bổ sung Luật Các tổ chức tín | p. "**Đơn vị trực thuộc**" là các đơn vị hạch toán phụ thuộc Ngân hàng TMCP Kiên Long, bao gồm Chi nhánh, Phòng Giao dịch, Văn phòng đại diện và các Trung tâm khác;<br><br>q. "**KienlongBank"** là tên viết tắt của Ngân hàng TMCP Kiên Long sử dụng trong Điều lệ này;<br><br>r. "**Lợi nhuận**" là tổng lợi nhuận hoạt động kinh doanh và lợi nhuận hoạt động khác. Trong đó, lợi nhuận hoạt động kinh doanh bao gồm: Chênh lệch giữa tổng doanh thu từ việc cung cấp dịch vụ với tổng chi phí dịch vụ trong kỳ và chênh lệch giữa tổng doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính với tổng chi phí hoạt động đầu tư tài chính phát sinh trong kỳ. Lợi nhuận hoạt động khác là chênh lệch giữa thu nhập từ hoạt động khác và chi phí hoạt động khác phát sinh trong kỳ;<br><br>s. "**Luật Doanh nghiệp**" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và/hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật này trong từng thời kỳ;<br><br>*t. "**Luật Các tổ chức tín dụng**" là Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp bất thường lần thứ 05 thông qua ngày 18 tháng 01 năm 2024 và/hoặc văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật này trong từng thời kỳ;* | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| dụng số 17/2017/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2017. | | |
| t. "**Ngày thành lập**" là ngày mà KienlongBank được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ký quyết định cấp Giấy phép thành lập và hoạt động. | u. "**Ngày thành lập**" là ngày mà KienlongBank được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ký quyết định cấp Giấy phép thành lập và hoạt động**;** | |
| u."**NHNN**" là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. | v. "**NHNN**" là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; | |
| v."**Người điều hành**" là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh và các chức danh tương đương khác do Hội đồng quản trị quyết định. | x. "**Người điều hành**" là Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh; | |
| x. "**Người có liên quan**" là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân khác thuộc một trong các trường hợp sau đây: | y. "**Người có liên quan**" là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân khác thuộc một trong các trường hợp sau đây: | |
| (i) Công ty mẹ với công ty con và ngược lại; tổ chức tín dụng với công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; các công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc của tổ chức tín dụng, cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người này với công ty con và ngược lại; | (i) Công ty mẹ với công ty con và ngược lại; *công ty mẹ với công ty con của công ty con và ngược lại*; tổ chức tín dụng với công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; *tổ chức tín dụng với công ty con của công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại*; các công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; *các công ty con của công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau*; người quản lý, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc của tổ chức tín dụng, cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người này với công ty con và ngược lại; | |
| (ii) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó hoặc với công ty, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những | (ii) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với người quản lý, *kiểm soát viên*, thành viên Ban kiểm soát của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó hoặc với công ty, tổ chức có thẩm quyền | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| người đó và ngược lại;<br>(iii) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với tổ chức, cá nhân sở hữu từ năm phần trăm (5%) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;<br>(iv) Cá nhân với vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em của người này;<br>(v) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với cá nhân theo quy định tại điểm (iv) khoản này của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;<br>(vi) Cá nhân được ủy quyền đại diện cho tổ chức, cá nhân quy định tại các điểm (i), (ii), (iii), (iv) và (v) khoản này với tổ chức, cá nhân ủy quyền; các cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp của cùng một tổ chức với nhau;<br>(vii) Pháp nhân, cá nhân khác có mối quan hệ tiềm ẩn rủi ro cho hoạt động của KienlongBank được xác định theo quy định nội bộ của KienlongBank hoặc theo yêu cầu bằng văn | bổ nhiệm những người đó và ngược lại;<br>(iii) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với tổ chức, cá nhân sở hữu từ năm phần trăm (5%) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;<br>(iv) Cá nhân với vợ, chồng; *cha mẹ đẻ, cha mẹ nuôi, cha dượng, mẹ kế, cha mẹ vợ, cha mẹ chồng; con đẻ, con nuôi, con riêng của vợ hoặc chồng, con dâu, con rể; anh, chị, em cùng cha mẹ; anh, chị, em cùng cha khác mẹ; anh, chị, em cùng mẹ khác cha; anh vợ, chị vợ, em vợ, anh chồng, chị chồng, em chồng, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người cùng cha mẹ hoặc cùng cha khác mẹ, cùng mẹ khác cha (sau đây gọi là vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em); ông bà nội, ông bà ngoại; cháu nội, cháu ngoại; bác ruột, cô ruột, dì ruột, chú ruột, cậu ruột và cháu ruột;*<br>(v) Công ty hoặc tổ chức tín dụng với cá nhân *có mối quan hệ* theo quy định tại *tiết* (iv) khoản này *với* người quản lý, *kiểm soát viên*, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;<br>(vi) Cá nhân được ủy quyền đại diện *phần vốn góp* cho tổ chức, cá nhân quy định tại các *tiết* (i), (ii), (iii), (iv) và (v) khoản này với tổ chức, cá nhân ủy quyền; các cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp của cùng một tổ chức với nhau;<br>(vii) Pháp nhân, cá nhân khác có mối quan hệ tiềm ẩn rủi ro cho hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| bản của NHNN thông qua hoạt động thanh tra, giám sát đối với từng trường hợp cụ thể. | hàng nước ngoài được xác định theo quy định nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của NHNN thông qua hoạt động thanh tra, giám sát. | |
| y. "**Người đại diện quản lý vốn góp của Ngân hàng TMCP Kiên Long**" là người được KienlongBank ủy quyền bằng văn bản thực hiện các quyền quản lý phần vốn góp, cổ phần của KienlongBank tại các công ty con, công ty liên kết theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | aa. "**Người đại diện quản lý vốn góp của Ngân hàng TMCP Kiên Long**" là người được KienlongBank ủy quyền bằng văn bản thực hiện các quyền quản lý phần vốn góp, cổ phần của KienlongBank tại các công ty con, công ty liên kết theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan; | |
| aa. "**Người quản lý"** bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các chức danh khác do Hội đồng quản trị quyết định. | ab. "**Người quản lý"** bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên *khác của* Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; | |
| ab. "**Pháp luật**" có nghĩa là tất cả Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Thông tư và các văn bản quy phạm pháp luật khác được các cơ quan Nhà nước Việt Nam ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo từng thời kỳ bao gồm cả các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có). | ac. "**Pháp luật**" có nghĩa là tất cả Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Thông tư và các văn bản quy phạm pháp luật khác được các cơ quan Nhà nước Việt Nam ban hành theo từng thời kỳ bao gồm cả các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (nếu có); | |
| ac. "**Sổ đăng ký cổ đông**" là một tài liệu bằng văn bản giấy, tập dữ liệu điện tử hoặc cả hai loại này. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của NHNN. | ad. "**Sổ đăng ký cổ đông**" là một tài liệu bằng văn bản giấy, tập dữ liệu điện tử hoặc cả hai loại này. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của *pháp luật*; | |
| ad. "**Sở hữu gián tiếp**" là việc tổ chức, cá nhân sở hữu | ađ. "**Sở hữu gián tiếp**" là việc tổ chức, cá nhân sở hữu vốn điều lệ của KienlongBank thông qua ủy thác đầu tư *hoặc thông qua doanh nghiệp mà tổ chức, cá nhân đó sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ*; | |
| | ae. "**Thời hạn hoạt động**" là thời hạn hoạt động của KienlongBank được quy định tại khoản 4 Điều 2 của Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của KienlongBank thông qua bằng Nghị quyết và được | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| vốn điều lệ, vốn cổ phần của KienlongBank thông qua người có liên quan hoặc thông qua ủy thác đầu tư.<br><br>ad. "**Thời hạn hoạt động**" là thời hạn hoạt động của KienlongBank được quy định tại khoản 4 Điều 2 của Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của KienlongBank thông qua bằng Nghị quyết và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận nếu pháp luật có yêu cầu.<br><br>ae. "**Vốn điều lệ**" là số vốn do tất cả các cổ đông góp và được ghi nhận tại khoản 1 Điều 23 của Điều lệ này.<br><br>ag. "**Vốn pháp định**" là vốn tối thiểu theo quy định của pháp luật để thành lập ngân hàng.<br><br>ah. "**Việt Nam**" là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.<br><br>2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế chúng.<br><br>3. Các tiêu đề (Chương, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này. | cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận nếu pháp luật có yêu cầu;<br><br>*ag. "**Vốn điều lệ**" là tổng mệnh giá cổ phần của KienlongBank đã bán cho cổ đông;*<br><br>ah. "**Vốn pháp định**" là *mức* vốn tối thiểu *phải có* theo quy định của pháp luật để thành lập KienlongBank;<br><br>*ai. "**Vốn tự có**" gồm giá trị thực của vốn điều lệ của KienlongBank, cộng một số quỹ dự trữ, cộng một số tài sản nợ khác, trừ các khoản phải giảm trừ. Việc xác định vốn tự có thực hiện theo quy định của Thống đốc NNHH trong từng thời kỳ.*<br><br>2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế chúng.<br><br>3. Các tiêu đề (Chương, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này. | |
| **Chương II**<br>**TÊN GỌI, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG** | | |
| **Điều 2. Tên, địa chỉ và thời hạn hoạt động**<br><br>1. KienlongBank hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật hiện hành. | **Điều 2. Tên, địa chỉ và thời hạn hoạt động**<br><br>1. KienlongBank hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật hiện | **Nội dung không đổi so với Điều lệ hiện hành, Khoản 5 được điều chỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với Điều** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 2. Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long.**<br>- Tên viết tắt bằng tiếng Việt: **Ngân hàng Kiên Long.**<br>- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: **Kien Long Commercial Joint Stock Bank.**<br>- Tên viết tắt bằng tiếng Anh: **KienlongBank.**<br>3. Trụ sở chính đặt tại: Số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, Phường Vĩnh Thanh Vân, Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.<br>- Điện thoại: (+84) 0297 3869950<br>- Fax: (+84) 0297 3877541<br>- Email: kienlong@kienlongbank.com<br>- Trang thông tin điện tử: www.kienlongbank.com<br>4. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Điều 115, Điều 116 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 117 của Điều lệ này, thời hạn hoạt động của KienlongBank là năm mươi (50) năm kể từ ngày thành lập.<br>5. Người đại diện theo pháp luật của KienlongBank là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc. Người đại diện theo pháp luật của KienlongBank do Hội đồng quản trị quyết định. Người đại diện theo pháp luật được ủy quyền lại cho người khác thực hiện các nhiệm vụ, công việc của mình theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của KienlongBank. | hành.<br>2. Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long.**<br>- Tên viết tắt bằng tiếng Việt: **Ngân hàng Kiên Long.**<br>- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: **Kien Long Commercial Joint Stock Bank.**<br>- Tên viết tắt bằng tiếng Anh: **KienlongBank.**<br>3. Trụ sở chính đặt tại: Số 40-42-44 Phạm Hồng Thái, Phường Vĩnh Thanh Vân, Thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.<br>- Điện thoại: (+84) 0297 3869950<br>- Fax: (+84) 0297 3877541<br>- Email: kienlong@kienlongbank.com<br>- Trang thông tin điện tử: www.kienlongbank.com<br>4. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo *Điều 127, Điều 128 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 129* của Điều lệ này, thời hạn hoạt động của KienlongBank là năm mươi (50) năm kể từ *ngày được NHNN cấp Giấy phép thành lập và hoạt động.*<br>5. Người đại diện theo pháp luật của KienlongBank là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc. *Người đại diện theo pháp luật của KienlongBank phải cư trú tại Việt Nam.* Người đại diện theo pháp luật của KienlongBank do Hội đồng quản trị quyết định. Người đại diện theo pháp luật được ủy quyền lại cho người khác thực hiện các nhiệm vụ, công việc của mình theo quy định của pháp luật và quy định | **11 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 6. KienlongBank được mở Chi nhánh, Phòng Giao dịch và Văn phòng đại diện; được thành lập công ty con, công ty liên kết theo quy định của NHNN và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.<br>7. Tài khoản của KienlongBank bao gồm tài khoản tiền gửi mở tại NHNN, tài khoản thanh toán tại các tổ chức tín dụng khác và tài khoản tiền gửi, tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối. | nội bộ của KienlongBank.<br>*KienlongBank phải thông báo cho NHNN về người đại diện theo pháp luật của KienlongBank trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày bầu, bổ nhiệm chức danh đảm nhiệm người đại diện theo pháp luật theo quy định tại Điều lệ hoặc thay đổi người đại diện theo pháp luật.*<br>6. KienlongBank được mở Chi nhánh, Phòng Giao dịch và Văn phòng đại diện; được thành lập công ty con, công ty liên kết theo quy định của NHNN và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.<br>7. Tài khoản của KienlongBank bao gồm tài khoản tiền gửi mở tại NHNN, tài khoản thanh toán tại các tổ chức tín dụng khác và tài khoản tiền gửi, tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối. | |
| **Chương III<br>LĨNH VỰC VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG** | | |
| **Điều 3. Lĩnh vực kinh doanh, phạm vi hoạt động kinh doanh và mục tiêu của KienlongBank**<br>1. Lĩnh vực kinh doanh của KienlongBank là kinh doanh tiền tệ và các dịch vụ ngân hàng theo các hoạt động kinh doanh được quy định tại Điều lệ này.<br>KienlongBank được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy phép thành lập và hoạt động do NHNN cấp, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của KienlongBank. | **Điều 3. Lĩnh vực kinh doanh, phạm vi hoạt động kinh doanh và mục tiêu của KienlongBank**<br>1. Lĩnh vực kinh doanh của KienlongBank là kinh doanh tiền tệ và các dịch vụ ngân hàng theo các hoạt động kinh doanh được quy định tại Điều lệ này.<br>KienlongBank được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy phép thành lập và hoạt động do NHNN cấp, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của KienlongBank. | **Nội dung không đổi so với Điều lệ hiện hành** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 2. Mục tiêu hoạt động của KienlongBank là tối đa hóa lợi nhuận, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước và đảm bảo quyền lợi của cổ đông, người lao động, khách hàng; đảm bảo an toàn trong hoạt động của KienlongBank cũng như của hệ thống tổ chức tín dụng tại Việt Nam.<br>3. Bảo đảm hoạt động của KienlongBank luôn an toàn và hiệu quả.<br>4. KienlongBank có phạm vi kinh doanh và hoạt động cả trong nước và ngoài nước khi được NHNN chấp thuận. | 2. Mục tiêu hoạt động của KienlongBank là tối đa hóa lợi nhuận, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước và đảm bảo quyền lợi của cổ đông, người lao động, khách hàng; đảm bảo an toàn trong hoạt động của KienlongBank cũng như của hệ thống tổ chức tín dụng tại Việt Nam.<br>3. Bảo đảm hoạt động của KienlongBank luôn an toàn và hiệu quả.<br>4. KienlongBank có phạm vi kinh doanh và hoạt động cả trong nước và ngoài nước khi được NHNN chấp thuận. | |
| **Điều 4. Hoạt động của KienlongBank**<br>1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.<br>2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn trong nước và nước ngoài.<br>3. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:<br>a. Cho vay;<br>b. Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác;<br>c. Bảo lãnh ngân hàng;<br>d. Phát hành thẻ tín dụng;<br>đ. Bao thanh toán trong nước, bao thanh toán quốc tế đối với các ngân hàng được phép thực hiện thanh toán quốc tế; | **Điều 4. Hoạt động của KienlongBank**<br>1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.<br>2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi.<br>3. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:<br>a. Cho vay;<br>b. Chiết khấu, tái chiết khấu;<br>c. Bảo lãnh ngân hàng;<br>d. Phát hành thẻ tín dụng;<br>đ. Bao thanh toán trong nước, bao thanh toán quốc tế *khi KienlongBank* được phép thực hiện thanh toán quốc tế;<br>*e. Thư tín dụng;*<br>g. Hình thức cấp tín dụng khác *theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ*. | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 107 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| e. Các hình thức cấp tín dụng khác sau khi được NHNN chấp thuận.<br>4. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.<br>5. Cung ứng các phương tiện thanh toán.<br>6. Cung ứng các dịch vụ thanh toán sau đây:<br>a. Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;<br>b. Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế và các dịch vụ thanh toán khác sau khi được NHNN chấp thuận. | 4. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.<br>5. Cung ứng các phương tiện thanh toán.<br>6. Cung ứng các dịch vụ thanh toán *qua tài khoản* sau đây:<br>a. Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước bao gồm séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, *chuyển tiền,* thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;<br>b. Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế sau khi được NHNN chấp thuận *bằng văn bản*; *dịch vụ thanh toán khác theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ*. | |
| **Điều 5. Vay vốn của NHNN**<br>KienlongBank được vay vốn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng nhà nước Việt Nam. | **Điều 5. Vay, mua, bán giấy tờ có giá với NHNN**<br>1. KienlongBank được vay NHNN dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.<br>*2. KienlongBank được mua, bán giấy tờ có giá với NHNN theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.* | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 108 Luật các TCTD năm 2024** |
| **Điều 6. Vay vốn của tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính**<br>KienlongBank được vay vốn của tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật. | **Điều 6. Vay, *gửi tiền, mua, bán giấy tờ có giá với* tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính và tổ chức khác**<br>1. KienlongBank được *cho vay,* vay, *gửi tiền, nhận tiền gửi, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài* theo quy định của *Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ*.<br>*2. KienlongBank được vay nước ngoài theo quy định của pháp luật.* | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 108 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **Điều 7. Mở tài khoản**<br>1. KienlongBank phải mở tài khoản tiền gửi tại NHNN và duy trì trên tài khoản tiền gửi này số dư bình quân không thấp hơn mức dự trữ bắt buộc.<br>2. KienlongBank được mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng khác.<br>3. KienlongBank được mở tài khoản tiền gửi, tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối. | **Điều 7. Mở tài khoản**<br>1. KienlongBank phải mở tài khoản *thanh toán* tại NHNN và duy trì *số tiền* dự trữ bắt buộc *trên tài khoản này*.<br>2. KienlongBank được mở tài khoản thanh toán tại tổ chức tín dụng *được cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản*.<br>3. KienlongBank được mở tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối. | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 109 Luật các TCTD năm 2024** |
| **Điều 8. Tổ chức và tham gia các hệ thống thanh toán**<br>1. KienlongBank được tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.<br>2. KienlongBank được tham gia hệ thống thanh toán quốc tế sau khi được NHNN chấp thuận. | **Điều 8. Tổ chức và tham gia các hệ thống thanh toán**<br>1. KienlongBank được tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.<br>2. KienlongBank được tham gia hệ thống thanh toán quốc tế *khi đáp ứng điều kiện theo quy định của Chính phủ trong từng thời kỳ và được NHNN chấp thuận bằng văn bản.* | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 110 Luật các TCTD năm 2024** |

| | | |
|---|---|---|
| **Điều 9. Góp vốn, mua cổ phần**<br><br>1. KienlongBank chỉ được dùng vốn điều lệ và quỹ dự trữ để góp vốn, mua cổ phần theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 6 Điều này.<br><br>2. KienlongBank phải thành lập hoặc mua lại công ty con, công ty liên kết để thực hiện hoạt động kinh doanh sau đây:<br>a. Bảo lãnh phát hành chứng khoán, môi giới chứng khoán; quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và mua, bán cổ phiếu;<br><br>b. Cho thuê tài chính;<br><br>c. Bảo hiểm.<br><br>3. KienlongBank được thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực quản lý nợ và khai thác tài sản, kiều hối, kinh doanh ngoại hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng.<br><br>4. KienlongBank được góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực sau đây:<br><br>a. Bảo hiểm, chứng khoán, kiều hối, kinh doanh ngoại hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng;<br><br>b. Lĩnh vực khác không quy định tại điểm a khoản này.<br>5. Việc thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này và việc góp vốn, mua cổ phần của KienlongBank theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này phải được sự chấp thuận trước bằng văn bản của NHNN. Điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận thực hiện theo quy định của NHNN.<br><br>Điều kiện, thủ tục và trình tự thành lập công ty con, công | **Điều 9. Góp vốn, mua cổ phần**<br><br>1. KienlongBank chỉ được dùng vốn điều lệ và quỹ dự trữ để góp vốn, mua cổ phần theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 và *7* Điều này.<br><br>2. KienlongBank phải thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết *khi* thực hiện hoạt động kinh doanh sau đây:<br><br>a. Bảo lãnh phát hành chứng khoán, môi giới chứng khoán; quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và mua, bán cổ phiếu;<br><br>b. Cho thuê tài chính;<br><br>c. Bảo hiểm.<br><br>3. KienlongBank được thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực quản lý nợ và khai thác tài sản, kiều hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng.<br><br>4. KienlongBank được góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực sau đây:<br><br>a. Bảo hiểm, chứng khoán, kiều hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng;<br><br>b. Lĩnh vực khác không quy định tại điểm a khoản này *sau khi được NHNN chấp thuận bằng văn bản*.<br><br>5. *KienlongBank* thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này sau khi được NHNN chấp thuận bằng văn bản.<br><br>6. *KienlongBank* thành lập công ty con, công ty liên kết | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 111 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| ty liên kết của KienlongBank thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.<br>6. KienlongBank, công ty con của KienlongBank được mua, nắm giữ cổ phiếu của tổ chức tín dụng khác với điều kiện và trong giới hạn quy định của NHNN. | theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định khác của pháp luật có liên quan.<br>7. KienlongBank, công ty con của KienlongBank được mua, nắm giữ cổ phiếu của tổ chức tín dụng khác với điều kiện và trong giới hạn quy định của *Thống đốc* NHNN *trong từng thời kỳ*. | |
| **Điều 10. Tham gia thị trường tiền tệ**<br>KienlongBank được tham gia đấu thầu tín phiếu Kho bạc; mua, bán công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Kho bạc, tín phiếu NHNN và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ. | **Lược bỏ** | **Luật các TCTD năm 2024 không quy định riêng về nội dung này mà đưa vào quy định các hoạt động kinh doanh khác (đã điều chỉnh tại Điều 13 dự thảo Điều lệ), do đó bỏ quy định tại Điều 10.** |
| **Điều 11. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh**<br>1. Sau khi được NHNN chấp thuận bằng văn bản, KienlongBank được kinh doanh, cung ứng dịch vụ cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các sản phẩm sau đây:<br>a. Ngoại hối;<br>b. Phái sinh về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ và tài sản tài chính khác.<br>2. Việc cung ứng dịch vụ ngoại hối của KienlongBank cho khách hàng thực hiện theo quy định của pháp luật về ngoại | **Điều 10. Kinh doanh *ngoại hối*, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh**<br>1. KienlongBank được kinh doanh, cung ứng dịch vụ, sản phẩm sau đây cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài sau khi được NHNN chấp thuận bằng văn bản:<br>a. Ngoại hối;<br>b. Phái sinh về lãi suất, ngoại hối, tiền tệ và tài sản tài chính khác.<br>2. *Phạm vi kinh doanh ngoại hối, cung ứng dịch vụ ngoại hối, kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh của KienlongBank thực hiện theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ.*<br>3. Việc *kinh doanh ngoại hối,* cung ứng dịch vụ ngoại hối của KienlongBank cho khách hàng thực hiện theo quy định | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 112 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| hối. | của pháp luật về ngoại hối. | |
| **Điều 12. Nghiệp vụ ủy thác và đại lý**<br>KienlongBank được quyền ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của NHNN. | **Điều 11. Nghiệp vụ ủy thác và đại lý, giao đại lý**<br>1. KienlongBank được quyền ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng, *giao đại lý thanh toán theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ*.<br>*2. KienlonBank được thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, phù hợp với phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ.* | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 113 Luật các TCTD năm 2024** |
| **Điều 13. Kinh doanh bất động sản**<br>KienlongBank không được kinh doanh bất động sản, trừ các trường hợp sau đây:<br>1. Mua, đầu tư, sở hữu bất động sản để sử dụng làm trụ sở kinh doanh, địa điểm làm việc hoặc cơ sở kho tàng phục vụ trực tiếp cho các hoạt động nghiệp vụ của KienlongBank.<br>2. Cho thuê một phần trụ sở kinh doanh chưa sử dụng hết, thuộc sở hữu của KienlongBank.<br>3. Nắm giữ bất động sản do việc xử lý nợ vay. Trong thời hạn ba (03) năm, kể từ ngày quyết định xử lý tài sản bảo đảm là bất động sản, KienlongBank phải bán, chuyển nhượng hoặc mua lại bất động sản này để bảo đảm tỷ lệ đầu tư vào tài sản cố định và mục đích sử dụng tài sản cố định quy định tại Điều 140 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. | **Điều 12. Kinh doanh bất động sản**<br>KienlongBank chỉ được kinh doanh bất động sản trong các trường hợp sau đây:<br>1. Mua, đầu tư, sở hữu bất động sản để sử dụng làm trụ sở kinh doanh, địa điểm làm việc hoặc cơ sở kho tàng phục vụ trực tiếp cho các hoạt động nghiệp vụ của KienlongBank;<br>2. Cho thuê một phần trụ sở kinh doanh thuộc sở hữu của KienlongBank chưa sử dụng hết;<br>3. Nắm giữ bất động sản do việc xử lý nợ. Trong thời hạn *năm (05)* năm kể từ ngày quyết định xử lý tài sản bảo đảm là bất động sản, KienlongBank phải bán, chuyển nhượng hoặc mua lại bất động sản này. *Trường hợp mua lại bất động sản phải bảo đảm mục đích sử dụng quy định tại khoản 1 Điều này và tỷ lệ đầu tư vào tài sản cố định quy định tại khoản 3 Điều 144 của Luật Các tổ chức tín dụng.* | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 139 Luật các TCTD năm 2024** |
| **Điều 14. Các hoạt động kinh doanh khác của** | ***Điều 13. Các hoạt động kinh doanh khác của*** | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **KienlongBank**<br><br>KienlongBank thực hiện các hoạt động khác sau đây:<br><br>1. Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.<br>2. Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.<br><br>3. Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.<br><br>4. Dịch vụ môi giới tiền tệ.<br>5. Lưu ký chứng khoán, kinh doanh vàng, mua bán giấy tờ có giá trên thị trường tiền tệ quốc tế, đại lý cung cấp chữ ký số, cung cấp dịch vụ Sàn giao dịch thương mại điện tử, cung cấp dịch vụ Ví điện tử.<br><br>6. Mua nợ.<br><br>7. Các hoạt động kinh doanh khác được NHNN chấp thuận. | ***KienlongBank***<br><br>*1. KienlongBank thực hiện các hoạt động khác sau đây theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ:*<br><br>*a. Dịch vụ quản lý tiền mặt; dịch vụ ngân quỹ cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; dịch vụ bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;*<br><br>*b. Cung ứng các dịch vụ chuyển tiền, thu hộ, chi hộ và các dịch vụ thanh toán khác không qua tài khoản;*<br><br>*c. Mua, bán tín phiếu NHNN, trái phiếu doanh nghiệp; mua, bán giấy tờ có giá khác, trừ mua, bán giấy tờ có giá quy định tại điểm a khoản 2 Điều này;*<br><br>*d. Dịch vụ môi giới tiền tệ;*<br><br>*đ. Kinh doanh vàng;*<br><br>*e. Dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán, thư tín dụng;*<br><br>*g. Tư vấn về hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác quy định trong Giấy phép.*<br><br>*2. KienlongBank thực hiện các hoạt động khác sau đây theo quy định của pháp luật có liên quan:*<br><br>*a. Mua, bán công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;*<br><br>*b. Phát hành trái phiếu;*<br><br>*c. Lưu ký chứng khoán;*<br><br>*d. Nghiệp vụ ngân hàng giám sát;*<br><br>*đ. Đại lý quản lý tài sản bảo đảm cho bên cho vay là tổ* | **114 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *chức tài chính quốc tế, tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.*<br><br>*3. KienlongBank được thực hiện các hoạt động kinh doanh khác liên quan đến hoạt động ngân hàng ngoài các hoạt động quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ, quy định khác của pháp luật có liên quan.* | |
| **Chương IV**<br>**CÁC HẠN CHẾ ĐỂ BẢO ĐẢM AN TOÀN TRONG HOẠT ĐỘNG** | | |
| **Điều 15. Tỷ lệ bảo đảm an toàn**<br><br>1. KienlongBank phải duy trì các tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định dưới đây hoặc theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ, cụ thể như sau:<br><br>a. Tỷ lệ khả năng chi trả;<br><br>b. Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ;<br><br>c. Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn;<br><br>d. Trạng thái ngoại tệ, vàng tối đa so với vốn tự có;<br><br>đ. Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi;<br><br>e. Tỷ lệ mua, đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh. | **Điều 14. Tỷ lệ bảo đảm an toàn**<br><br>1. KienlongBank phải duy trì các tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định dưới đây hoặc theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ, cụ thể như sau:<br>a. Tỷ lệ khả năng chi trả;<br><br>b. Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu *tám phần trăm (08%) hoặc tỷ lệ cao hơn theo quy định của Thống đốc NHNN* trong từng thời kỳ;<br><br>c. Trạng thái ngoại tệ, vàng tối đa so với vốn tự có;<br><br>d. Tỷ lệ mua, nắm giữ, đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh;<br><br>*đ. Tỷ lệ bảo đảm an toàn khác.* | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 138 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| Hội đồng quản trị có quyền quyết định mức tỷ lệ bảo đảm an toàn cao hơn mức quy định tại Điều này hoặc mức tỷ lệ khác theo quy định của pháp luật tại từng thời điểm.<br><br>2. KienlongBank tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia phải nắm giữ số lượng tối thiểu giấy tờ có giá được phép cầm cố theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ.<br><br>3. Tổng số vốn của KienlongBank đầu tư vào tổ chức tín dụng khác, công ty con của KienlongBank dưới hình thức góp vốn, mua cổ phần và các khoản đầu tư dưới hình thức góp vốn, mua cổ phần nhằm nắm quyền kiểm soát các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán phải trừ khỏi vốn tự có khi tính các tỷ lệ an toàn. | Hội đồng quản trị có quyền quyết định mức tỷ lệ bảo đảm an toàn cao hơn mức quy định tại Điều này hoặc mức tỷ lệ khác theo quy định của pháp luật tại từng thời điểm.<br><br>2. KienlongBank tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia phải *ký quỹ tiền tại NHNN*, nắm giữ số lượng tối thiểu giấy tờ có giá được phép cầm cố theo quy định của *Thống đốc NHNN* trong từng thời kỳ.<br><br>3. Tổng số vốn của KienlongBank đầu tư vào tổ chức tín dụng khác, công ty con của KienlongBank dưới hình thức góp vốn, mua cổ phần và khoản đầu tư dưới hình thức góp vốn, mua cổ phần *của doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán không được tính vào vốn tự có khi tính tỷ lệ bảo đảm an toàn.* | |
| **Điều 16. Các trường hợp không được cấp tín dụng**<br><br>1. KienlongBank không được cấp tín dụng đối với những tổ chức, cá nhân sau đây:<br><br>a. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các chức danh khác tương đương của KienlongBank, pháp nhân là cổ đông có người đại diện phần vốn góp là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của KienlongBank;<br><br>b. Cha, mẹ, vợ, chồng, con của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các chức danh tương đương của KienlongBank.<br><br>2. Quy định tại khoản 1 Điều này không áp dụng đối với | **Điều 15. Những trường hợp không được cấp tín dụng**<br><br>1. KienlongBank không được cấp tín dụng đối với tổ chức, cá nhân sau đây:<br><br>a) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc; pháp nhân là cổ đông có người đại diện phần vốn góp là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của KienlongBank;<br><br>b) Vợ, chồng, cha, mẹ, con, *anh, chị, em* của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc.<br><br>2. Quy định tại khoản 1 Điều này không áp dụng đối với trường hợp cấp tín dụng dưới hình thức phát hành thẻ tín | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 134 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| trường hợp cấp tín dụng dưới hình thức phát hành thẻ tín dụng cho cá nhân.<br><br>Hạn mức thẻ tín dụng đối với cá nhân quy định tại khoản này được thực hiện theo quy định của NHNN.<br><br>3. KienlongBank không được cấp tín dụng cho khách hàng trên cơ sở bảo đảm của đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này. KienlongBank không được bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào để tổ chức tín dụng khác cấp tín dụng cho đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này.<br><br>4. KienlongBank không được cấp tín dụng cho doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh chứng khoán mà KienlongBank nắm quyền kiểm soát.<br>5. KienlongBank không được cấp tín dụng trên cơ sở nhận bảo đảm bằng cổ phiếu của chính KienlongBank hoặc công ty con của KienlongBank.<br><br>6. KienlongBank không được cấp tín dụng cho khách hàng để góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng.<br><br>7. Việc cấp tín dụng quy định tại các khoản 1, 3, 4, 5 và 6 Điều này bao gồm cả hoạt động mua, đầu tư vào trái phiếu của doanh nghiệp.<br><br>8. Các trường hợp khác theo quy định pháp luật. | dụng cho cá nhân.<br><br>3. KienlongBank không được cấp tín dụng cho khách hàng trên cơ sở bảo đảm của đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này. KienlongBank không được bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào để tổ chức tín dụng, *chi nhánh ngân hàng nước ngoài* khác cấp tín dụng cho đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này.<br><br>4. KienlongBank không được cấp tín dụng cho doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh chứng khoán *là công ty con, công ty liên kết của KienlongBank*.<br><br>5. KienlongBank không được cấp tín dụng trên cơ sở nhận bảo đảm bằng cổ phiếu của KienlongBank hoặc công ty con, *công ty liên kết* của KienlongBank.<br><br>6. KienlongBank không được cấp tín dụng để góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng.<br><br>7. Việc cấp tín dụng quy định tại các khoản 1, 3, 4, 5 và 6 Điều này bao gồm cả hoạt động mua, nắm giữ, đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp. | |
| **Điều 17. Hạn chế cấp tín dụng**<br><br>1. KienlongBank không được cấp tín dụng không có bảo đảm, cấp tín dụng với điều kiện ưu đãi cho những đối tượng sau đây:<br><br>a. Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên đang kiểm toán; thanh | **Điều 16. Hạn chế cấp tín dụng**<br><br>1. KienlongBank không được cấp tín dụng không có bảo đảm, cấp tín dụng với điều kiện ưu đãi cho tổ chức, cá nhân sau đây:<br><br>a. Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên đang kiểm toán tại | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 135 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| tra viên đang thanh tra tại KienlongBank; | KienlongBank; *người ra quyết định thanh tra, thành viên Đoàn thanh tra, người giám sát hoạt động đoàn thanh tra đang thanh tra* tại KienlongBank; | |
| b. Kế toán trưởng KienlongBank; | b. Kế toán trưởng của KienlongBank; | |
| c. Cổ đông lớn, cổ đông sáng lập; | c. Cổ đông lớn, cổ đông sáng lập của KienlongBank; | |
| d. Doanh nghiệp có một trong những đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 16 của Điều lệ này sở hữu trên mười phần trăm (10%) vốn điều lệ của doanh nghiệp đó; | d. Doanh nghiệp có một trong những đối tượng quy định tại khoản 1 Điều *15* của Điều lệ này sở hữu trên mười phần trăm (10%) vốn điều lệ của doanh nghiệp đó; | |
| đ. Người thẩm định, xét duyệt cấp tín dụng; | đ. Người thẩm định, xét duyệt cấp tín dụng tại KienlongBank, *trừ trường hợp cấp tín dụng dưới hình thức phát hành thẻ tín dụng cho cá nhân*; | |
| e. Các công ty con, công ty liên kết của KienlongBank hoặc doanh nghiệp mà KienlongBank nắm quyền kiểm soát. | e. Công ty con, công ty liên kết của KienlongBank*, trừ trường hợp cấp tín dụng cho công ty con là tổ chức tín dụng được chuyển giao bắt buộc*. | |
| 2. Tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với các đối tượng quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 1 Điều này không được vượt quá năm phần trăm (5%) vốn tự có của KienlongBank. | 2. Tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với các đối tượng quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 1 Điều này không được vượt quá năm phần trăm (5%) vốn tự có của KienlongBank. | |
| 3. Việc cấp tín dụng đối với những đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này phải được Hội đồng quản trị của KienlongBank thông qua và công khai trong KienlongBank. | 3. Việc cấp tín dụng đối với đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này phải được Hội đồng quản trị của KienlongBank thông qua, *trừ việc cấp tín dụng đối với đối tượng quy định tại điểm đ khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ*. Việc cấp tín dụng phải được công khai trong KienlongBank. | |
| 4. Tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với một đối tượng quy định tại điểm e khoản 1 Điều này không được vượt quá mười | 4. Tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với một đối tượng quy định tại điểm e khoản 1 Điều này không được vượt quá mười phần trăm (10%) vốn tự có của KienlongBank; đối với | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| phần trăm (10%) vốn tự có của KienlongBank; đối với tất cả các đối tượng quy định tại điểm e khoản 1 Điều này không được vượt quá hai mươi phần trăm (20%) vốn tự có của KienlongBank.<br><br>5. Tổng mức dư nợ cấp tín dụng quy định tại khoản 2 Điều này bao gồm cả tổng mức mua, đầu tư vào trái phiếu do các đối tượng quy định tại các điểm a, c và d khoản 1 Điều này phát hành; tổng mức dư nợ cấp tín dụng quy định tại khoản 4 Điều này bao gồm cả tổng mức mua, đầu tư vào trái phiếu do các đối tượng quy định tại điểm e khoản 1 Điều này phát hành. | tất cả các đối tượng quy định tại điểm e khoản 1 Điều này không được vượt quá *mười lăm phần trăm (15%)* vốn tự có của KienlongBank.<br><br>5. Tổng mức dư nợ cấp tín dụng quy định tại khoản 2 Điều này bao gồm cả tổng mức mua, *nắm giữ,* đầu tư vào trái phiếu do các đối tượng quy định tại các điểm a, c và d khoản 1 Điều này phát hành; tổng mức dư nợ cấp tín dụng quy định tại khoản 4 Điều này bao gồm cả tổng mức mua, nắm giữ, đầu tư vào trái phiếu do các đối tượng quy định tại điểm e khoản 1 Điều này phát hành. | |
| **Điều 18. Giới hạn cấp tín dụng**<br><br>1. Tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với một khách hàng không được vượt quá mười lăm phần trăm (15%) vốn tự có của KienlongBank; tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với một khách hàng và người có liên quan không được vượt quá hai mươi lăm phần trăm (25%) vốn tự có của KienlongBank. | **Điều 17. Giới hạn cấp tín dụng**<br><br>*1. Tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với một khách hàng, một khách hàng và người có liên quan của khách hàng đó của KienlongBank không được vượt quá tỷ lệ sau đây:*<br><br>*a. Từ ngày Điều lệ này có hiệu lực thi hành đến trước ngày 01 tháng 01 năm 2026: mười bốn phần trăm (14%) vốn tự có đối với một khách hàng; hai mươi ba phần trăm (23%) vốn tự có đối với một khách hàng và người có liên quan của khách hàng đó;*<br><br>*b. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến trước ngày 01 tháng 01 năm 2027: mười ba phần trăm (13%) vốn tự có đối với một khách hàng; hai mươi mốt phần trăm (21%) vốn tự có đối với một khách hàng và người có liên quan của khách hàng đó;*<br><br>*c. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 đến trước ngày 01 tháng 01 năm 2028: mười hai phần trăm (12%) vốn tự có đối với một khách hàng; mười chín phần trăm (19%) vốn tự* | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 136 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *có đối với một khách hàng và người có liên quan của khách hàng đó;*<br><br>*d. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2028 đến trước ngày 01 tháng 01 năm 2029: mười một phần trăm (11%) vốn tự có đối với một khách hàng; mười bảy phần trăm (17%) vốn tự có đối với một khách hàng và người có liên quan của khách hàng đó;*<br><br>*đ. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2029: mười phần trăm (10%) vốn tự có đối với một khách hàng; mười lăm phần trăm (15%) vốn tự có đối với một khách hàng và người có liên quan của khách hàng đó.* | |
| 2. Mức dư nợ cấp tín dụng quy định tại khoản 1 Điều này không bao gồm các khoản cho vay từ nguồn vốn ủy thác của Chính phủ, của tổ chức, cá nhân hoặc trường hợp khách hàng vay là tổ chức tín dụng khác. | 2. *Tổng* mức dư nợ cấp tín dụng quy định tại khoản 1 Điều này không bao gồm khoản cho vay từ nguồn vốn ủy thác của Chính phủ, tổ chức, cá nhân *mà KienlongBank khi nhận ủy thác không chịu rủi ro* hoặc trường hợp khách hàng vay là tổ chức tín dụng*, chi nhánh ngân hàng nước ngoài* khác. | |
| 3. Mức dư nợ cấp tín dụng quy định tại khoản 1 Điều này bao gồm cả tổng mức mua, đầu tư vào trái phiếu do khách hàng, người có liên quan của khách hàng đó phát hành. | 3. *Tổng* mức dư nợ cấp tín dụng quy định tại khoản 1 Điều này bao gồm cả tổng mức mua, *nắm giữ,* đầu tư vào trái phiếu do khách hàng, người có liên quan của khách hàng đó phát hành. | |
| 4. Giới hạn và điều kiện cấp tín dụng để đầu tư, kinh doanh cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp của KienlongBank thực hiện theo quy định của NHNN và pháp luật trong từng thời kỳ. | 4. Giới hạn và điều kiện cấp tín dụng để đầu tư, kinh doanh cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp của KienlongBank thực hiện theo quy định của *Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ*. | |
| 5. Trường hợp nhu cầu vốn của một khách hàng và người có liên quan vượt quá giới hạn cấp tín dụng quy định tại khoản | 5. Trường hợp nhu cầu vốn của một khách hàng và người có liên quan *của khách hàng đó* vượt quá giới hạn cấp tín dụng quy định tại khoản 1 Điều này thì KienlongBank *được* | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 1 Điều này thì KienlongBank cấp tín dụng hợp vốn theo quy định của NHNN.<br><br>6. Trong trường hợp đặc biệt, để thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội mà khả năng hợp vốn của KienlongBank chưa đáp ứng được yêu cầu vay vốn của một khách hàng thì Thủ tướng Chính phủ quyết định mức cấp tín dụng tối đa vượt quá các giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này đối với từng trường hợp cụ thể.<br>7. Tổng các khoản cấp tín dụng của KienlongBank quy định tại khoản 6 Điều này không được vượt quá bốn (04) lần vốn tự có của KienlongBank. | cấp tín dụng hợp vốn theo quy định của *Thống đốc* NHNN *trong từng thời kỳ*.<br><br>6. Trường hợp đặc biệt để thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội mà khả năng hợp vốn của KienlongBank chưa đáp ứng được *nhu cầu* của một khách hàng thì *thực hiện theo quyết định của* Thủ tướng Chính phủ về mức cấp tín dụng tối đa *trong trường hợp tổng mức dư nợ cấp tín dụng* vượt quá giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này đối với từng trường hợp cụ thể.<br><br>7. Tổng các khoản cấp tín dụng của KienlongBank quy định tại khoản 6 Điều này không được vượt quá bốn (04) lần vốn tự có của KienlongBank.<br><br>*8. Hạn mức thẻ tín dụng đối với cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 15 và điểm đ khoản 1 Điều 16 của Điều lệ này được thực hiện theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ.* | |
| **Điều 19. Giới hạn góp vốn, mua cổ phần**<br><br>1. Mức góp vốn, mua cổ phần của KienlongBank và các công ty con, công ty liên kết của KienlongBank vào một doanh nghiệp hoạt động trên lĩnh vực quy định tại khoản 4 Điều 9 của Điều lệ này không được vượt quá mười một phần trăm (11%) vốn điều lệ của doanh nghiệp nhận vốn góp.<br>2. Tổng mức góp vốn, mua cổ phần của KienlongBank vào các doanh nghiệp, kể cả các công ty con, công ty liên kết của KienlongBank không được vượt quá bốn mươi phần trăm (40%) vốn điều lệ và quỹ dự trữ của KienlongBank. | **Điều 18. Giới hạn góp vốn, mua cổ phần**<br><br>1. Mức góp vốn, mua cổ phần của KienlongBank và công ty con, công ty liên kết của KienlongBank vào một doanh nghiệp hoạt động *trong* lĩnh vực quy định tại khoản 4 Điều 9 của Điều lệ này không được vượt quá mười một phần trăm (11%) vốn điều lệ của doanh nghiệp nhận vốn góp.<br><br>2. Tổng mức góp vốn, mua cổ phần của KienlongBank vào các doanh nghiệp, *tổ chức tín dụng,* kể cả công ty con, công ty liên kết của KienlongBank theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 7 Điều 9 của Điều lệ này không được vượt quá bốn mươi phần trăm (40%) vốn điều lệ và các quỹ dự trữ của KienlongBank. | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 137 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 3. KienlongBank không được góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác là cổ đông của chính KienlongBank.<br><br>4. Mức góp vốn, mua cổ phần quy định tại khoản 1 Điều này không bao gồm mức góp vốn, mua cổ phần của công ty quản lý quỹ là công ty con, công ty liên kết của KienlongBank từ các quỹ do công ty đó quản lý. | 3. KienlongBank, *công ty con của KienlongBank* không được góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng sau đây:<br>a. Doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác là cổ đông của KienlongBank;<br>*b. Doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác là người có liên quan của cổ đông lớn của KienlongBank.*<br>4. Mức góp vốn, mua cổ phần quy định tại khoản 1 Điều này không bao gồm mức góp vốn, mua cổ phần của công ty quản lý quỹ là công ty con, công ty liên kết của KienlongBank vào một doanh nghiệp từ quỹ do công ty đó quản lý. | |
| **Chưa quy định** | ***Điều 19. Yêu cầu bảo đảm an toàn giao dịch điện tử trong hoạt động ngân hàng***<br>*KienlongBank phải bảo đảm an toàn và bảo mật giao dịch điện tử trong hoạt động ngân hàng theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ và quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.* | **Bổ sung theo quy định tại Điều 140 Luật các TCTD năm 2024** |
| **Điều 20. Công ty kiểm soát**<br>Công ty đang sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp trên hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết hoặc nắm quyền kiểm soát của KienlongBank; KienlongBank có công ty con, công ty liên kết (sau đây gọi tắt là công ty kiểm soát) có quyền, nghĩa vụ sau đây:<br>1. Tùy thuộc vào loại hình pháp lý của công ty con, công ty | **Điều 20. *Quyền và nghĩa vụ của* Công ty kiểm soát**<br>1. Tùy thuộc vào loại hình pháp lý của công ty con, công | **Khái niệm "Công ty kiểm soát" đã được đưa lên định nghĩa. Nội dung khác không thay đổi và phù hợp với quy định tại Điều 141 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| liên kết, công ty kiểm soát thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình với tư cách là thành viên góp vốn, chủ sở hữu hoặc cổ đông trong quan hệ với công ty con, công ty liên kết theo quy định của Điều lệ này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.<br>2. Hợp đồng, giao dịch và quan hệ khác giữa công ty kiểm soát với công ty con, công ty liên kết đều phải được thiết lập và thực hiện độc lập, bình đẳng theo điều kiện áp dụng đối với các chủ thể pháp lý độc lập.<br>3. Công ty kiểm soát không được can thiệp vào tổ chức, hoạt động của công ty con, công ty liên kết ngoài các quyền của chủ sở hữu, thành viên góp vốn hoặc cổ đông. | ty liên kết, công ty kiểm soát thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình với tư cách là thành viên góp vốn, chủ sở hữu hoặc cổ đông trong quan hệ với công ty con, công ty liên kết theo quy định của Điều lệ này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.<br>2. Phải thiết lập và thực hiện độc lập, bình đẳng các hợp đồng, giao dịch khác và quan hệ khác giữa công ty kiểm soát với công ty con, công ty liên kết theo điều kiện áp dụng đối với chủ thể pháp lý độc lập.<br>3. Không được can thiệp vào tổ chức, hoạt động của công ty con, công ty liên kết, ngoài các quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu, thành viên góp vốn hoặc cổ đông. | |
| **Điều 21. Góp vốn mua cổ phần giữa các công ty con, công ty liên kết, công ty kiểm soát**<br>1. Công ty con, công ty liên kết của cùng một công ty kiểm soát không được góp vốn, mua cổ phần của nhau.<br>2. Công ty con, công ty liên kết của KienlongBank không được góp vốn, mua cổ phần của chính KienlongBank.<br>3. KienlongBank đang là công ty con, công ty liên kết của công ty kiểm soát không được góp vốn, mua cổ phần của công ty kiểm soát đó. | **Điều 21. Góp vốn mua cổ phần giữa các công ty con, công ty liên kết, công ty kiểm soát**<br>1. Công ty con, công ty liên kết của KienlongBank không được mua cổ phần của chính KienlongBank.<br>2. KienlongBank đang là công ty con, công ty liên kết của công ty kiểm soát không được góp vốn, mua cổ phần của công ty kiểm soát, *công ty con, công ty liên kết khác của công ty kiểm soát đó, trừ trường hợp thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt.* | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 142 Luật các TCTD năm 2024** |
| **Chưa quy định** | ***Điều 22. Xây dựng phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm***<br>*1. KienlongBank phải xây dựng phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm.*<br>*2. Phương án khắc phục quy định tại khoản 1 Điều này* | **Quy định này liên quan đến thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, do đó bổ sung theo quy định tại Điều 143 Luật các TCTD năm** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:*<br><br>*a. Thông tin, đánh giá về cơ cấu tổ chức, hoạt động kinh doanh của KienlongBank;*<br><br>*b. Thực trạng tài chính và hoạt động của KienlongBank;*<br><br>*c. Các biện pháp triển khai nhằm khắc phục từng trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 156 của Luật Các tổ chức tín dụng;*<br><br>*d. Lộ trình, thời hạn thực hiện từng biện pháp khắc phục.*<br><br>*3. Các biện pháp quy định tại điểm c khoản 2 Điều này phải bao gồm các biện pháp chủ yếu sau đây:*<br><br>*a. Tăng vốn điều lệ, vốn được cấp và thời gian thực hiện; lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông quy định tại điểm b khoản 1 Điều 159 của Luật Các tổ chức tín dụng;*<br><br>*b. Cải thiện khả năng thanh khoản; tăng cường nắm giữ tài sản có tính thanh khoản cao; bán, chuyển nhượng tài sản và giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng;*<br><br>*c. Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh;*<br><br>*d. Nâng cao năng lực quản trị, điều hành;*<br><br>*đ. Xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, nợ xấu, tài sản bảo đảm và các biện pháp khắc phục vi phạm pháp luật;*<br><br>*e. Biện pháp truyền thông, công nghệ thông tin để khắc phục khó khăn về thanh khoản.*<br><br>*4. Phương án khắc phục quy định tại khoản 1 Điều này phải được Đại hội đồng cổ đông của KienlongBank thông* | **2024. Theo đó:**<br><br>- Trường hợp ngân hàng không có phương án khắc phục quy định tại khoản 4 hoặc không thực hiện việc cập nhật, điều chỉnh phương án khắc phục quy định tại khoản 5, NHNN sẽ áp dụng một hoặc một số biện pháp hạn chế quy định tại khoản 2 Điều 157 của Luật các TCTD 2024 (không chia cổ tức, lợi tức; đình chỉ một số hoạt động kinh doanh; đình chỉ người quản lý, người điều hành,…)<br>- Phương án khắc phục quy định tại Điều này phải được xây dựng, thông qua trước ngày 01 tháng 7 năm 2025. |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *qua và gửi NHNN trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày được thông qua.*<br><br>*5. Định kỳ ít nhất hai (02) năm, KienlongBank cập nhật, điều chỉnh phương án khắc phục quy định tại khoản 1 Điều này. Phương án sau cập nhật, điều chỉnh phải được Đại hội đồng cổ đông của KienlongBank thông qua và gửi NHNN trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày được thông qua.*<br><br>*6. Phương án khắc phục quy định tại Điều này phải được xây dựng, thông qua trước ngày 01 tháng 7 năm 2025.* | |
| **Điều 22. Dự phòng rủi ro**<br><br>1. KienlongBank phải dự phòng rủi ro trong hoạt động của KienlongBank. Khoản dự phòng rủi ro này được hạch toán vào chi phí hoạt động theo các quy định pháp luật có liên quan.<br><br>2. Việc phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động được thực hiện theo quy định của NHNN.<br><br>3. Trong trường hợp KienlongBank thu hồi được vốn đã xử lý bằng khoản dự phòng rủi ro, số tiền thu hồi này được *coi là* doanh thu của KienlongBank. | **Điều 23. Dự phòng rủi ro**<br><br>1. KienlongBank phải dự phòng rủi ro trong hoạt động của KienlongBank. Khoản dự phòng rủi ro này được hạch toán vào chi phí hoạt động.<br><br>*2. Việc phân loại tài sản có thực hiện theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ.*<br><br>*3. Việc sử dụng dự phòng rủi ro không làm thay đổi nghĩa vụ trả nợ của khách hàng đối với khoản nợ được sử dụng dự phòng rủi ro và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan đến khoản nợ. Mức trích lập dự phòng rủi ro, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của KienlongBank thực hiện theo quy định của Chính phủ trong từng thời kỳ.*<br><br>4. Trong trường hợp KienlongBank thu hồi được vốn đã xử lý bằng khoản dự phòng rủi ro, số tiền thu hồi này được *hạch toán vào* doanh thu của KienlongBank. | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 147 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **Chương V<br>VỐN ĐIỀU LỆ** | | |
| **Điều 23. Vốn điều lệ**<br>1. Vốn điều lệ được hạch toán bằng đồng Việt Nam (VNĐ). Vốn điều lệ của KienlongBank: 3.652.818.780.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba nghìn sáu trăm năm mươi hai tỷ tám trăm mười tám triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng Việt Nam) được chia thành 365.281.878 cổ phần (Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi lăm triệu hai trăm tám mươi mốt nghìn tám trăm bảy mươi tám cổ phần), mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười nghìn đồng Việt Nam). KienlongBank có thể thay đổi vốn điều lệ tùy từng thời điểm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Vốn điều lệ trong Điều lệ này sẽ tự động được sửa đổi ngay khi việc thay đổi vốn điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được sự chấp thuận của NHNN cũng như các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam phù hợp với các quy định của pháp luật tại thời điểm thay đổi.<br>2. KienlongBank phải duy trì giá trị thực của vốn điều lệ tối thiểu bằng mức vốn pháp định theo quy định của NHNN tại từng thời điểm.<br>3. Vốn điều lệ được sử dụng vào các mục đích:<br>a. Mua, đầu tư vào tài sản cố định của KienlongBank không vượt quá tỷ lệ quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan;<br>b. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan; | **Điều 24. Vốn điều lệ**<br>1. Vốn điều lệ được hạch toán bằng đồng Việt Nam (VNĐ). Vốn điều lệ của KienlongBank: 3.652.818.780.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba nghìn sáu trăm năm mươi hai tỷ tám trăm mười tám triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng Việt Nam) được chia thành 365.281.878 cổ phần (Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi lăm triệu hai trăm tám mươi mốt nghìn tám trăm bảy mươi tám cổ phần), mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười nghìn đồng Việt Nam). KienlongBank có thể thay đổi vốn điều lệ tùy từng thời điểm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Vốn điều lệ trong Điều lệ này sẽ tự động được sửa đổi ngay khi việc thay đổi vốn điều lệ được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được sự chấp thuận của NHNN cũng như các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam phù hợp với các quy định của pháp luật tại thời điểm thay đổi.<br>2. KienlongBank phải duy trì giá trị thực của vốn điều lệ tối thiểu bằng mức vốn pháp định theo quy định của NHNN tại từng thời điểm.<br>3. Vốn điều lệ được sử dụng vào các mục đích:<br>a. Mua, đầu tư vào tài sản cố định của KienlongBank không vượt quá tỷ lệ quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan;<br>b. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan; | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| c. Thành lập công ty con, công ty liên kết theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan;<br>d. Cho vay;<br>đ. Kinh doanh các dịch vụ khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | c. Thành lập công ty con, công ty liên kết theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan;<br>d. *Cấp tín dụng;*<br>đ. Kinh doanh các dịch vụ khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | |
| **Điều 24. Thay đổi vốn điều lệ**<br>1. Việc thay đổi vốn điều lệ của KienlongBank (tăng hoặc giảm) phải được thực hiện trên cơ sở quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phải được NHNN chấp thuận bằng văn bản trước khi thay đổi vốn điều lệ theo đúng quy định pháp luật hiện hành.<br>2. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận thay đổi vốn điều lệ thực hiện theo quy định của NHNN và pháp luật có liên quan.<br>3. Sau khi được chấp thuận thay đổi vốn điều lệ theo văn bản chấp thuận của NHNN, KienlongBank phải:<br>a. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của KienlongBank phù hợp với thay đổi đã được chấp thuận và KienlongBank phải gửi Điều lệ đã sửa đổi, bổ sung cho NHNN;<br>b. Đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về những thay đổi vốn điều lệ trong thời hạn do pháp luật quy định và gửi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xác nhận số vốn điều lệ mới đã được đăng ký (bản sao có xác nhận của cơ quan thẩm quyền) cho NHNN;<br>c. Công bố nội dung thay đổi vốn điều lệ trên các phương | **Điều 25. Thay đổi vốn điều lệ**<br>1. Việc thay đổi vốn điều lệ của KienlongBank (tăng hoặc giảm) phải được thực hiện trên cơ sở quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phải được NHNN chấp thuận bằng văn bản trước khi thay đổi vốn điều lệ theo đúng quy định pháp luật hiện hành.<br>2. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận thay đổi vốn điều lệ thực hiện theo quy định của NHNN và pháp luật có liên quan.<br>3. Sau khi được chấp thuận thay đổi vốn điều lệ theo văn bản chấp thuận của NHNN, KienlongBank phải:<br>a. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của KienlongBank phù hợp với thay đổi đã được chấp thuận và KienlongBank phải gửi Điều lệ đã sửa đổi, bổ sung cho NHNN; | **Nội dung không thay đổi** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| tiện thông tin của NHNN và một (01) tờ báo viết hằng ngày trong ba (03) số liên tiếp hoặc báo điện tử của Việt Nam trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày được NHNN chấp thuận.<br>Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, KienlongBank phải thông báo công khai thông tin đăng ký doanh nghiệp (thay đổi vốn điều lệ) trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. | *b. Thực hiện công bố thông tin theo quy định pháp luật có liên quan trong từng thời kỳ.* | |
| **Điều 25. Các trường hợp tăng vốn điều lệ**<br>Vốn điều lệ của KienlongBank được tăng từ các nguồn sau:<br>1. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ; quỹ thặng dư vốn cổ phần; lợi nhuận để lại và các quỹ khác theo quy định của pháp luật.<br>2. Phát hành cổ phiếu ra công chúng, phát hành cổ phiếu riêng lẻ.<br>3. Chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông.<br>4. Vốn do cổ đông cấp thêm.<br>5. Các nguồn khác theo quy định của pháp luật. | **Điều 26. Các trường hợp tăng vốn điều lệ**<br>Vốn điều lệ của KienlongBank được tăng từ các nguồn sau:<br>1. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ; quỹ thặng dư vốn cổ phần; lợi nhuận để lại và các quỹ khác theo quy định của pháp luật;<br>2. Phát hành cổ phiếu ra công chúng, phát hành cổ phiếu riêng lẻ;<br>3. Chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông;<br>4. Vốn do cổ đông cấp thêm;<br>5. Các nguồn khác theo quy định của pháp luật. | **Nội dung không thay đổi** |
| **Điều 26. Các trường hợp giảm vốn điều lệ**<br>KienlongBank mua lại cổ phần của cổ đông dẫn đến giảm vốn điều lệ mà vẫn bảo đảm đồng thời các yếu tố:<br>1. Các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng.<br>2. Giá trị thực của vốn điều lệ không giảm thấp hơn mức vốn | **Điều 27. Các trường hợp giảm vốn điều lệ**<br>KienlongBank mua lại cổ phần của cổ đông dẫn đến giảm vốn điều lệ mà vẫn bảo đảm đồng thời các yếu tố:<br>1. Các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng.<br>2. Giá trị thực của vốn điều lệ không giảm thấp hơn mức | **Nội dung không thay đổi** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| pháp định.<br>3. Tổng cổ phần mua lại không vượt quá ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán theo quy định của Luật Doanh nghiệp. | vốn pháp định.<br>3. Tổng cổ phần mua lại không vượt quá ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán theo quy định của Luật Doanh nghiệp. | |
| **Điều 27. Vốn hoạt động của KienlongBank**<br>Vốn hoạt động của KienlongBank gồm các nguồn sau:<br>1. Vốn điều lệ của KienlongBank.<br>2. Các khoản chênh lệch do định giá lại tài sản, chênh lệch tỷ giá.<br>3. Các quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ đầu tư phát triển nghiệp vụ, quỹ dự phòng tài chính, quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi.<br>4. Vốn huy động theo các hình thức quy định tại Điều 4, 5, 6 Điều lệ này.<br>5. Lợi nhuận được giữ lại chưa phân bổ.<br>6. Vốn tài trợ, vốn ủy thác đầu tư để cho vay theo các chương trình, dự án có mục tiêu riêng của Chính phủ giao.<br>7. Các nguồn và loại vốn khác theo quy định của pháp luật. | **Điều 28. Vốn hoạt động của KienlongBank**<br>Vốn hoạt động của KienlongBank gồm các nguồn sau:<br>1. Vốn điều lệ của KienlongBank*;*<br>2. Các khoản chênh lệch do định giá lại tài sản, chênh lệch tỷ giá;<br>3. Các quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ đầu tư phát triển nghiệp vụ, quỹ dự phòng tài chính, quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm, quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi;<br>4. Vốn huy động theo các hình thức quy định tại Điều 4, 5, 6 Điều lệ này;<br>5. Lợi nhuận được giữ lại chưa phân bổ;<br>6. Vốn tài trợ, vốn ủy thác đầu tư để cho vay theo các chương trình, dự án có mục tiêu riêng của Chính phủ giao;<br>7. Các nguồn và loại vốn khác theo quy định của pháp luật. | **Nội dung không thay đổi** |
| **Điều 28. Cổ phần, cổ đông**<br>1. KienlongBank phải có ít nhất 100 cổ đông, không hạn chế số lượng tối đa trừ trường hợp KienlongBank được kiểm soát đặc biệt đang thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc theo quy định của Luật sửa đổi, bổ sung Luật Các tổ chức | **Điều 29. Cổ phần, cổ đông**<br>1. KienlongBank phải có tối thiểu một trăm (100) cổ đông và không hạn chế số lượng tối đa, trừ trường hợp KienlongBank *được đặt vào trường hợp kiểm soát đặc biệt hoặc trường hợp KienlongBank là ngân hàng thương mại* | **- Từ Khoản 1 đến Khoản 4: Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 60 Luật các TCTD năm 2024.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| tín dụng năm 2017.<br><br>2. Các loại cổ phần, cổ đông của KienlongBank:<br>a. KienlongBank phải có cổ phần phổ thông. Người sở hữu cổ phần phổ thông là cổ đông phổ thông;<br>b. KienlongBank có thể phát hành cổ phần ưu đãi. Người sở hữu cổ phần ưu đãi gọi là cổ đông ưu đãi.<br>Loại cổ phần ưu đãi, đối tượng được mua cổ phần ưu đãi của KienlongBank phát hành sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo đúng quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan; | *được chuyển giao bắt buộc đang thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng*.<br>2. Các loại cổ phần, cổ đông của KienlongBank:<br>a. KienlongBank phải có cổ phần phổ thông. Người sở hữu cổ phần phổ thông là cổ đông phổ thông.<br>b. KienlongBank có thể có cổ phần ưu đãi. Người sở hữu cổ phần ưu đãi là cổ đông ưu đãi. *Cổ phần ưu đãi gồm các loại sau đây:*<br>*(i) Cổ phần ưu đãi cổ tức;*<br>*(ii) Cổ phần ưu đãi biểu quyết.*<br>*3. Cổ phần ưu đãi cổ tức là cổ phần được trả cổ tức với mức cao hơn so với mức cổ tức của cổ phần phổ thông hoặc mức ổn định hằng năm. Cổ tức được chia hằng năm gồm cổ tức cố định và cổ tức thưởng. Cổ tức cố định không phụ thuộc vào kết quả kinh doanh của KienlongBank và chỉ được trả khi KienlongBank có lãi. Trường hợp KienlongBank kinh doanh thua lỗ hoặc có lãi nhưng không đủ để chia cổ tức cố định thì cổ tức cố định trả cho cổ phần ưu đãi cổ tức được cộng dồn vào các năm tiếp theo. Mức cổ tức cố định cụ thể và phương thức xác định cổ tức thưởng do Đại hội đồng cổ đông quyết định và được ghi trên cổ phiếu của cổ phần ưu đãi cổ tức. Tổng giá trị mệnh giá của cổ phần ưu đãi cổ tức tối đa bằng hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ của KienlongBank.*<br>*Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý, người điều hành khác của KienlongBank không được mua cổ phần ưu đãi cổ tức do* | **- Khoản 5, Khoản 6: Kế thừa Điều lệ năm 2021, phù hợp với quy định tại Khoản 4, Khoản 5 Điều 114 Luật Doanh nghiệp 2020.**<br><br>**- Từ khoản 7 đến Khoản 11: Kế thừa Điều lệ năm 2021 và điều chỉnh theo Khoản 1 Điều 60 Nghi định 01/2021/NĐ-CP.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| c. Cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi. Cổ phần ưu đãi có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;<br><br>d. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho người sở hữu nó các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau.<br><br>3. Cổ phần của KienlongBank có thể được mua bằng tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, giá trị quyền sử dụng đất và các tài sản khác được quy định tại Điều lệ này và theo các quy định của pháp luật.<br><br>4. Trường hợp góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất và các tài sản khác không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng thì phải là những tài sản cần thiết phục vụ trực tiếp cho hoạt động của KienlongBank và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc định giá và chuyển quyền sử dụng đất và quyền sở hữu các tài sản này được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và các quy định của pháp luật có liên quan.<br><br>5. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông:<br><br>a. Nếu cổ đông là tổ chức thì cổ đông đó phải chỉ định một | *KienlongBank phát hành. Người được mua cổ phần ưu đãi cổ tức do Đại hội đồng cổ đông quyết định.*<br><br>*Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức có các quyền và nghĩa vụ như cổ đông phổ thông, trừ quyền biểu quyết, dự họp Đại hội đồng cổ đông, đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.*<br><br>*4. Chỉ có tổ chức được Chính phủ ủy quyền được quyền nắm giữ cổ phần ưu đãi biểu quyết. Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết có các quyền và nghĩa vụ như cổ đông phổ thông, trừ quyền chuyển nhượng cổ phần đó cho người khác.*<br><br>5. Cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi. Cổ phần ưu đãi có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.<br><br>6. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho người sở hữu nó các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau.<br><br>7. Cổ phần của KienlongBank có thể được mua bằng tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, giá trị quyền sử dụng đất và các tài sản khác được quy định tại Điều lệ này và theo các quy định của pháp luật.<br><br>8. Trường hợp góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất và các tài sản khác không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng thì phải là những tài sản cần thiết phục vụ trực tiếp cho hoạt động của KienlongBank và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc định giá và chuyển quyền sử dụng đất và quyền sở hữu các tài sản này được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và các quy định của pháp luật có liên quan. | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| (01) hoặc nhiều người đại diện theo ủy quyền có tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 43 Điều lệ này.<br><br>b. Việc chỉ định, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải thông báo bằng văn bản cho KienlongBank trong khoảng thời gian phù hợp. KienlongBank được miễn trừ mọi trách nhiệm trước cổ đông trong các trường hợp sau:<br><br>(i) Cổ đông không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời thông báo về việc chỉ định, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;<br><br>(ii) KienlongBank không nhận được hoặc nhận được quá thời hạn quy định trong thông báo về việc chỉ định, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;<br><br>(iii) Thời điểm khác theo quy định của pháp luật hoặc tình hình thực tiễn mà KienlongBank không thể xử lý và/hoặc giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh liên quan.<br><br>c. Mỗi cổ đông chịu trách nhiệm bồi hoàn cho KienlongBank đối với mọi khiếu nại phát sinh liên quan đến hành động sai trái, gian lận, cố ý sai phạm… của người đại diện theo ủy quyền của mình gây ra trong thời gian người đó đại diện cho cổ đông.<br><br>6. Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo ủy quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật. Trường hợp có nhiều hơn một (01) người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương | 9. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông:<br><br>a. Nếu cổ đông là tổ chức thì cổ đông đó phải chỉ định một (01) hoặc nhiều người đại diện theo ủy quyền có tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ này;<br><br>b. Việc chỉ định, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải thông báo bằng văn bản cho KienlongBank trong khoảng thời gian phù hợp. KienlongBank được miễn trừ mọi trách nhiệm trước cổ đông trong các trường hợp sau:<br><br>(i) Cổ đông không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời thông báo về việc chỉ định, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;<br><br>(ii) KienlongBank không nhận được hoặc nhận được quá thời hạn quy định trong thông báo về việc chỉ định, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;<br><br>(iii) Thời điểm khác theo quy định của pháp luật hoặc tình hình thực tiễn mà KienlongBank không thể xử lý và/hoặc giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh liên quan.<br><br>c. Mỗi cổ đông chịu trách nhiệm bồi hoàn cho KienlongBank đối với mọi khiếu nại phát sinh liên quan đến hành động sai trái, gian lận, cố ý sai phạm… của người đại diện theo ủy quyền của mình gây ra trong thời gian người đó đại diện cho cổ đông.<br><br>10. Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo ủy quyền thực hiện các quyền cổ đông | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả người đại diện theo ủy quyền. Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền phải được thông báo bằng văn bản đến KienlongBank trong thời hạn sớm nhất. Thông báo phải có các nội dung chủ yếu sau đây:<br>a. Tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số và ngày quyết định thành lập hoặc đăng ký doanh nghiệp của cổ đông;<br>b. Số lượng cổ phần, loại cổ phần và ngày đăng ký cổ đông tại KienlongBank;<br>c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân từng người đại diện theo ủy quyền;<br>d. Số cổ phần được ủy quyền đại diện;<br>đ. Thời hạn đại diện theo ủy quyền;<br>e. Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo ủy quyền và người đại diện theo pháp luật của cổ đông.<br>KienlongBank phải gửi thông báo về người đại diện theo ủy quyền quy định tại khoản này đến cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo.<br>7. Trong trường hợp cổ đông là tổ chức chỉ định pháp nhân là đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó thì pháp nhân nhận ủy quyền phải đáp ứng các điều kiện về nhận ủy quyền theo quy định của pháp luật. Pháp nhân nhận ủy quyền có trách nhiệm cử nhân sự của pháp nhân thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền và thủ tục liên quan theo quy định của Điều lệ này. | của mình theo quy định của pháp luật. Trường hợp có nhiều hơn một (01) người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả người đại diện theo ủy quyền. Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi người đại diện theo ủy quyền phải được thông báo bằng văn bản đến KienlongBank trong thời hạn sớm nhất. Thông báo phải có các nội dung chủ yếu sau đây:<br>a. Tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số và ngày quyết định thành lập hoặc đăng ký doanh nghiệp của cổ đông;<br>b. Số lượng cổ phần, loại cổ phần và ngày đăng ký cổ đông tại KienlongBank;<br>c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân từng người đại diện theo ủy quyền;<br>d. Số cổ phần được ủy quyền đại diện;<br>đ. Thời hạn đại diện theo ủy quyền;<br>e. Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo ủy quyền và người đại diện theo pháp luật của cổ đông.<br>KienlongBank phải gửi thông báo về người đại diện theo ủy quyền *của cổ đông là tổ chức nước ngoài* quy định tại khoản này đến cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn *ba (03)* ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo.<br>11. Trong trường hợp cổ đông là tổ chức chỉ định pháp nhân là đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó thì pháp nhân nhận ủy quyền phải đáp ứng các điều kiện về nhận ủy quyền | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | theo quy định của pháp luật. Pháp nhân nhận ủy quyền có trách nhiệm cử nhân sự của pháp nhân thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền và thủ tục liên quan theo quy định của Điều lệ này. | |
| **Điều 29. Tỷ lệ sở hữu cổ phần**<br>1. Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu vượt quá năm phần trăm (5%) vốn điều lệ của KienlongBank.<br>2. Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu vượt quá mười lăm phần trăm (15%) vốn điều lệ của KienlongBank, trừ các trường hợp sau đây:<br>a. Sở hữu cổ phần tại KienlongBank khi được kiểm soát đặc biệt theo phương án cơ cấu lại được cấp có thẩm quyền phê duyệt;<br>b. Sở hữu cổ phần của KienlongBank tại công ty con, công ty liên kết quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 9 của Điều lệ này;<br>c. Sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật có liên quan tại từng thời điểm.<br>3. Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần vượt quá hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ của KienlongBank, trừ trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản 2 Điều này. Cổ đông lớn của KienlongBank và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần từ năm phần trăm (5%) trở lên vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng khác.<br>4. Tỷ lệ sở hữu quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này bao gồm cả phần vốn ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác mua | **Điều 30. Tỷ lệ sở hữu cổ phần**<br>1. Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu vượt quá năm phần trăm (5%) vốn điều lệ của KienlongBank.<br>2. Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu cổ phần vượt quá *mười phần trăm (10%)* vốn điều lệ của KienlongBank.<br>3. Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần vượt quá *mười lăm phần trăm (15%)* vốn điều lệ của KienlongBank. Cổ đông lớn của KienlongBank và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần từ năm phần trăm (05%) vốn điều lệ trở lên của một tổ chức tín dụng khác.<br>*4. Quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này không áp dụng đối với các trường hợp sau đây:* | **Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 63 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| cổ phần. | *a. Sở hữu cổ phần tại công ty con, công ty liên kết là tổ chức tín dụng quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 9 của Điều lệ này;*<br>*b. Sở hữu cổ phần nhà nước tại KienlongBank;*<br>*c. Sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài quy định tại khoản 6 Điều này.*<br>*5. Tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại các khoản 1 và khoản 2 Điều này bao gồm cả số cổ phần sở hữu gián tiếp. Tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại khoản 3 Điều này bao gồm cả cổ phần do cổ đông ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác mua cổ phần và không bao gồm sở hữu cổ phần của người có liên quan là công ty con của cổ đông đó.*<br>*6. Nhà đầu tư nước ngoài được mua cổ phần của KienlongBank theo quy định của pháp luật.* | |
| **Điều 30. Cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần**<br>1. Cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của KienlongBank phải có các nội dung chủ yếu sau đây:<br>a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của KienlongBank;<br>b. Số lượng cổ phần và loại cổ phần;<br>c. Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu;<br>d. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối | **Điều 31. Cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần**<br>1. Cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của KienlongBank phải có các nội dung chủ yếu sau đây:<br>a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của KienlongBank;<br>b. Số lượng cổ phần và loại cổ phần;<br>c. Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu;<br>d. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở | **- Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| với cổ đông là tổ chức;<br>đ. Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của KienlongBank;<br>e. Số đăng ký tại sổ đăng ký cổ đông của KienlongBank và ngày phát hành cổ phiếu;<br>g. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật có liên quan đối với cổ phiếu của cổ phần ưu đãi.<br>2. Người nắm giữ cổ phiếu không ghi tên chịu trách nhiệm duy nhất trong việc quản lý an toàn cổ phiếu và KienlongBank sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về việc mất hoặc sử dụng cổ phiếu gian lận.<br>3. Cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của KienlongBank không được dùng để cầm cố tại KienlongBank.<br>4. Trong trường hợp cổ phiếu của KienlongBank được phát hành dưới hình thức chứng chỉ, KienlongBank phải phát hành cổ phiếu hoặc Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho các cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày cổ đông thanh toán đủ cổ phần cam kết mua đối với KienlongBank khi tăng vốn điều lệ. Cổ đông không phải trả cho KienlongBank chi phí in cổ phiếu hoặc Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần.<br>5. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần do KienlongBank phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc KienlongBank phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do | chính đối với cổ đông là tổ chức;<br>đ. Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của KienlongBank;<br>e. Số đăng ký tại sổ đăng ký cổ đông của KienlongBank và ngày phát hành cổ phiếu;<br>g. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật có liên quan đối với cổ phiếu của cổ phần ưu đãi.<br>2. Người nắm giữ cổ phiếu không ghi tên chịu trách nhiệm duy nhất trong việc quản lý an toàn cổ phiếu và KienlongBank sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về việc mất hoặc sử dụng cổ phiếu gian lận.<br>3. Cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của KienlongBank không được dùng để cầm cố tại KienlongBank.<br>4. Trong trường hợp cổ phiếu của KienlongBank được phát hành dưới hình thức chứng chỉ, KienlongBank phải phát hành cổ phiếu hoặc Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho các cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày cổ đông thanh toán đủ cổ phần cam kết mua đối với KienlongBank khi tăng vốn điều lệ. Cổ đông không phải trả cho KienlongBank chi phí in cổ phiếu hoặc Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần.<br>5. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần do KienlongBank phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc KienlongBank phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| những sai sót đó gây ra đối với KienlongBank.<br><br>6. Trường hợp cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác thì cổ đông được KienlongBank cấp lại cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần tương ứng theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải có cam đoan về các nội dung sau đây:<br><br>a. Cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần thực sự đã bị mất, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì cam đoan thêm rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ hoàn trả KienlongBank để tiêu hủy;<br><br>b. Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần mới và trả phí cho KienlongBank đối với việc cấp lại cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần mới (nếu có). | những sai sót đó gây ra đối với KienlongBank.<br><br>6. Trường hợp cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần *bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại* dưới hình thức khác thì cổ đông được KienlongBank cấp lại cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần tương ứng theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải *bao gồm* các nội dung sau đây:<br><br>a. *Thông tin* cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần thực sự *đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại* dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì cam đoan thêm rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ hoàn trả KienlongBank để tiêu hủy;<br><br>b. *Cam kết* chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần mới và trả phí cho KienlongBank đối với việc cấp lại cổ phiếu, Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần mới (nếu có). | |
| **Điều 31. Chuyển nhượng cổ phần và thu hồi cổ phần**<br><br>1. Cổ phần được tự do chuyển nhượng, trừ các trường hợp quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều này và Điều lệ KienlongBank có quy định hạn chế chuyển nhượng (nếu có). Trường hợp Điều lệ KienlongBank có quy định hạn chế về chuyển nhượng cổ phần thì các quy định này chỉ có hiệu lực khi được nêu rõ trong cổ phiếu của cổ phần tương ứng. Trường hợp cổ phiếu của KienlongBank niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán sẽ được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.<br><br>2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận | **Điều 32. Chuyển nhượng cổ phần và thu hồi cổ phần**<br><br>1. Cổ phần được tự do chuyển nhượng, trừ các trường hợp quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều này *và các quy định về hạn chế chuyển nhượng tại Điều lệ này* (nếu có). *Các quy định về hạn chế chuyển nhượng cổ phần* chỉ có hiệu lực khi được nêu rõ trong cổ phiếu của cổ phần tương ứng. Trường hợp cổ phiếu của KienlongBank niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán sẽ được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.<br><br>2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ | **- Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.**<br><br>**- Từ Khoản 3 đến Khoản 5 được điều chỉnh phù hợp với Điều 64 Luật các TCTD năm 2024;** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật. | phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật. | |
| 3. Cổ đông là cá nhân, tổ chức có người đại diện là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc của KienlongBank không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ. | 3. Cổ đông là cá nhân, *cổ đông là* tổ chức có người đại diện *phần vốn góp tại KienlongBank* là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc của KienlongBank không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ.<br>*Người đại diện phần vốn góp quy định tại khoản này không bao gồm người đại diện phần vốn góp của Nhà nước tại KienlongBank.* | |
| 4. Trong thời gian đang xử lý hậu quả theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo quyết định của NHNN do trách nhiệm cá nhân, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc KienlongBank không được chuyển nhượng cổ phần, trừ một trong các trường hợp sau đây:<br>a. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc là đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức bị sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật;<br>b. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc bị buộc chuyển nhượng cổ phần theo quyết định của Tòa án;<br>c. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc chuyển nhượng cổ phần cho nhà đầu tư khác nhằm thực hiện phương án cơ cấu lại đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. | 4. Trong thời gian đang xử lý hậu quả *do trách nhiệm cá nhân theo* nghị quyết, *quyết định* của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo quyết định của NHNN, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc không được chuyển nhượng cổ phần, trừ một trong các trường hợp sau đây:<br>a. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc là đại diện theo ủy quyền của cổ đông *là* tổ chức bị sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật;<br>b. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc bị buộc chuyển nhượng cổ phần theo *bản án*, quyết định của Tòa án *đã có hiệu lực pháp luật*;<br>c. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc chuyển nhượng cổ phần cho nhà đầu tư khác nhằm thực hiện phương án *phục hồi, phương án chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp, phương án chuyển giao bắt buộc đã được* phê duyệt. | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 5. Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng hợp đồng hoặc giao dịch trên thị trường chứng khoán. Trường hợp chuyển nhượng bằng hợp đồng thì giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc người đại diện theo ủy quyền của họ ký. Trường hợp giao dịch trên thị trường chứng khoán thì trình tự, thủ tục chuyển nhượng được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán. | 5. Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng hợp đồng hoặc giao dịch trên thị trường chứng khoán. Trường hợp chuyển nhượng bằng hợp đồng thì giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc người đại diện theo ủy quyền của họ ký. Trường hợp giao dịch trên thị trường chứng khoán thì trình tự, thủ tục chuyển nhượng được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán | |
| 6. Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại KienlongBank cho cá nhân, tổ chức khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Cá nhân, tổ chức được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ trở thành cổ đông của KienlongBank. | 6. Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại KienlongBank cho cá nhân, tổ chức khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Cá nhân, tổ chức được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ trở thành cổ đông của KienlongBank. | |
| 7. Cá nhân, tổ chức nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này và Điều 35 Điều lệ này chỉ trở thành cổ đông KienlongBank từ thời điểm các thông tin của họ quy định tại khoản 1 Điều 37 của Điều lệ này được ghi đầy đủ vào Sổ đăng ký cổ đông. | 7. Cá nhân, tổ chức nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này và khi thừa kế cổ phần theo quy định tại Điều lệ này chỉ trở thành cổ đông KienlongBank từ thời điểm các thông tin của họ quy định tại *khoản 1 Điều 38* của Điều lệ này được ghi đầy đủ vào Sổ đăng ký cổ đông. | |
| 8. KienlongBank phải đăng ký thay đổi cổ đông trong Sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu của cổ đông có liên quan trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi nhận được yêu cầu theo quy định tại Điều lệ này. | 8. KienlongBank phải đăng ký thay đổi cổ đông trong Sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu của cổ đông có liên quan trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ khi nhận được yêu cầu theo quy định tại Điều lệ này. | |
| 9. Việc thu hồi cổ phần được thực hiện như sau: | 9. Việc thu hồi cổ phần được thực hiện như sau: | |
| a. Trường hợp người được quyền mua cổ phần không thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho KienlongBank số tiền phải trả để mua cổ phần, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách | a. Trường hợp người được quyền mua cổ phần không thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho KienlongBank số tiền phải trả để mua cổ phần, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của KienlongBank phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ;<br><br>b. Thông báo thanh toán nêu tại điểm a khoản này phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo, địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán đúng yêu cầu thì số cổ phần chưa thanh toán đủ sẽ bị KienlongBank thu hồi;<br><br>c. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện. Người được quyền mua cổ phần bị thu hồi đương nhiên mất quyền mua tương ứng với số cổ phần bị thu hồi do chưa thanh toán tiền, nhưng vẫn phải phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của KienlongBank phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi;<br><br>d. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán theo quy định của pháp luật có liên quan. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện chào bán không được ưu đãi hơn điều kiện đã chào bán lần đầu và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp;<br><br>đ. Thông báo thu hồi cổ phần sẽ được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi bằng hình thức bảo đảm. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường | trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của KienlongBank phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ;<br><br>b. Thông báo thanh toán nêu tại điểm a khoản này phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo, địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán đúng yêu cầu thì số cổ phần chưa thanh toán đủ sẽ bị KienlongBank thu hồi;<br><br>c. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện. Người được quyền mua cổ phần bị thu hồi đương nhiên mất quyền mua tương ứng với số cổ phần bị thu hồi do chưa thanh toán tiền, nhưng vẫn phải phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của KienlongBank phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi;<br><br>d. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán theo quy định của pháp luật có liên quan. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện chào bán không được ưu đãi hơn điều kiện đã chào bán lần đầu và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp;<br><br>đ. Thông báo thu hồi cổ phần sẽ được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi bằng hình thức bảo đảm. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo. | hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo. | |
| **Điều 32. Chào bán cổ phần và bán cổ phần**<br>1. Chào bán cổ phần là việc KienlongBank tăng thêm số lượng cổ phần, loại cổ phần được quyền chào bán để tăng vốn điều lệ.<br>2. Chào bán cổ phần có thể thực hiện theo các hình thức sau đây:<br>a. Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu;<br>b. Chào bán cổ phần riêng lẻ;<br>c. Chào bán cổ phần ra công chúng.<br>3. Chào bán cổ phần của KienlongBank thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.<br>4. KienlongBank thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành đợt bán cổ phần.<br>5. Trường hợp KienlongBank phát hành thêm cổ phần phổ thông và chào bán số cổ phần đó cho tất cả cổ đông phổ thông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ tại KienlongBank thì phải thực hiện theo quy định sau đây:<br>a. Trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng có hiệu lực, KienlongBank phải công bố Bản thông báo phát hành trên một (01) tờ báo điện tử hoặc báo in trong ba (03) số liên tiếp theo quy định của Luật Chứng khoán và công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của KienlongBank, Sở | **Điều 33. Chào bán cổ phần và bán cổ phần**<br>1. Chào bán cổ phần là việc KienlongBank tăng thêm số lượng cổ phần, loại cổ phần được quyền chào bán để tăng vốn điều lệ.<br>2. Chào bán cổ phần có thể thực hiện theo các hình thức sau đây:<br>a. Chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu;<br>b. Chào bán cổ phần riêng lẻ;<br>c. Chào bán cổ phần ra công chúng.<br>3. Chào bán cổ phần của KienlongBank thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.<br>4. KienlongBank thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ theo *quy định pháp luật trong từng thời kỳ*.<br>5. Trường hợp KienlongBank phát hành thêm cổ phần phổ thông và chào bán số cổ phần đó cho tất cả cổ đông phổ thông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ tại KienlongBank thì phải thực hiện theo quy định sau đây:<br>*a. Thực hiện công bố thông tin theo quy định pháp luật có liên quan trong từng thời kỳ;* | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với các quy định từ Điều 123 đến Điều 127 Luật doanh nghiệp năm 2020.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| giao dịch chứng khoán. Bản cáo bạch chính thức phải được đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của KienlongBank, cổ đông đăng ký chào bán là tổ chức (nếu có) và Sở giao dịch chứng khoán;<br><br>b. KienlongBank thực hiện phân phối chứng khoán theo quy định của Luật Chứng khoán;<br><br>c. Cổ đông có quyền chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần của mình cho người khác;<br><br>d. Trường hợp số lượng cổ phần dự định phát hành không được cổ đông và người nhận chuyển quyền ưu tiên mua đăng ký mua hết thì số cổ phần dự kiến phát hành còn lại sẽ do Hội đồng quản trị quản lý. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông của KienlongBank hoặc người khác theo cách thức hợp lý với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác hoặc cổ phần được bán qua trung tâm giao dịch chứng khoán.<br><br>6. Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá bán cổ phần. Giá bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:<br><br>a. Cổ phần bán lần đầu tiên cho những người không phải là cổ đông sáng lập;<br><br>b. Cổ phần chào bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ ở KienlongBank; | b. Thực hiện phân phối chứng khoán theo quy định của Luật Chứng khoán;<br><br>c. Cổ đông có quyền chuyển quyền ưu tiên mua cổ phần của mình cho người khác;<br><br>d. Trường hợp số lượng cổ phần dự định phát hành không được cổ đông và người nhận chuyển quyền ưu tiên mua đăng ký mua hết thì số cổ phần dự kiến phát hành còn lại sẽ do Hội đồng quản trị quản lý. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông của KienlongBank hoặc người khác theo cách thức hợp lý với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác hoặc cổ phần được bán qua trung tâm giao dịch chứng khoán.<br><br>6. Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá bán cổ phần. Giá bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:<br><br>a. Cổ phần bán lần đầu tiên cho những người không phải là cổ đông sáng lập;<br><br>b. Cổ phần chào bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ ở KienlongBank;<br><br>c. Cổ phần chào bán cho người lao động, người quản lý | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| c. Cổ phần chào bán cho người lao động, người quản lý KienlongBank, người điều hành KienlongBank hoặc đối tượng khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;<br><br>d. Cổ phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trong trường hợp này, số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của số cổ đông đại diện cho ít nhất bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.<br><br>7. Cổ phần được coi là đã bán khi được thanh toán đủ và những thông tin về người mua phải được ghi đúng, ghi đủ vào Sổ đăng ký cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Điều lệ này; kể từ thời điểm đó, người mua cổ phần trở thành cổ đông của KienlongBank.<br><br>8. Sau khi cổ phần được thanh toán đầy đủ, KienlongBank phát hành và trao cổ phiếu cho người mua. KienlongBank có thể bán cổ phần mà không trao cổ phiếu. Trong trường hợp này, các thông tin về cổ đông được ghi đúng, ghi đủ vào Sổ đăng ký cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Điều lệ này là cơ sở để chứng thực quyền sở hữu cổ phần của cổ đông đó tại KienlongBank.<br><br>9. Khi KienlongBank thực hiện giao dịch trên sàn chứng khoán thì thực hiện theo quy định của Luật chứng khoán trong từng thời kỳ. | KienlongBank, người điều hành KienlongBank hoặc đối tượng khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;<br><br>d. Cổ phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trong trường hợp này, số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của số cổ đông đại diện cho ít nhất bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.<br><br>7. Cổ phần được coi là đã bán khi được thanh toán đủ và những thông tin về người mua phải được ghi đúng, ghi đủ vào Sổ đăng ký cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Điều lệ này; kể từ thời điểm đó, người mua cổ phần trở thành cổ đông của KienlongBank.<br><br>8. Sau khi cổ phần được thanh toán đầy đủ, KienlongBank phát hành và trao cổ phiếu cho người mua. KienlongBank có thể bán cổ phần mà không trao cổ phiếu. Trong trường hợp này, các thông tin về cổ đông được ghi đúng, ghi đủ vào Sổ đăng ký cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Điều lệ này là cơ sở để chứng thực quyền sở hữu cổ phần của cổ đông đó tại KienlongBank.<br><br>9. Khi KienlongBank thực hiện giao dịch trên sàn chứng khoán thì thực hiện theo quy định của Luật chứng khoán trong từng thời kỳ. | |
| **Điều 33. Phát hành trái phiếu**<br><br>KienlongBank có quyền phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và các loại trái phiếu khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | **Điều 34. Phát hành trái phiếu**<br><br>KienlongBank có quyền phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và các loại trái phiếu khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **Điều 34. Mua lại cổ phần**<br>1. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông:<br>a. Cổ đông biểu quyết phản đối quyết định về việc tổ chức lại KienlongBank hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ này có quyền yêu cầu KienlongBank mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu KienlongBank mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến KienlongBank trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề quy định tại khoản này;<br>b. KienlongBank phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại điểm a khoản này với giá thị trường hoặc giá thỏa thuận trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức định giá chuyên nghiệp định giá. KienlongBank giới thiệu ít nhất ba (03) tổ chức định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.<br>2. Mua lại cổ phần theo quyết định của KienlongBank:<br>KienlongBank có quyền mua lại không quá ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán theo quy định sau đây:<br>a. Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định mua lại không quá ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần từng loại đã | **Điều 35. Mua lại cổ phần**<br>1. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông:<br>a. Cổ đông biểu quyết *<u>không thông qua nghị quyết</u>* về việc tổ chức lại KienlongBank hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ này có quyền yêu cầu KienlongBank mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu KienlongBank mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến KienlongBank trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua *<u>nghị quyết</u>* về các vấn đề quy định tại khoản này;<br>b. KienlongBank phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại điểm a khoản này với giá thị trường hoặc giá thỏa thuận trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức định giá chuyên nghiệp định giá. KienlongBank giới thiệu ít nhất ba (03) tổ chức định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.<br>2. Mua lại cổ phần theo quyết định của KienlongBank:<br>KienlongBank có quyền mua lại không quá ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán theo quy định sau đây:<br>a. Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định mua lại không quá ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần từng | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với các quy định từ Điều 132, Điều 133 và Điều 134 Luật doanh nghiệp năm 2020, Điều 65 Luật các TCTD năm 2024.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| được chào bán trong mỗi mười hai (12) tháng; Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại tối đa không quá mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần từng loại đã được chào bán trong mỗi mười hai (12) tháng;<br><br>b. Hội đồng quản trị quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này. Đối với cổ phần loại khác, nếu cổ đông có liên quan và KienlongBank không có thỏa thuận khác thì giá mua lại không được thấp hơn giá thị trường;<br><br>c. KienlongBank có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ cổ phần của họ trong KienlongBank. Trong trường hợp này, quyết định mua lại cổ phần của KienlongBank phải được thông báo bằng phương thức bảo đảm đến được tất cả cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải có tên, địa chỉ trụ sở chính của KienlongBank, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá mua lại hoặc nguyên tắc định giá mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để cổ đông chào bán cổ phần của họ cho KienlongBank.<br><br>Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi chào bán cổ phần của mình bằng phương thức bảo đảm đến được KienlongBank trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày thông báo. Văn bản đồng ý bán cổ phần phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần đồng ý bán; phương thức | loại đã được chào bán trong mỗi mười hai (12) tháng; Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại tối đa không quá mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần từng loại đã được chào bán trong mỗi mười hai (12) tháng;<br><br>b. Hội đồng quản trị quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này. Đối với cổ phần loại khác, nếu cổ đông có liên quan và KienlongBank không có thỏa thuận khác thì giá mua lại không được thấp hơn giá thị trường;<br><br>c. KienlongBank có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ cổ phần của họ trong KienlongBank. Trong trường hợp này, quyết định mua lại cổ phần của KienlongBank phải được thông báo bằng phương thức bảo đảm đến được tất cả cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải có tên, địa chỉ trụ sở chính của KienlongBank, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá mua lại hoặc nguyên tắc định giá mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để cổ đông chào bán cổ phần của họ cho KienlongBank.<br><br>Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi chào bán cổ phần của mình bằng phương thức bảo đảm đến được KienlongBank trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày thông báo. Văn bản đồng ý bán cổ phần phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần đồng ý bán; phương thức | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. KienlongBank chỉ mua lại cổ phần trong thời hạn nêu trên.<br><br>Việc thực hiện chào bán cổ phần phải tuân thủ theo quy định về điều kiện chào bán cổ phần của pháp luật về mua bán chứng khoán.<br><br>3. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại:<br><br>a. KienlongBank chỉ được quyền thanh toán cổ phần được mua lại cho cổ đông theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này nếu ngay sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại mà KienlongBank vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác, bảo đảm các tỷ lệ an toàn trong hoạt động KienlongBank, giá trị thực của vốn điều lệ không giảm thấp hơn mức vốn pháp định và các điều kiện liên quan khác do NHNN quy định. Trường hợp mua lại cổ phần dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của KienlongBank thì phải được NHNN chấp thuận trước bằng văn bản. Hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận thay đổi vốn điều lệ thực hiện theo quy định của NHNN;<br><br>b. Cổ phần được mua lại theo quy định tại Điều này được coi là cổ phần chưa bán và thuộc số cổ phần được quyền chào bán;<br><br>c. Cổ phiếu hoặc các chứng nhận có liên quan xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu hủy hoặc chậm tiêu hủy cổ phiếu gây ra đối với KienlongBank; | thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. KienlongBank chỉ mua lại cổ phần trong thời hạn nêu trên.<br><br>Việc thực hiện chào bán cổ phần phải tuân thủ theo quy định về điều kiện chào bán cổ phần của pháp luật về mua bán chứng khoán.<br><br>3. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại:<br><br>a. KienlongBank chỉ được quyền thanh toán cổ phần được mua lại cho cổ đông theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này nếu ngay sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại mà KienlongBank vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác, bảo đảm các tỷ lệ an toàn trong hoạt động KienlongBank, giá trị thực của vốn điều lệ không giảm thấp hơn mức vốn pháp định và các điều kiện liên quan khác do NHNN quy định. Trường hợp mua lại cổ phần dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của KienlongBank thì phải được NHNN chấp thuận trước bằng văn bản. Hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận thay đổi vốn điều lệ thực hiện theo quy định của NHNN;<br><br>b. Cổ phần được mua lại theo quy định tại Điều này được coi là cổ phần chưa bán và thuộc số cổ phần được quyền chào bán;<br><br>c. Cổ phiếu hoặc các chứng nhận có liên quan xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu hủy hoặc chậm tiêu | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| d. Sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của KienlongBank giảm hơn mười phần trăm (10%) thì KienlongBank phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày thanh toán hết số cổ phần mua lại. | hủy cổ phiếu gây ra đối với KienlongBank;<br>d. Sau khi thanh toán hết số cổ phần mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của KienlongBank giảm hơn mười phần trăm (10%) thì KienlongBank phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày thanh toán hết số cổ phần mua lại. | |
| **Điều 35. Thừa kế cổ phần**<br>1. Thừa kế cổ phần theo quy định tại Điều lệ này được thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự và các quy định pháp luật có liên quan:<br>a. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó là cổ đông của KienlongBank;<br>b. Trường hợp cổ phần của cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.<br>2. Khi xuất trình đầy đủ các giấy tờ chứng minh quyền thừa kế hợp pháp, người thừa kế thực hiện đăng ký cổ phần được thừa kế tại Sổ đăng ký cổ đông của KienlongBank và trở thành cổ đông của KienlongBank, đồng thời họ được hưởng các quyền và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br>Người thừa kế cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và người quản lý khác được sở hữu cổ phần nhưng không được đương nhiên thừa kế quyền làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát | **Điều 36. Thừa kế cổ phần**<br>1. Thừa kế cổ phần theo quy định tại Điều lệ này được thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự và các quy định pháp luật có liên quan:<br>a. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó là cổ đông của KienlongBank;<br>b. Trường hợp cổ phần của cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.<br>2. Khi xuất trình đầy đủ các giấy tờ chứng minh quyền thừa kế hợp pháp, người thừa kế thực hiện đăng ký cổ phần được thừa kế tại Sổ đăng ký cổ đông của KienlongBank và trở thành cổ đông của KienlongBank, đồng thời họ được hưởng các quyền và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br>Người thừa kế cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và người quản lý khác được sở hữu cổ phần nhưng không được đương nhiên thừa kế quyền làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với các quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 127 Luật doanh nghiệp năm 2020.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| và các chức danh quản lý tương đương khác của KienlongBank. | của KienlongBank. | |
| **Chương VI**<br>**CƠ CẤU TỔ CHỨC** | | |
| **Điều 36. Cơ cấu tổ chức của KienlongBank**<br>Cơ cấu tổ chức của KienlongBank bao gồm:<br>1. Đại hội đồng cổ đông.<br>2. Ban kiểm soát.<br>3. Hội đồng quản trị.<br>4. Tổng Giám đốc.<br>5. Và bộ máy giúp việc. | **Điều 37. Cơ cấu tổ chức của KienlongBank**<br>Cơ cấu tổ chức của KienlongBank bao gồm:<br>1. Đại hội đồng cổ đông.<br>2. Ban kiểm soát.<br>3. Hội đồng quản trị.<br>4. Tổng Giám đốc.<br>5. Và bộ máy giúp việc. | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với các quy định tại Khoản 1 Điều 40 Luật các TCTD năm 2024.** |
| **Chương VII**<br>**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG** | | |
| **Điều 37. Sổ đăng ký cổ đông của KienlongBank**<br>1. KienlongBank phải lập và lưu trữ Sổ đăng ký cổ đông từ khi được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động. Sổ đăng ký cổ đông có thể là văn bản giấy, tập dữ liệu điện tử hoặc cả hai. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau đây:<br>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của KienlongBank;<br>b. Tổng số cổ phần được quyền chào bán, loại cổ phần được quyền chào bán và số cổ phần được quyền chào bán từng loại; | **Điều 38. Sổ đăng ký cổ đông của KienlongBank**<br>1. KienlongBank phải lập và lưu trữ Sổ đăng ký cổ đông từ khi được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động. Sổ đăng ký cổ đông có thể là văn bản giấy, tập dữ liệu điện tử hoặc cả hai. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau đây:<br>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của KienlongBank;<br>b. Tổng số cổ phần được quyền chào bán, loại cổ phần được quyền chào bán và số cổ phần được quyền chào bán từng loại; | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với các quy định tại Điều 122 Luật doanh nghiệp năm 2020.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| c. Tổng số cổ phần đã bán của từng loại và giá trị vốn cổ phần đã góp; | c. Tổng số cổ phần đã bán của từng loại và giá trị vốn cổ phần đã góp; | |
| d. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; | d. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã *số* doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; | |
| đ. Số lượng cổ phần từng loại của mỗi cổ đông, ngày đăng ký cổ phần. | đ. Số lượng cổ phần từng loại của mỗi cổ đông, ngày đăng ký cổ phần. | |
| 2. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của KienlongBank hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán (Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam). Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép nội dung Sổ đăng ký cổ đông trong giờ làm việc của KienlongBank hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán (Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam). | 2. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của KienlongBank hoặc Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép nội dung Sổ đăng ký cổ đông trong giờ làm việc của KienlongBank hoặc Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam. | |
| 3. Cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) trở lên tổng số cổ phần của KienlongBank có trách nhiệm đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành. | 3. Cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) trở lên tổng số cổ phần của KienlongBank có trách nhiệm đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành. | |
| 4. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với KienlongBank để cập nhật vào Sổ đăng ký cổ đông. KienlongBank không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ liên lạc của cổ đông. | 4. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với KienlongBank để cập nhật vào Sổ đăng ký cổ đông. KienlongBank không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ liên lạc của cổ đông. | |
| 5. KienlongBank phải cập nhật kịp thời thay đổi cổ đông trong Sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu của cổ đông có liên quan theo quy định tại Điều lệ này. | 5. KienlongBank phải cập nhật kịp thời thay đổi cổ đông trong Sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu của cổ đông có liên quan theo quy định tại Điều lệ này. | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **Điều 38. Quyền của cổ đông**<br>1. Cổ đông có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của KienlongBank trong phạm vi số vốn đã góp vào KienlongBank.<br>2. Các cổ đông đều được đối xử công bằng, mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau.<br>3. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do KienlongBank công bố theo quy định của pháp luật.<br>4. Cổ đông có quyền bảo vệ các quyền lợi hợp pháp của mình. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ, quyết định của Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ gây thiệt hại cho KienlongBank, cổ đông có quyền đề nghị hủy hoặc đình chỉ quyết định đó theo quy định của pháp luật.<br>5. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:<br>a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;<br>b. Được nhận cổ tức theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; | **Điều 39. Quyền của cổ đông**<br>1. Cổ đông có các quyền tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu.<br>2. Các cổ đông đều được đối xử công bằng, mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau.<br>3. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do KienlongBank công bố theo quy định của pháp luật.<br>4. Cổ đông có quyền bảo vệ các quyền lợi hợp pháp của mình. Trường hợp quyết định, *nghị quyết* của Đại hội đồng cổ đông vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ; quyết định, *nghị quyết* của Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ gây thiệt hại cho KienlongBank, cổ đông có quyền đề nghị hủy hoặc đình chỉ quyết định đó theo quy định của pháp luật.<br>5. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:<br>a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;<br>b. Được nhận cổ tức theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;<br>c. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với các quy định tại Điều 115 Luật doanh nghiệp năm 2020, Điều 61 Luật các TCTD năm 2024. Điều chỉnh khoản 7 theo quy định tại Khoản 10 Điều 61 Luật CTCTD năm 2024.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| c. Được ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong KienlongBank;<br><br>d. Được tự do chuyển nhượng cổ phần, trừ trường hợp Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này có quy định hạn chế chuyển nhượng cổ phần;<br><br>đ. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông đó trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;<br><br>e. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ KienlongBank, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;<br><br>g. Khi KienlongBank giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại KienlongBank;<br><br>h. Yêu cầu KienlongBank mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan;<br><br>i. Được ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình, người được ủy quyền không được ứng cử với tư cách của chính mình;<br><br>k. Được ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo quy định tại khoản 7 Điều này hoặc theo quy định của pháp luật có liên quan. Danh sách ứng cử viên phải được gửi tới Hội đồng quản trị theo thời hạn do Hội đồng quản trị quy định.<br><br>l. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và theo quy | KienlongBank;<br><br>d. Được tự do chuyển nhượng cổ phần, trừ trường hợp Luật Doanh nghiệp, *Luật Các tổ chức tín dụng* và Điều lệ này có quy định hạn chế chuyển nhượng cổ phần;<br><br>đ. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông đó trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;<br><br>e. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ KienlongBank, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;<br><br>g. Khi KienlongBank giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại KienlongBank;<br><br>h. Yêu cầu KienlongBank mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan;<br><br>i. Được ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình, người được ủy quyền không được ứng cử với tư cách của chính mình;<br><br>k. Được ứng cử, đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo quy định tại khoản 6 Điều này hoặc theo quy định của pháp luật có liên quan. Danh sách ứng cử viên phải được gửi tới Hội đồng quản trị theo thời hạn do Hội đồng quản trị quy định;<br><br>l. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và theo quy định của pháp luật. | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| định của pháp luật.<br><br>6. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau đây:<br><br>a. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của KienlongBank;<br><br>b. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của KienlongBank, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền;<br><br>c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của KienlongBank khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc | 6. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau đây:<br><br>a. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và *hằng* năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của KienlongBank;<br><br>b. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của KienlongBank, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền;<br><br>c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của KienlongBank khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của KienlongBank; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;<br><br>d. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này và theo quy định của pháp luật có liên quan.<br><br>7. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:<br><br>a. Các quyền của cổ đông theo quy định tại khoản 6 Điều này;<br><br>b. Đề cử người vào thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (nếu có) với số lượng ứng cử viên được đề cử như sau:<br><br>(i) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;<br><br>(ii) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;<br><br>(iii) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;<br><br>(iv) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được | nhân; tên, mã *số* doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của KienlongBank; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;<br><br>*d. Đề cử một (01) người vào Hội đồng quản trị, một (01) người vào Ban kiểm soát.* | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;<br>(v) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;<br>(vi) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ sáu mươi phần trăm (60%) đến dưới bảy mươi phần trăm (70%) được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;<br>(vii) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ bảy mươi phần trăm (70%) đến dưới tám mươi phần trăm (80%) được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;<br>(viii) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ tám mươi phần trăm (80%) đến dưới chín mươi phần trăm (90%) được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.<br>Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử, số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát hoặc các cổ đông khác đề cử.<br>c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông;<br>d. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này và theo quy định của pháp luật có liên quan. | Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử, số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát hoặc các cổ đông khác đề cử.<br>đ. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông;<br>e. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này và theo quy định của pháp luật có liên quan. | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **Điều 39. Nghĩa vụ của cổ đông**<br><br>1. Cổ đông của KienlongBank phải thực hiện các nghĩa vụ sau đây:<br><br>a. Thanh toán đủ và đúng hạn số cổ phần đã cam kết mua; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của KienlongBank trong phạm vi vốn cổ phần đã góp vào KienlongBank;<br><br>b. Cung cấp địa chỉ và các thông tin có liên quan chính xác khi đăng ký mua cổ phần;<br><br>c. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi KienlongBank dưới mọi hình thức dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của KienlongBank, trừ trường hợp được KienlongBank hoặc người khác mua lại cổ phần theo quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và những người có lợi ích liên quan trong KienlongBank phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của KienlongBank trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra;<br><br>d. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn góp, mua, nhận chuyển nhượng cổ phần tại KienlongBank; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của KienlongBank; không được góp vốn, mua cổ phần của KienlongBank dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật; | **Điều 40. Nghĩa vụ của cổ đông**<br><br>1. Cổ đông của KienlongBank phải thực hiện các nghĩa vụ sau đây:<br><br>a. *Thanh toán đủ số tiền tương ứng với số cổ phần đã cam kết mua trong thời hạn do KienlongBank quy định*; chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của KienlongBank trong phạm vi vốn cổ phần đã góp vào KienlongBank;<br><br>b. Cung cấp địa chỉ và các thông tin có liên quan chính xác khi đăng ký mua cổ phần;<br><br>c. Không được rút vốn *cổ phần* đã góp ra khỏi KienlongBank dưới mọi hình thức dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của KienlongBank, trừ trường hợp được KienlongBank mua lại cổ phần theo quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và những người có lợi ích liên quan trong KienlongBank phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của KienlongBank trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra;<br><br>d. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn góp, mua, nhận chuyển nhượng cổ phần tại KienlongBank; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng, *nguồn vốn do phát hành trái phiếu doanh nghiệp* để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của KienlongBank; không được góp vốn, mua cổ phần của KienlongBank dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định | **- Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với các quy định tại Điều 119 Luật doanh nghiệp năm 2020, Điều 62 Luật các TCTD năm 2024.**<br><br>**- Nội dung khoản 4 được bổ sung theo quy định tại Điều 49 Luật các TCTD năm 2024.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đ. Tuân thủ Điều lệ KienlongBank và các quy chế quản lý nội bộ của KienlongBank;<br><br>e. Chấp hành nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;<br><br>g. Bảo mật các thông tin được KienlongBank cung cấp theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được KienlongBank cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác;<br><br>h. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh KienlongBank dưới mọi hình thức để thực hiện hành vi sau đây:<br><br>(i) Vi phạm pháp luật;<br><br>(ii) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;<br><br>(iii) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với KienlongBank.<br><br>i. Cổ đông lớn phải đảm bảo tuân thủ các nghĩa vụ sau:<br><br>(i) Không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của KienlongBank và của các cổ đông khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;<br><br>(ii) Có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật.<br><br>2. Cổ đông nhận ủy thác đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác phải cung cấp cho KienlongBank thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phần mà mình nhận ủy thác đầu tư trong KienlongBank. KienlongBank có quyền đình chỉ quyền cổ | của pháp luật;<br><br>đ. Tuân thủ Điều lệ KienlongBank và các quy chế quản lý nội bộ, *<u>các quy định nội bộ</u>* của KienlongBank;<br><br>e. Chấp hành nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;<br><br>g. Bảo mật các thông tin được KienlongBank cung cấp theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được KienlongBank cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác;<br><br>h. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh KienlongBank dưới mọi hình thức để thực hiện hành vi sau đây:<br><br>(i) Vi phạm pháp luật;<br><br>(ii) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;<br><br>i. Cổ đông lớn phải đảm bảo tuân thủ các nghĩa vụ sau:<br><br>(i) Không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của KienlongBank và của các cổ đông khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;<br><br>(ii) Có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật.<br><br>2. Cổ đông nhận ủy thác đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác phải cung cấp cho KienlongBank thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phần mà mình nhận ủy thác đầu tư trong KienlongBank. KienlongBank có quyền đình chỉ quyền cổ đông của các cổ đông nhận ủy thác đầu tư trong trường hợp cổ | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đông của các cổ đông này trong trường hợp phát hiện họ không cung cấp thông tin xác thực về chủ sở hữu thực sự các cổ phần.<br><br>3. Bảo vệ uy tín, tài sản, lợi ích và giữ bí mật về các hoạt động của KienlongBank. | đông này *không cung cấp thông tin hoặc cung cấp thông tin không đầy đủ, không chính xác* về chủ sở hữu thực sự các cổ phần.<br><br>3. Bảo vệ uy tín, tài sản, lợi ích và giữ bí mật về các hoạt động của KienlongBank.<br><br>*4. Nghĩa vụ cung cấp, công bố công khai thông tin:*<br><br>a. *Cổ đông sở hữu từ một phần trăm (01%) vốn điều lệ trở lên của KienlongBank phải cung cấp cho KienlongBank các thông tin sau đây:*<br><br>*(i) Họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp của cổ đông là người nước ngoài; số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương của cổ đông là tổ chức; ngày cấp, nơi cấp của giấy tờ này;*<br><br>*(ii) Thông tin về người có liên quan theo quy định:*<br><br>- *Thông tin về người có liên quan là cá nhân, bao gồm: họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp đối với người nước ngoài; mối quan hệ với người cung cấp thông tin;*<br>- *Thông tin về người có liên quan là tổ chức, bao gồm: tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương; người đại diện theo pháp luật, mối quan hệ với người cung cấp thông tin.*<br><br>*(iii) Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình tại KienlongBank;* | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *(iv) Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của người có liên quan của mình tại KienlongBank.*<br><br>*b. Đối tượng quy định tại điểm a khoản này phải gửi cho KienlongBank bằng văn bản cung cấp thông tin lần đầu và khi có thay đổi các thông tin này trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin.*<br><br>*Đối với thông tin tại tiết (iii) và tiết (iv) điểm a khoản này, cổ đông chỉ phải cung cấp thông tin cho KienlongBank khi có mức thay đổi về tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình, tỷ lệ sở hữu cổ phần của mình và người có liên quan từ một phần trăm (01%) vốn điều lệ trở lên của KienlongBank so với lần cung cấp liền trước.*<br><br>*c. KienlongBank phải niêm yết, lưu giữ thông tin quy định tại điểm a khoản này tại trụ sở chính của KienlongBank và gửi báo cáo bằng văn bản cho NHNN trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày KienlongBank nhận được thông tin cung cấp. Định kỳ hằng năm, KienlongBank công bố thông tin quy định tại các tiết (i), (iii), (iv) điểm a khoản này với Đại hội đồng cổ đông của KienlongBank.*<br><br>*d. KienlongBank phải công bố công khai thông tin về họ và tên cá nhân, tên tổ chức là cổ đông sở hữu từ một phần trăm (01%) vốn điều lệ trở lên của KienlongBank và thông tin quy định tại tiết tiết (iii), (iv) điểm a khoản này trên trang thông tin điện tử của tổ chức tín dụng trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày KienlongBank nhận được thông tin cung cấp.*<br><br>*đ. Đối tượng cung cấp, công bố công khai thông tin phải* | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 4. Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật. | *bảo đảm thông tin cung cấp, công bố công khai trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp, công bố công khai thông tin đó.*<br>5. Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật. | |
| **Điều 40. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông**<br>1. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính hoặc thời điểm khác được NHNN chấp thuận.<br>2. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi Chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.<br>Hình thức họp Đại hội đồng cổ đông: Trực tiếp và/hoặc trực tuyến.<br>3. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:<br>a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của KienlongBank;<br>b. Báo cáo tài chính hằng năm của KienlongBank;<br>c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;<br>d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của KienlongBank, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc; | **Điều 41. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông**<br>1. *Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần.* Đại hội đồng cổ đông họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính hoặc thời điểm khác được NHNN chấp thuận. *Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường.*<br>2. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi Chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.<br>Hình thức họp Đại hội đồng cổ đông: Trực tiếp và/hoặc trực tuyến.<br>3. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:<br>a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của KienlongBank;<br>b. Báo cáo tài chính hằng năm của KienlongBank;<br>c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;<br>d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của KienlongBank, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc; | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với các quy định tại Điều 139, 140 Luật doanh nghiệp năm 2020, Điều 67 Luật các TCTD năm 2024.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đ. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;<br>e. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;<br>g. Vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.<br>4. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:<br>a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của KienlongBank;<br>b. Bảng cân đối kế toán năm, các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa so với số đầu kỳ;<br>c. Số thành viên Hội đồng quản trị còn lại không đủ hai phần ba (2/3) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu được quy định tại khoản 1 Điều 64 của Điều lệ này; số thành viên Ban kiểm soát không đủ hai phần ba (2/3) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu được quy định tại khoản 2 Điều 79 của Điều lệ này;<br>d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và phải tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan; | đ. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;<br>e. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;<br>g. Vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.<br>4. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:<br>a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của KienlongBank;<br>b. Bảng cân đối kế toán năm, các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa so với số đầu kỳ;<br>c. Số thành viên Hội đồng quản trị còn lại không đủ số thành viên tối thiểu được quy định tại *khoản 1 Điều 66* của Điều lệ này; số thành viên Ban kiểm soát không đủ số thành viên tối thiểu được quy định tại *khoản 2 Điều 82* của Điều lệ này;<br>d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và phải tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;<br>đ. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát; | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đ. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;<br><br>e. Trường hợp xảy ra sự kiện ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của KienlongBank, NHNN có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị của KienlongBank triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường và quyết định về nội dung NHNN yêu cầu;<br><br>g. Các trường hợp khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br><br>5. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát còn lại như quy định tại điểm c, khoản 4 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d, đ và e, khoản 4 Điều này.<br><br>Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với KienlongBank.<br><br>6. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br><br>Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với KienlongBank. | e. Trường hợp xảy ra sự kiện ảnh hưởng đến an toàn hoạt động của KienlongBank, NHNN có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị của KienlongBank triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường và quyết định về nội dung NHNN yêu cầu;<br><br>g. Các trường hợp khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br><br>5. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn *chín mươi (90)* ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát còn lại như quy định tại điểm c khoản 4 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm d, đ và e khoản 4 Điều này.<br><br>Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với KienlongBank.<br><br>6. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br><br>Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh đối với KienlongBank.<br><br>7. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 7. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 6 Điều này thì cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại điểm d, khoản 4 Điều này có quyền đại diện KienlongBank triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br><br>8. Chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5, 6 và 7 của Điều này được KienlongBank hoàn lại.<br><br>9. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:<br><br>a. Phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông;<br><br>b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;<br><br>c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp, chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;<br><br>d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;<br><br>đ. Xác định thời gian và địa điểm họp;<br><br>e. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Điều lệ này;<br><br>g. Các công việc khác phục vụ cuộc họp. | đồng cổ đông theo quy định tại khoản 6 Điều này thì cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại điểm d khoản 4 Điều này có quyền đại diện KienlongBank triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br><br>8. Chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5, 6 và 7 của Điều này được KienlongBank hoàn lại.<br><br>9. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:<br><br>a. Phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông;<br><br>b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;<br><br>c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp, chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;<br><br>d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;<br><br>đ. Xác định thời gian và địa điểm họp;<br><br>e. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Điều lệ này;<br><br>g. Các công việc khác phục vụ cuộc họp. | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **Điều 41. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông**<br>1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của KienlongBank.<br>2. Đại hội đồng cổ đông KienlongBank có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:<br>a. Thông qua định hướng phát triển của KienlongBank;<br>b. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của KienlongBank;<br>c. Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;<br>d. Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát từng nhiệm kỳ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát phù hợp với các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan;<br>đ. Quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;<br>e. Xem xét và xử lý theo thẩm quyền vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho KienlongBank và cổ đông của KienlongBank;<br>g. Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành của KienlongBank;<br>h. Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông | **Điều 42. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông**<br>1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của KienlongBank.<br>2. Đại hội đồng cổ đông KienlongBank có nhiệm vụ và quyền hạn như sau:<br>a. Thông qua định hướng phát triển của KienlongBank;<br>b. *Thông qua Điều lệ*, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của KienlongBank;<br>c. Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; thông qua quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;<br>d. Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát từng nhiệm kỳ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát phù hợp với các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan;<br>đ. Quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;<br>e. Xem xét và xử lý theo thẩm quyền vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho KienlongBank và cổ đông của KienlongBank;<br>g. Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý điều hành | **- Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với các quy định tại Điều 138 Luật doanh nghiệp năm 2020, Điều 67 Luật các TCTD năm 2024.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;<br>i. Thông qua việc mua lại cổ phần đã bán theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan;<br>k. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi;<br>l. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; phương án phân phối lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của KienlongBank;<br>m. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;<br>n. Quyết định thành lập công ty con;<br>o. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác *có* giá trị từ hai mươi phần trăm (20%) trở lên so với vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;<br>p. Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của KienlongBank *có* giá trị từ hai mươi phần trăm (20%) trở lên so với vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được | của KienlongBank;<br>h. Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;<br>i. Thông qua *phương án* mua lại cổ phần đã bán;<br>k. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi;<br>*l. Thông qua phương án khắc phục khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo quy định tại Điều 22 Điều lệ này và tại Điều 143 Luật Các tổ chức tín dụng;*<br>m. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; phương án phân phối lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của KienlongBank;<br>n. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;<br>o. Quyết định thành lập *hoặc chuyển đổi các hình thức pháp lý hiện diện thương mại ở nước ngoài,* công ty con của KienlongBank;<br>p. Thông qua phương án góp vốn, mua, *bán* cổ phần, *phần vốn góp* của KienlongBank tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác *mà* giá trị *góp vốn, giá mua dự kiến hoặc giá trị ghi sổ trong trường hợp bán cổ phần, phần vốn góp có giá trị* từ hai mươi phần trăm (20%) trở lên so với vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;<br>q. *Thông qua* quyết định đầu tư, mua, bán tài sản *cố định* của KienlongBank *mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc* | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| kiểm toán gần nhất;<br><br>q. Thông qua các hợp đồng có giá trị trên hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa KienlongBank với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của KienlongBank; công ty con, công ty liên kết của KienlongBank;<br><br>r. Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản KienlongBank;<br>s. Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của KienlongBank;<br>t. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của KienlongBank, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;<br>u. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan | *nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có* giá trị từ hai mươi phần trăm (20%) trở lên so với vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;<br>r. Thông qua các hợp đồng, *giao dịch khác* có giá trị *từ* hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ *trở lên* của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất *của KienlongBank* giữa KienlongBank với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn *của KienlongBank*, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của KienlongBank; công ty con, công ty liên kết của KienlongBank, *trừ trường hợp KienlongBank đang thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc*;<br>s. Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản KienlongBank;<br>t. Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của KienlongBank;<br>u. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của KienlongBank theo quy định tại Điều 114 Điều lệ này, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;<br>v. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan | |
| **Điều 42. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông** | **Điều 43. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông** | **- Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021,** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên Sổ đăng ký cổ đông của KienlongBank. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.<br>2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức; trụ sở chính của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.<br>3. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi thông tin sai lệch hoặc bổ sung thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông. Người quản lý KienlongBank phải cung cấp kịp thời thông tin trong Sổ đăng ký cổ đông, sửa đổi, bổ sung thông tin sai lệch theo yêu cầu của cổ đông; chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh do không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời, không chính xác thông tin Sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu. Trình tự, thủ tục yêu cầu cung cấp thông tin trong Sổ đăng ký cổ đông thực hiện theo quy định của KienlongBank. | 1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên Sổ đăng ký cổ đông của KienlongBank. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông.<br>2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức; trụ sở chính của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông.<br>3. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi thông tin sai lệch hoặc bổ sung thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông. Người quản lý KienlongBank phải cung cấp kịp thời thông tin trong Sổ đăng ký cổ đông, sửa đổi, bổ sung thông tin sai lệch theo yêu cầu của cổ đông; chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh do không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời, không chính xác thông tin Sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu. Trình tự, thủ tục yêu cầu cung cấp thông tin trong Sổ đăng ký cổ đông thực hiện theo quy định của KienlongBank. | **phù hợp với các quy định tại Điều 141 Luật doanh nghiệp năm 2020,** |
| **Điều 43. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông**<br>1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một (01) hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc | **Điều 44. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông**<br>1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với các quy định tại Điều 144 Luật doanh nghiệp năm 2020,** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 8 Điều 46 Điều lệ này. Trường hợp cổ đông là tổ chức chưa có người đại diện theo ủy quyền quy định của khoản 6 Điều 28 Điều lệ này thì ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.<br><br>2. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo mẫu của KienlongBank hoặc theo quy định của pháp luật về dân sự, phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền và phải có chữ ký theo quy định sau đây:<br><br>a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;<br><br>b. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức được ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;<br><br>c. Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;<br><br>d. Bên được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không được ủy quyền tiếp cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông trừ trường hợp bên nhận ủy quyền là pháp nhân được chỉ định nhân sự đại diện. | cho một (01) hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 8 Điều 47 Điều lệ này. Trường hợp cổ đông là tổ chức chưa có người đại diện theo ủy quyền quy định của khoản 9 Điều 29 Điều lệ này thì ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.<br><br>2. Cá nhân, tổ chức được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo mẫu của KienlongBank hoặc theo quy định của pháp luật về dân sự, phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền và phải có chữ ký theo quy định sau đây:<br><br>a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;<br><br>b. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức được ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;<br><br>c. Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;<br><br>d. Bên được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không được ủy quyền tiếp cho người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông trừ trường hợp bên nhận ủy quyền là pháp | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 3. Trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này, phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:<br>a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định pháp luật;<br>b. Người ủy quyền đã chấm dứt việc ủy quyền.<br>4. Quy định tại khoản 3 Điều này không áp dụng nếu KienlongBank nhận được thông báo bằng văn bản về một trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này chậm nhất hai mươi tư (24) giờ trước giờ khai mạc cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông.<br>5. Trường hợp cổ đông là pháp nhân mới tổ chức lại hoặc thừa kế quyền và nghĩa vụ cổ đông thì cổ đông này gửi cho Hội đồng quản trị các văn bản có hiệu lực pháp lý về việc tổ chức lại hoặc thừa kế để Hội đồng quản trị quyết định về cổ đông, cổ phiếu, cổ phần và người được dự họp theo quy định của pháp luật. | nhân được chỉ định nhân sự đại diện.<br>3. Trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này, phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây:<br>a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định pháp luật;<br>b. Người ủy quyền đã chấm dứt việc ủy quyền.<br>4. Quy định tại khoản 3 Điều này không áp dụng nếu KienlongBank nhận được thông báo bằng văn bản về một trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này chậm nhất hai mươi bốn (24) giờ trước giờ khai mạc cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông.<br>5. Trường hợp cổ đông là pháp nhân mới tổ chức lại hoặc thừa kế quyền và nghĩa vụ cổ đông thì cổ đông này gửi cho Hội đồng quản trị các văn bản có hiệu lực pháp lý về việc tổ chức lại hoặc thừa kế để Hội đồng quản trị quyết định về cổ đông, cổ phiếu, cổ phần và người được dự họp theo quy định của pháp luật. | |
| **Điều 44. Chương trình, nội dung và mời họp Đại hội đồng cổ đông**<br>1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp và biểu quyết; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp; xác định thời gian, địa điểm họp và gửi thông báo mời họp đến các | **Điều 45. Chương trình, nội dung và mời họp Đại hội đồng cổ đông**<br>1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp và biểu quyết; chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp; xác định thời gian, địa điểm họp và gửi thông báo mời họp đến các | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với các quy định tại Điều 142 và Điều 143 Luật doanh nghiệp năm 2020,** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| cổ đông có quyền dự họp.<br><br>2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là hai mươi mốt (21) ngày trước ngày khai mạc (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Thông báo được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử của KienlongBank. Khi xét thấy cần thiết, thông báo còn được đăng báo hằng ngày của trung ương hoặc địa phương theo quyết định của Hội đồng quản trị.<br><br>Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông; thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.<br><br>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của KienlongBank và Sở giao dịch chứng khoán (trong trường hợp KienlongBank niêm yết hoặc đăng ký giao dịch). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông và/hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của KienlongBank. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.<br><br>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị | cổ đông có quyền dự họp.<br><br>2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là hai mươi mốt (21) ngày trước ngày khai mạc (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Thông báo được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử của KienlongBank. Khi xét thấy cần thiết, thông báo còn được đăng báo hằng ngày của trung ương hoặc địa phương theo quyết định của Hội đồng quản trị.<br><br>Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông; thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.<br><br>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của KienlongBank và Sở giao dịch chứng khoán (trong trường hợp KienlongBank niêm yết hoặc đăng ký giao dịch). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông và/hoặc đăng trên trang thông tin điện tử của KienlongBank. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.<br><br>3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi cho KienlongBank chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông đó nắm giữ, số và ngày đăng ký cổ đông tại KienlongBank và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.<br><br>4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những kiến nghị theo quy định tại khoản 3 Điều này thì chậm nhất là hai (02) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau:<br><br>a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 3 Điều này;<br><br>b. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;<br><br>c. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất năm phần trăm (5%) cổ phần phổ thông như đã quy định tại khoản 3 Điều này;<br><br>d. Các trường hợp khác phù hợp theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br><br>5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa các kiến nghị quy định tại khoản 3 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này. Kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại | (5%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi cho KienlongBank chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông đó nắm giữ, số và ngày đăng ký cổ đông tại KienlongBank và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.<br><br>4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những kiến nghị theo quy định tại khoản 3 Điều này thì chậm nhất là hai (02) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chỉ được từ chối kiến nghị nếu thuộc một trong các trường hợp sau:<br><br>a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 3 Điều này;<br><br>b. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;<br><br>c. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất năm phần trăm (5%) cổ phần phổ thông như đã quy định tại khoản 3 Điều này;<br><br>d. Các trường hợp khác phù hợp theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br><br>5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa các kiến nghị quy định tại khoản 3 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này. Kiến nghị được chính | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| hội đồng cổ đông chấp thuận. | thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận. | |
| **Điều 45. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**<br>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết.<br>2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên.<br>3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.<br>4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 44 của Điều lệ này. | **Điều 46. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**<br>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết.<br>2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên.<br>3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.<br>4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 45 của Điều lệ này. | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với các quy định tại Điều 145 Luật doanh nghiệp năm 2020,** |
| **Điều 46. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông**<br>1. Trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông, | **Điều 47. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông**<br>1. Trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông, | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với các quy định** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| KienlongBank phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi bảo đảm việc đăng ký đầy đủ các cổ đông có quyền dự họp. Người đăng ký dự họp sẽ được cấp thẻ biểu quyết tương ứng với số vấn đề cần biểu quyết trong chương trình họp. | KienlongBank phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi bảo đảm việc đăng ký đầy đủ các cổ đông có quyền dự họp. Người đăng ký dự họp sẽ được cấp thẻ biểu quyết tương ứng với số vấn đề cần biểu quyết trong chương trình họp. | **tại Điều 144 và Điều 146 Luật doanh nghiệp năm 2020,** |
| 2. Chủ tọa, Thư ký và ban kiểm phiếu của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được quy định như sau: | 2. Chủ tọa, Thư ký và ban kiểm phiếu của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được quy định như sau: | |
| a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đông cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp; | a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đông cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp; | |
| b. Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp; | b. Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp; | |
| c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; | c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; | |
| d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. | d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. | |
| 3. Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề | 3. Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| trong nội dung chương trình họp.<br>4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.<br>5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.<br>6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không thay đổi.<br>7. Người triệu tập họp hoặc Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền:<br>a. Yêu cầu tất cả người tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;<br>b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.<br>8. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:<br>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; | trong nội dung chương trình họp.<br>4. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.<br>5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.<br>6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không thay đổi.<br>7. Người triệu tập họp hoặc Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền:<br>a. Yêu cầu tất cả người tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;<br>b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.<br>8. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây: | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;<br>c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;<br>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua hình thức gửi thư, fax, thư điện tử.<br>9. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:<br>a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;<br>b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;<br>c. Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.<br>10. Trường hợp Chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 9 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế Chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và tất cả các nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đều có hiệu lực thi hành. | a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;<br>b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;<br>c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;<br>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua hình thức gửi thư, fax, thư điện tử.<br>9. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:<br>a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;<br>b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;<br>c. Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.<br>10. Trường hợp Chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 9 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế Chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc và tất cả các nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đều có hiệu lực thi hành. | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **Điều 47. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông** | **Điều 48. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông** | |
| 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản, có thể ghi âm hoặc ghi và lưu trữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể cả bằng tiếng nước ngoài. Người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau đây: | 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản, có thể ghi âm hoặc ghi và lưu trữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể cả bằng tiếng nước ngoài. Người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau đây: | |
| a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số ngày cấp Giấy phép hoạt động, cơ quan cấp phép và mã số doanh nghiệp; | a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số ngày cấp Giấy phép hoạt động, cơ quan cấp phép và mã số doanh nghiệp; | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với các quy định tại Điều 150 Luật doanh nghiệp năm 2020, Điều 68 Luật các TCTD năm 2024** |
| b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông; | b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông; | |
| c. Chương trình và nội dung cuộc họp; | c. Chương trình và nội dung cuộc họp; | |
| d. Họ, tên Chủ tọa và Thư ký; | d. Họ, tên Chủ tọa và Thư ký; | |
| đ. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp; | đ. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp; | |
| e. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng; | e. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng; | |
| g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp; | g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp; | |
| h. Các quyết định đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng; | h. Các quyết định đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng; | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| i. Họ, tên, chữ ký của Chủ tọa và Thư ký.<br>Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trong trường hợp có sự hiểu và giải thích khác nhau giữa hai ngôn ngữ thì tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.<br>Trường hợp Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp.<br>2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.<br>3. Chủ tọa và Thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.<br>4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp. Việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của KienlongBank (nếu có).<br>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của KienlongBank.<br>Ngoài ra trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp hoặc từ ngày kết thúc kiểm phiếu đối với trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, tất cả các biên bản họp | i. Họ, tên, chữ ký của Chủ tọa và Thư ký.<br>Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trong trường hợp có sự hiểu và giải thích khác nhau giữa hai ngôn ngữ thì tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.<br>Trường hợp Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc Chủ tọa, Thư ký từ chối ký biên bản họp.<br>2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.<br>3. Chủ tọa và Thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.<br>4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp. Việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của KienlongBank (nếu có).<br>Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của KienlongBank.<br>Ngoài ra trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp hoặc từ ngày kết thúc kiểm phiếu đối với trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, tất cả các biên bản họp | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| và nghị quyết, quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua phải được gửi đến NHNN, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Trung tâm lưu ký chứng khoán (Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam).<br><br>5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. | và nghị quyết, quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua phải được gửi đến NHNN, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.<br><br>5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. | |
| **Điều 48. Hình thức thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**<br><br>1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.<br><br>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:<br><br>a. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ KienlongBank;<br><br>b. Thông qua định hướng phát triển KienlongBank;<br><br>c. Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;<br><br>d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; | **Điều 49. Hình thức thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**<br><br>1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.<br><br>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:<br><br>a. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ KienlongBank;<br><br>b. Thông qua định hướng phát triển KienlongBank;<br><br>c. Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;<br><br>*d. Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát từng nhiệm kỳ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát phù hợp với các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan;* | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với các quy định tại Điều 147, Điều 148, Điều 152 Luật doanh nghiệp năm 2020, Điều 67 Luật các TCTD năm 2024.**<br>**Bổ sung tiết (v), (vi) điểm b Khoản 3 theo quy định tại Khoản 5 Điều 7 Luật sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự 2022.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đ. Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của KienlongBank có giá trị từ hai mươi phần trăm (20%) trở lên so với vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; | đ. Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản *cố định* của KienlongBank *mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có* giá trị từ hai mươi phần trăm (20%) trở lên so với vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; | |
| e. Thông qua các hợp đồng có giá trị trên hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ của KienlongBank (bao gồm cả Chi nhánh) ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa KienlongBank với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của KienlongBank; công ty con, công ty liên kết của KienlongBank; | e. Thông qua các hợp đồng, *giao dịch khác* có giá trị *từ* hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ *trở lên* của KienlongBank (bao gồm cả Chi nhánh) ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất *của KienlongBank* giữa KienlongBank với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn *của KienlongBank*, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của KienlongBank; công ty con, công ty liên kết của KienlongBank, *trừ trường hợp KienlongBank đang thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc*; | |
| g. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; | g. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; | |
| h. Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản KienlongBank; | h. Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản KienlongBank; | |
| i. Xem xét và xử lý theo thẩm quyền vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho KienlongBank và cổ đông của KienlongBank. | i. Xem xét và xử lý theo thẩm quyền vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho KienlongBank và cổ đông của KienlongBank. | |
| 3. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi có đủ các điều kiện sau đây: | 3. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi có đủ các điều kiện sau đây: | |
| a. Trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên năm mươi mốt phần trăm | a. Trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này, quyết | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| (51%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận;<br><br>b. Đối với quyết định về các vấn đề sau thì phải được số cổ đông đại diện trên sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận:<br><br>(i) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của KienlongBank;<br><br>(ii) Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;<br><br>(iii) Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của KienlongBank có giá trị từ hai mươi phần trăm (20%) trở lên so với vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;<br><br>(iv) Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản KienlongBank.<br><br>c. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một | định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện *trên năm mươi phần trăm (50%)* tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận;<br><br>b. Đối với quyết định về các vấn đề sau thì phải được số cổ đông đại diện trên sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận:<br><br>(i) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của KienlongBank;<br><br>(ii) Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;<br><br>(iii) Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản *cố định* của KienlongBank *mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định* có giá trị từ hai mươi phần trăm (20%) trở lên so với vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;<br><br>(iv) Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản KienlongBank;<br><br>*(v) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;*<br><br>*(vi) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý KienlongBank;*<br><br>c. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| số ứng cử viên.<br><br>Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ này.<br><br>4. Các quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông với số cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự đại diện một trăm phần trăm (100%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục triệu tập, nội dung chương trình họp và thể thức tiến hành họp không được thực hiện đúng như quy định.<br><br>5. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày quyết định được thông qua hoặc việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng đăng tải trên trang thông tin điện tử của KienlongBank.<br><br>6. Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất năm mươi mốt phần trăm (51%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.<br><br>7. Cổ đông không được tham gia biểu quyết các vấn đề sau:<br><br>a. Việc thông qua các hợp đồng quy định tại khoản 2 Điều | cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.<br><br>Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ này.<br><br>4. Các quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông với số cổ đông trực tiếp và ủy quyền tham dự đại diện một trăm phần trăm (100%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục triệu tập, nội dung chương trình họp và thể thức tiến hành họp không được thực hiện đúng như quy định.<br><br>5. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày quyết định được thông qua hoặc việc gửi nghị quyết có thể thay thế bằng đăng tải trên trang thông tin điện tử của KienlongBank.<br><br>6. Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành. | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 62 Điều lệ khi cổ đông đó hoặc người có liên quan của cổ đông đó là một bên trong hợp đồng.<br><br>b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc người có liên quan của cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở Giao dịch chứng khoán.<br><br>8. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. | 7. Cổ đông không được tham gia biểu quyết các vấn đề sau:<br><br>a. Việc thông qua các hợp đồng quy định tại khoản 2 Điều 61 Điều lệ khi cổ đông đó hoặc người có liên quan của cổ đông đó là một bên trong hợp đồng;<br><br>b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc người có liên quan của cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở Giao dịch chứng khoán.<br><br>8. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. | |
| **Điều 49. Thay đổi các quyền**<br><br>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi quy định tại khoản 8 Điều 48 Điều lệ này.<br><br>2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại | **Điều 50. Thay đổi các quyền**<br><br>1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi quy định tại khoản 8 Điều 49 Điều lệ này.<br><br>2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với Điều 17 PL1 ban hành kèm theo thông tư 116/2020 TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính v/v hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.<br><br>3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 45 và Điều 48 của Điều lệ này.<br><br>4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của KienlongBank không bị thay đổi khi KienlongBank phát hành thêm các cổ phần cùng loại. | loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.<br><br>3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 46 và Điều 49 của Điều lệ này.<br><br>4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của KienlongBank không bị thay đổi khi KienlongBank phát hành thêm các cổ phần cùng loại. | **công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán** |
| **Điều 50. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**<br><br>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực | **Điều 51. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**<br><br>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với Điều 149 Luật Doanh nghiệp năm 2020;** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| hiện theo quy định sau đây:<br>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của KienlongBank, trừ các vấn đề được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên quy định tại điểm a, b, c, d, đ và e khoản 3 Điều 40 và các vấn đề phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 48 Điều lệ này.<br>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 42 Điều lệ này. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 44 Điều lệ này.<br>3. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.<br>4. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:<br>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của KienlongBank;<br>b. Mục đích lấy ý kiến;<br>c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý hoặc | hiện theo quy định sau đây:<br>1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của KienlongBank, trừ các vấn đề được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên quy định tại điểm a, b, c, d, đ và e khoản 3 Điều 41 và các vấn đề phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 49 Điều lệ này;<br>2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 43 Điều lệ này. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 45 Điều lệ này;<br>3. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;<br>4. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:<br>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của KienlongBank;<br>b. Mục đích lấy ý kiến;<br>c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông; | hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông; | |
| d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định; | d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định; | |
| đ. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến; | đ. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến; | |
| e. Thời hạn phải gửi về KienlongBank phiếu lấy ý kiến đã được trả lời; | e. Thời hạn phải gửi về KienlongBank phiếu lấy ý kiến đã được trả lời; | |
| g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị. | g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị. | |
| 5. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến KienlongBank bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây: | 5. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến KienlongBank bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây: | |
| a. Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về KienlongBank phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu; | a. Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về KienlongBank phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu; | |
| b. Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về KienlongBank phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.<br>Các phiếu lấy ý kiến gửi về KienlongBank sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp | b. Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về KienlongBank phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;<br>c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về KienlongBank sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.<br>6. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý KienlongBank. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:<br>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;<br>b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;<br>c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, phương thức gửi biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;<br>d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;<br>e. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;<br>g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.<br>Các thành viên Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.<br>7. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các | gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.<br>6. Hội đồng quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến, giám sát của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý KienlongBank. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:<br>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;<br>b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;<br>c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ, phương thức gửi biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;<br>d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;<br>đ. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;<br>e. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.<br>Các thành viên Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác. | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của KienlongBank.<br><br>8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của KienlongBank. | 7. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của KienlongBank;<br><br>8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của KienlongBank. | |
| **Điều 51. Yêu cầu hủy bỏ các quyết định của Đại hội đồng cổ đông**<br><br>1. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên, có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:<br><br>a. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan, ngoại trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 48 Điều lệ này;<br><br>b. Nội dung nghị quyết vi phạm Điều lệ này hoặc pháp luật có liên quan.<br><br>2. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét | **Điều 52. Yêu cầu hủy bỏ các quyết định của Đại hội đồng cổ đông**<br><br>1. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên, có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:<br><br>a. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan, ngoại trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 49 Điều lệ này;<br><br>b. Nội dung nghị quyết vi phạm Điều lệ này hoặc pháp luật có liên quan.<br><br>2. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với Điều 151, Điều 152 Luật Doanh nghiệp năm 2020;** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng chín mươi (90) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ này hoặc pháp luật có liên quan.<br><br>3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông hoặc thành viên Hội đồng quản trị yêu cầu khởi kiện hoặc trực tiếp khởi kiện đối với nghị quyết/quyết định đã được thông qua thì nghị quyết/quyết định bị khởi kiện vẫn tiếp tục được thi hành cho đến khi Tòa án hoặc Trọng tài có quyết định khác. | xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng chín mươi (90) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ này hoặc pháp luật có liên quan.<br><br>3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông hoặc thành viên Hội đồng quản trị yêu cầu khởi kiện hoặc trực tiếp khởi kiện đối với nghị quyết/quyết định đã được thông qua thì nghị quyết/quyết định bị khởi kiện vẫn tiếp tục được thi hành cho đến khi Tòa án hoặc Trọng tài có quyết định khác. | |
| **Chương VIII**<br>**CÁC QUY ĐỊNH CHUNG VỀ QUẢN TRỊ, ĐIỀU HÀNH** | | |
| **Điều 52. Nhiệm vụ chung**<br><br>1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của KienlongBank phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị, có toàn quyền nhân danh KienlongBank để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của KienlongBank trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.<br><br>2. Ban kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.<br><br>3. Tổng Giám đốc là người điều hành cao nhất của KienlongBank, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình. | **Điều 53. Nhiệm vụ chung**<br><br>1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của KienlongBank phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị, có toàn quyền nhân danh KienlongBank để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của KienlongBank trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.<br><br>2. Ban kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.<br><br>3. Tổng Giám đốc là người điều hành cao nhất của KienlongBank, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình. | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021,** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **Điều 53. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ** | **Điều 54. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ** | |
| 1. Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và chức danh tương đương của KienlongBank: | 1. Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc: | |
| a. Người thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều này; | a. Người thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều này; | |
| b. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng; | b. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, *viên chức* và pháp luật về phòng, chống tham nhũng; | |
| c. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng Giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng; | c. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng Giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, *kiểm soát viên*, thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp, *thành viên Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc (Giám đốc)* hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã *đó* bị tuyên bố phá sản, *trừ trường hợp được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành kiểm soát doanh nghiệp, hợp tác xã là tổ chức tín dụng bị tuyên bố phá sản theo yêu cầu nhiệm vụ*; | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, có điều chỉnh để phù hợp với Điều 42 Luật các TCTD năm 2024** |
| d. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó; | | |
| đ. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban | d. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên *khác của* Hội đồng quản trị, Chủ | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017 hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động;<br><br>e. Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc KienlongBank không được là thành viên Ban kiểm soát của KienlongBank;<br>g. Người có liên quan của Chủ tịch Hội đồng quản trị KienlongBank không được là Tổng Giám đốc của KienlongBank;<br><br>h. Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với các hành vi vi phạm về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.<br><br>2. Cha, mẹ, vợ, chồng, con và anh, chị, em của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và vợ, chồng của những người này không được là Kế toán trưởng hoặc là người phụ trách tài chính của KienlongBank.<br><br>3. Những người sau đây không được là Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc Công ty con của KienlongBank:<br><br>a. Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng | tịch Hội đồng thành viên, thành viên *khác của* Hội đồng thành viên, Trưởng Ban kiểm soát, thành viên *khác của* Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 47 Luật Các tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động;<br><br>đ. Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc KienlongBank *trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 66 Điều lệ này*;<br><br>e. Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với các hành vi vi phạm về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.<br><br>2. *Vợ, chồng*, cha, mẹ, con, anh, chị, em của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và vợ, chồng của những người này không được là Kế toán trưởng hoặc là người phụ trách tài chính của KienlongBank.<br><br>3. Những người sau đây không được là Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, *Tổng Giám đốc* (Giám đốc) Công ty con của KienlongBank: | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| lực hành vi dân sự;<br><br>b. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang có án tích; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;<br><br>c. Người đã từng bị kết án về các tội xâm phạm an ninh quốc gia; người đã từng bị kết án về các tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;<br><br>d. Người đã từng bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;<br><br>đ. Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại KienlongBank;<br><br>e. Sỹ quan, hạ sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sỹ quan, hạ sỹ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại KienlongBank; | a. Người chưa thành niên; *người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*; người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;<br><br>b. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, *đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; đang bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định;*<br><br>c. Người đã từng bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;<br><br>d. Người đã từng bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;<br><br>đ. Cán bộ, công chức, *viên chức*, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong doanh nghiệp mà Nhà nước nắm *giữ* từ năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, *của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ 50% vốn điều lệ trở lên tại KienlongBank hoặc được cử, chỉ định, bổ nhiệm tham gia quản lý, điều hành, kiểm soát KienlongBank theo yêu cầu nhiệm vụ*;<br><br>e. Sỹ quan, hạ sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp; công nhân, *viên chức* quốc phòng trong cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sỹ quan, hạ sỹ quan chuyên nghiệp, *công nhân công an* trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước, *của doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ từ năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ trở lên* tại KienlongBank; | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| g. Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ của KienlongBank. | g. Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ của KienlongBank. | |
| **Điều 54. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ**<br>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được đồng thời là người điều hành của KienlongBank và của tổ chức tín dụng khác.<br>Thành viên Hội đồng quản trị của KienlongBank không được đồng thời là người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp:<br>a. Tổ chức này là công ty con của KienlongBank;<br>b. Là thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác.<br>2. Trưởng Ban kiểm soát KienlongBank không được đồng thời là thành viên Ban kiểm soát, người quản lý của tổ chức tín dụng khác.<br>Thành viên Ban kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:<br>a. Thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành, nhân viên của KienlongBank hoặc công ty con của KienlongBank hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc của KienlongBank là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó; | **Điều 55. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ**<br>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được đồng thời là người điều hành, *thành viên Ban Kiểm soát* của KienlongBank và của tổ chức tín dụng khác, *người quản lý của doanh nghiệp khác.*<br>*2. Thành viên Hội đồng quản trị không phải là thành viên độc lập của KienlongBank không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:*<br>*a. Người điều hành của KienlongBank, trừ trường hợp là Tổng Giám đốc của KienlongBank;*<br>*b. Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác, người quản lý doanh nghiệp khác, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành công ty con của KienlongBank hoặc của công ty mẹ của KienlongBank hoặc trường hợp thực hiện phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt;*<br>*c. Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.*<br>*3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của KienlongBank không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:*<br>*a. Người điều hành của KienlongBank;*<br>*b. Người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng khác;* | **Nội dung điều chỉnh để phù hợp với Điều 43 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| b. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành tại KienlongBank.<br><br>3. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các chức danh tương đương của KienlongBank không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức đó là công ty con của KienlongBank.<br><br>Phó Tổng Giám đốc và các chức danh tương đương của KienlongBank không được đồng thời là Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.<br><br>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc của KienlongBank không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác. | *người quản lý trên hai (02) doanh nghiệp khác;*<br><br>*c. Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác.*<br><br>*4. Thành viên Ban kiểm soát của KienlongBank không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây, trừ trường hợp là người quản lý, người điều hành, nhân viên của KienlongBank khi KienlongBank nhận chuyển giao bắt buộc theo phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt:*<br>*a. Người quản lý, người điều hành KienlongBank, tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác; nhân viên của KienlongBank hoặc công ty con của KienlongBank;*<br>*b. Nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị của KienlongBank là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó.*<br><br>5. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc không được đồng thời là *người quản lý, người điều hành, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, doanh nghiệp khác, trừ trường hợp Phó Tổng Giám đốc là người quản lý, người điều hành công ty con của KienlongBank hoặc của công ty mẹ của KienlongBank.* | |
| **Điều 55. Đương nhiên mất tư cách**<br><br>1. Các trường hợp sau đây đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc KienlongBank:<br><br>a. Mất năng lực hành vi dân sự, chết;<br><br>b. Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức | **Điều 56. Đương nhiên mất tư cách**<br><br>1. Các trường hợp sau đây đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc KienlongBank:<br><br>*a. Thuộc một trong các trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại Điều 54 của Điều lệ này;* | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, có điều chỉnh để phù hợp với Điều 45 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| là cổ đông hoặc thành viên góp vốn của tổ chức tín dụng khác khi tổ chức đó bị chấm dứt tư cách pháp nhân;<br>c. Vi phạm quy định tại Điều 53 của Điều lệ này về những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ;<br>d. Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức;<br>đ. Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;<br>e. Khi KienlongBank bị thu hồi Giấy phép hoặc bị chấm dứt tư cách pháp nhân;<br>g. Khi hợp đồng thuê Tổng Giám đốc hết hiệu lực.<br>2. Hội đồng quản trị KienlongBank phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh về việc các đối tượng đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều này gửi NHNN trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng trên đương nhiên mất tư cách và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này, thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo quy định của pháp luật có liên quan và theo Điều lệ này.<br>3. Sau khi đương nhiên mất tư cách, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc của KienlongBank phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm. | b. Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông *của KienlongBank khi tổ chức đó bị chấm dứt tồn tại*;<br>c. Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức;<br>d. Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;<br>đ. Khi KienlongBank bị thu hồi Giấy phép;<br>e. Khi hợp đồng thuê Tổng Giám đốc hết hiệu lực;<br>*g. Chết.*<br>2. Hội đồng quản trị KienlongBank phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh về việc các đối tượng đương nhiên mất tư cách *theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e và g* khoản 1 Điều này gửi NHNN trong thời hạn năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày *nhận sự* đương nhiên mất tư cách và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này; thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo quy định của pháp luật có liên quan và theo Điều lệ này.<br>3. Sau khi đương nhiên mất tư cách, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc của KienlongBank *vẫn* phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm. | |
| **Điều 56. Miễn nhiệm, bãi nhiệm**<br>1. Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị; Trưởng ban, thành viên Ban kiểm soát; Tổng Giám đốc của | **Điều 57. Miễn nhiệm, bãi nhiệm**<br>1. *Trừ trường hợp đương nhiên mất tư cách quy định tại Điều 56 của Điều lệ này,* Chủ tịch, thành viên khác của Hội | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, có điều chỉnh để** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| KienlongBank bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:<br><br>a. Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;<br><br>b. Có đơn xin từ chức gửi Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của KienlongBank;<br><br>c. Không tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;<br><br>d. Không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 65, Điều 78 và Điều 83 của Điều lệ này;<br><br>đ. Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị không bảo đảm yêu cầu về tính độc lập;<br><br>e. Các trường hợp khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định hoặc theo quy định của Điều lệ này.<br><br>2. Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị; Trưởng ban, thành viên Ban kiểm soát; Tổng Giám đốc của KienlongBank sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.<br><br>3. Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị của KienlongBank phải có văn bản kèm tài liệu liên quan báo cáo NHNN và thực hiện công bố thông tin theo | đồng quản trị; Trưởng ban, thành viên *khác của* Ban kiểm soát; Tổng Giám đốc của KienlongBank bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:<br><br>a. *Miễn nhiệm khi* có đơn xin từ chức gửi Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của KienlongBank;<br><br>b. *Bãi nhiệm khi* không tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;<br><br>c. *Bãi nhiệm khi* không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại *Điều 67, Điều 81 và Điều 86* của Điều lệ này;<br><br>d. *Bãi nhiệm khi* thành viên độc lập của Hội đồng quản trị không *đáp ứng quy định tại Khoản 3 Điều 55 và Khoản 2 Điều 67 Điều lệ này*;<br><br>đ. Các trường hợp khác do Đại hội đồng cổ đông quyết định hoặc theo quy định của Điều lệ này.<br><br>2. Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị; Trưởng ban, thành viên Ban kiểm soát; Tổng Giám đốc của KienlongBank sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.<br><br>3. Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều này, Hội đồng quản trị của KienlongBank phải có văn bản kèm tài liệu liên quan | **phù hợp với Điều 46 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| quy định pháp luật. | báo cáo NHNN và thực hiện công bố thông tin theo quy định pháp luật. | |
| **Điều 57. Chấp thuận danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc**<br>1. Danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc của KienlongBank phải được NHNN chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu, bổ nhiệm các chức danh này.<br>Những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc của KienlongBank phải thuộc danh sách đã được NHNN chấp thuận.<br>2. KienlongBank phải tuân thủ đầy đủ các thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến việc bầu, bổ nhiệm các chức danh quy định tại khoản 1 Điều này theo quy định của NHNN ban hành tại thời điểm bầu, bổ nhiệm.<br>3. KienlongBank phải thông báo và gửi báo cáo danh sách những người được bầu, bổ nhiệm các chức danh quy định tại khoản 1 Điều này theo quy định của pháp luật. | **Điều 58. Chấp thuận danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc**<br>1. Danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc của KienlongBank phải được NHNN chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu, bổ nhiệm các chức danh này.<br>Những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc của KienlongBank phải thuộc danh sách đã được NHNN chấp thuận.<br>2. KienlongBank phải tuân thủ đầy đủ các thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến việc bầu, bổ nhiệm các chức danh quy định tại khoản 1 Điều này theo quy định của *Thống đốc* NHNN *trong từng thời kỳ* ban hành tại thời điểm bầu, bổ nhiệm.<br>3. KienlongBank phải thông báo và gửi báo cáo danh sách những người được bầu, bổ nhiệm các chức danh quy định tại khoản 1 Điều này *trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày bầu, bổ nhiệm*. | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, có điều chỉnh để phù hợp với Điều 44 Luật các TCTD năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **Chương IX**<br>**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ, CÔNG KHAI LỢI ÍCH, THẬN TRỌNG, TRUNG THỰC VÀ BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH** | | |
| **Chưa quy định** | **Điều 59. Quyền, nghĩa vụ của người quản lý, người điều hành**<br>*1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ của KienlongBank, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông của KienlongBank.*<br>*2. Thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của KienlongBank, cổ đông của KienlongBank.*<br>*3. Không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của KienlongBank lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của KienlongBank để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác làm tổn hại tới lợi ích của KienlongBank, cổ đông của KienlongBank.*<br>*4. Chịu trách nhiệm trong việc chấp hành các quy định hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng của KienlongBank theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.*<br>*5. Bảo đảm lưu trữ hồ sơ của KienlongBank để cung cấp được các số liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành, kiểm soát mọi hoạt động của KienlongBank, hoạt động thanh tra, giám sát, kiểm tra của NHNN.*<br>*6. Am hiểu về các loại rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng.*<br>*7. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho KienlongBank về quyền lợi của mình tại tổ chức khác, giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột với lợi ích của KienlongBank và chỉ được tham gia vào giao dịch* | **Nội dung bổ sung để phù hợp với quy định mới tại Điều 48 Luật các TCTD nam 2024;** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *đó khi được Hội đồng quản trị chấp thuận.*<br>*8. Không được tạo điều kiện để bản thân hoặc người có liên quan của mình vay vốn, sử dụng các dịch vụ ngân hàng khác của KienlongBank với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của KienlongBank.*<br>*9. Không được tăng thù lao, lương hoặc yêu cầu trả thưởng cho người quản lý, người điều hành khi KienlongBank bị lỗ.*<br>*10. Trong phạm vi quyền, nghĩa vụ được giao, có trách nhiệm thực hiện yêu cầu bằng văn bản của NHNN đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của NHNN. Thực hiện khuyến nghị, cảnh báo rủi ro và an toàn hoạt động, cảnh báo nguy cơ dẫn đến vi phạm pháp luật về tiền tệ và ngân hàng; kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra.*<br>*11. Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ của KienlongBank.* | |
| **Điều 58. Trách nhiệm cẩn trọng**<br>Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành KienlongBank có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các Ủy Ban/Hội Đồng của Hội đồng quản trị, một cách trung thực vì lợi ích cao nhất của KienlongBank và với mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng phải có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự. | **Điều 60. Trách nhiệm cẩn trọng**<br>Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành KienlongBank có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các Ủy Ban/Hội Đồng của Hội đồng quản trị, một cách trung thực vì lợi ích cao nhất của KienlongBank và với mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng phải có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự. | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |
| **Điều 59. Nghĩa vụ trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**<br>1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban | **Điều 61. Nghĩa vụ trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**<br>1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm | **Nội dung được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021;** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của KienlongBank phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.<br><br>2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của của KienlongBank.<br><br>3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa KienlongBank, công ty con của KienlongBank, công ty do KienlongBank nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan của thành viên đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch của các đối tượng nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, KienlongBank phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.<br><br>4. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của thành viên đó không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.<br><br>5. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của | soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của KienlongBank phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.<br><br>2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của của KienlongBank.<br><br>3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa KienlongBank, công ty con của KienlongBank, công ty do KienlongBank nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan của thành viên đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch của các đối tượng nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, KienlongBank phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.<br><br>4. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của thành viên đó không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.<br><br>5. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.<br><br>6. Khi tiến hành giao dịch với người có liên quan, KienlongBank phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện.<br><br>7. KienlongBank áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa cổ đông và những người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác của KienlongBank. | 6. Khi tiến hành giao dịch với người có liên quan, KienlongBank phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện.<br><br>7. KienlongBank áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa cổ đông và những người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác của KienlongBank. | |
| **Điều 60. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường**<br><br>1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mẫn cán và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới đền bù lợi ích bị mất, trả lại lợi ích đã nhận và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho KienlongBank và bên thứ ba.<br><br>2. KienlongBank bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, khởi kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do KienlongBank là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, người quản lý, nhân viên hoặc là đại diện được KienlongBank ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của KienlongBank với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, người quản lý, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của KienlongBank với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của KienlongBank, trên cơ | **Điều 62. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường**<br><br>1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mẫn cán và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm cá nhân hoặc liên đới đền bù lợi ích bị mất, trả lại lợi ích đã nhận và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho KienlongBank và bên thứ ba.<br><br>2. KienlongBank bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, khởi kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do KienlongBank là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, người quản lý, nhân viên hoặc là đại diện được KienlongBank ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của KienlongBank với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, người quản lý, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của KienlongBank với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của KienlongBank, trên cơ | **Nội dung được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.<br><br>3. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. KienlongBank có thể mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên. | sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.<br><br>3. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. KienlongBank có thể mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên. | |
| **Điều 61. Trách nhiệm công khai các lợi ích liên quan**<br><br>1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của KienlongBank phải công khai với KienlongBank các thông tin sau đây:<br><br>a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ làm chủ hoặc sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm làm chủ, sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;<br><br>b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ làm chủ, cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần từ năm phần trăm (5%) vốn điều lệ trở lên;<br><br>c. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, của doanh nghiệp mà họ và những người có liên quan của họ đang là thành viên Hội đồng quản | **Điều 63. Cung cấp, công bố công khai thông tin**<br><br>1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc phải công khai với KienlongBank các thông tin sau đây:<br><br>a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, *tổ chức kinh tế khác mà mình hoặc mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần từ năm phần trăm (05%) vốn điều lệ trở lên, bao gồm cả phần vốn góp, cổ phần ủy quyền, ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác đứng tên*;<br><br>b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, *tổ chức kinh tế khác mà mình và người có liên quan* là thành viên Hội đồng quản trị, *thành viên Hội đồng thành viên*, *kiểm soát viên*, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc);<br><br>c. *Thông tin về người có liên quan là cá nhân, bao gồm: họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp đối với người nước ngoài; mối quan hệ với người cung cấp thông tin;* | **Nội dung được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021 và sửa đổi để phù hợp với Điều 49 Luật các TCTD năm 2024 và Khoản 4 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc). | d. *Thông tin về người có liên quan là tổ chức, bao gồm: tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương; người đại diện theo pháp luật, mối quan hệ với người cung cấp thông tin.* | |
| 2. Việc công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này và việc thay đổi thông tin liên quan phải được thực hiện bằng văn bản trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin. | 2. Việc công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này và việc thay đổi thông tin liên quan phải được thực hiện bằng văn bản trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin. | |
| 3. KienlongBank phải công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này định kỳ hằng năm cho Đại hội đồng cổ đông của KienlongBank và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của KienlongBank. | 3. KienlongBank phải công khai thông tin quy định khoản 1 Điều này định kỳ hằng năm cho Đại hội đồng cổ đông của KienlongBank và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của KienlongBank. | |
| 4. KienlongBank phải thông báo bằng văn bản cho NHNN các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày KienlongBank nhận được thông tin công khai theo quy định tại khoản 2 Điều này. | 4. KienlongBank phải *báo cáo* bằng văn bản cho NHNN các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày KienlongBank nhận được thông tin công khai theo quy định tại khoản 2 Điều này. | |
| 5. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của KienlongBank đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về KienlongBank. | 5. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của KienlongBank đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về KienlongBank.<br>*6. Đối tượng cung cấp, công bố công khai thông tin phải* | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *bảo đảm thông tin cung cấp, công bố công khai trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp, công bố công khai thông tin đó.*<br><br>*7. KienlongBank phải tập hợp và cập nhật danh sách những người có liên quan của KienlongBank theo quy định tại Điều lệ này và các hợp đồng, giao dịch tương ứng của họ với KienlongBank.*<br><br>*8. Việc lưu giữ, công khai, xem xét, trích lục, sao chép danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 7 Điều này được thực hiện như sau:*<br><br>*a. KienlongBank phải thông báo danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;*<br><br>*b. Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của KienlongBank; trường hợp cần thiết có thể lưu giữ một phần hoặc toàn bộ nội dung danh sách nói trên tại các chi nhánh của KienlongBank;*<br><br>*c. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác có quyền xem xét, trích lục và sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai;*<br><br>*d. KienlongBank phải tạo điều kiện để những người quy định tại điểm c khoản này tiếp cận, xem xét, trích lục, sao chép danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan một cách nhanh nhất, thuận lợi nhất; không được ngăn cản, gây khó khăn đối với họ trong thực hiện quyền này. Trình tự, thủ tục xem xét, trích lục, sao chép nội dung kê khai* | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *người có liên quan và lợi ích có liên quan được thực hiện theo quy định tại Điều lệ của KienlongBank và các quy định nội bộ có liên quan.* | |
| **Điều 62. Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận**<br>1. Hợp đồng, giao dịch giữa KienlongBank với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:<br>a. Cổ đông lớn, người đại diện ủy quyền của cổ đông lớn của KienlongBank và những người có liên quan của họ;<br>b. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người có liên quan của họ;<br>c. Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của KienlongBank phải kê khai theo quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 61 Điều lệ này;<br>d. Công ty con, công ty liên kết của KienlongBank;<br>đ. Người quản lý khác của KienlongBank và người có liên quan của họ trong trường hợp pháp luật có quy định.<br>2. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị trên hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị trên hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa KienlongBank với các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp này người | **Điều 64. *Chấp thuận* hợp đồng, giao dịch *giữa KienlongBank với người có liên quan***<br>1. Hợp đồng, giao dịch giữa KienlongBank với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận:<br>a. Cổ đông lớn, người đại diện ủy quyền của cổ đông lớn của KienlongBank và những người có liên quan của họ;<br>b. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người có liên quan của họ;<br>c. Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của KienlongBank phải kê khai theo quy định tại điểm a, b, c, đ khoản 1 Điều 63 Điều lệ này;<br>d. Công ty con, công ty liên kết của KienlongBank;<br>đ. Người quản lý khác của KienlongBank và người có liên quan của họ trong trường hợp pháp luật có quy định.<br>2. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị *từ* hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị *từ* hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa KienlongBank với các đối tượng quy định tại | **Nội dung được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021 và sửa đổi để phù hợp với Điều 49, 67 Luật các TCTD năm 2024 và Điều 167 Luật Doanh nghiệp.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đại diện KienlongBank ký hợp đồng phải thông báo bằng văn bản cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành. | khoản 1 Điều này. Trường hợp này người đại diện KienlongBank ký hợp đồng phải thông báo bằng văn bản cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết *của tất cả cổ đông tham dự* còn lại tán thành. | |
| 3. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa KienlongBank với các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp này người đại diện KienlongBank ký hợp đồng phải thông báo bằng văn bản cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận được thông báo. Trường hợp này, thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết. | 3. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa KienlongBank với các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp này người đại diện KienlongBank ký hợp đồng phải thông báo bằng văn bản cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận được thông báo. Trường hợp này, thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết. | |
| 4. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu theo quyết định của Tòa án và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết không đúng với quy định tại Điều này; người ký kết hợp | 4. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu theo quyết định của Tòa án và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết không đúng với quy định tại Điều này; người ký kết hợp | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đồng, giao dịch, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho KienlongBank khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.<br>5. KienlongBank phải công khai hợp đồng, giao dịch có liên quan theo quy định của pháp luật có liên quan. | đồng, giao dịch, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho KienlongBank khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.<br>5. KienlongBank phải công khai hợp đồng, giao dịch có liên quan theo quy định của pháp luật có liên quan. | |
| **Điều 63. Quyền kiểm tra sổ sách và hồ sơ**<br>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần phổ thông có quyền trực tiếp hoặc qua người được ủy quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của KienlongBank. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được ủy quyền của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.<br>2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác có quyền kiểm tra Sổ đăng ký cổ đông của KienlongBank, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của KienlongBank vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình tại KienlongBank với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.<br>3. Điều lệ KienlongBank được công bố trên trang thông tin điện tử của KienlongBank. | **Điều 65. Quyền kiểm tra sổ sách và hồ sơ**<br>1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần phổ thông có quyền trực tiếp hoặc qua người được ủy quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của KienlongBank. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được ủy quyền của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.<br>2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác có quyền kiểm tra Sổ đăng ký cổ đông của KienlongBank, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của KienlongBank vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình tại KienlongBank với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.<br>3. Điều lệ KienlongBank được công bố trên trang thông tin điện tử của KienlongBank. | **Nội dung được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **Chương X**<br>**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** | | |
| **Điều 64. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị**<br>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không ít hơn năm (05) thành viên và không quá mười một (11) thành viên, trong đó có ít nhất một (01) thành viên độc lập. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm, thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị phải có ít nhất một phần hai (1/2) tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành KienlongBank.<br>2. Cá nhân và người có liên quan của cá nhân đó hoặc những người đại diện vốn góp của một cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia Hội đồng quản trị, nhưng không được vượt quá một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị của KienlongBank, trừ trường hợp là người đại diện phần vốn góp của Nhà nước (nếu có).<br>3. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị mới được bầu và tiếp quản công việc.<br>4. Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị không | **Điều 66. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị**<br>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không ít hơn năm (05) thành viên và không quá mười một (11) thành viên, trong đó có ít nhất *hai (02)* thành viên độc lập. *Số lượng thành viên của từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.* Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm. *Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.* Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị phải có ít nhất *hai phần ba (2/3)* tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành KienlongBank.<br>2. Cá nhân và người có liên quan của cá nhân đó hoặc những người đại diện vốn góp của một cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia Hội đồng quản trị, nhưng không được vượt quá *hai (02)* thành viên Hội đồng quản trị của KienlongBank, trừ trường hợp là người đại diện phần vốn góp của Nhà nước (nếu có), *bên nhận chuyển giao bắt buộc*.<br>3. Hội đồng quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng quản trị mới được bầu và tiếp quản công việc.<br>4. Trường hợp số thành viên Hội đồng quản trị không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Khoản 1 Điều này | **Nội dung được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, có chỉnh sửa để phù hợp với Điều 50, 69 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đủ hai phần ba (2/3) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ này thì trong thời hạn sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, KienlongBank phải bổ sung đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị.<br><br>5. Trường hợp có thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.<br><br>6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của KienlongBank.<br><br>7. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | thì trong thời hạn *chín mươi (90) ngày*, kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, KienlongBank phải bổ sung đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị*, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 166 của Luật Các tổ chức tín dụng*.<br><br>5. Trường hợp có thành viên được bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong thời hạn nhiệm kỳ thì nhiệm kỳ của thành viên đó là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.<br><br>6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của KienlongBank.<br><br>7. Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | |
| **Điều 65. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị**<br><br>1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:<br><br>a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 53 của Điều lệ này;<br><br>b. Có đạo đức nghề nghiệp;<br><br>c. Có bằng đại học trở lên;<br><br>d. Có ít nhất ba (03) năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất năm (05) năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt | **Điều 67. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị**<br><br>1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:<br><br>a. Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại khoản 1 Điều 54 của Điều lệ này;<br><br>b. Có đạo đức nghề nghiệp *theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ*;<br><br>c. Có *trình độ từ* đại học trở lên;<br><br>d. *Có một trong các điều kiện sau đây:* có ít nhất ba (03) năm là người quản lý, người điều hành tổ chức tín dụng; có ít nhất năm (05) năm là người quản lý doanh nghiệp hoạt | **Nội dung được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, có chỉnh sửa, bổ sung để phù hợp với Điều 41 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024, Khoản 3 Điều 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất năm (05) năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.<br><br>2. Thành viên độc lập của Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:<br><br>a. Không phải là người đang làm việc cho KienlongBank hoặc công ty con của KienlongBank hoặc đã làm việc cho KienlongBank hoặc công ty con của KienlongBank trong ba (03) năm liền kề trước đó;<br><br>b. Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của KienlongBank ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;<br><br>c. Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của KienlongBank, người quản lý hoặc thành viên Ban kiểm soát của KienlongBank hoặc công ty con của KienlongBank;<br><br>d. Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ một phần trăm (1%) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của KienlongBank, không cùng người có liên quan sở hữu từ năm phần trăm (5%) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của KienlongBank. | động trong ngành tài chính, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng; *có ít nhất năm (05) năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;* có ít nhất năm (05) năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.<br><br>2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:<br><br>a. Không phải là người đang làm việc cho KienlongBank hoặc công ty con của KienlongBank hoặc đã làm việc cho KienlongBank hoặc công ty con của KienlongBank trong ba (03) năm liền kề trước đó;<br><br>b. Không phải là người hưởng lương, thù lao thường xuyên của KienlongBank, ngoài những khoản *thù lao* của thành viên Hội đồng quản trị được hưởng;<br><br>c. Không có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của KienlongBank, người quản lý hoặc kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát của KienlongBank hoặc công ty con của KienlongBank;<br><br>*d.Không đại diện sở hữu cổ phần của KienlongBank; không cùng với người có liên quan sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ một phần trăm (01%) vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của KienlongBank;*<br><br>đ. Không phải là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đ. Không phải là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của KienlongBank tại bất kỳ thời điểm nào trong năm (05) năm liền kề trước đó. | của KienlongBank tại bất kỳ thời điểm nào trong năm (05) năm liền kề trước đó.<br>*3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn sáu (06) tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.* | |
| **Điều 66. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị**<br>1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của KienlongBank phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh KienlongBank trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.<br>2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và người quản lý khác.<br>3. Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:<br>a. Chịu trách nhiệm triển khai việc thành lập, khai trương hoạt động của KienlongBank sau cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đầu tiên; | **Điều 68. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị**<br>1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của KienlongBank phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh KienlongBank trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.<br>2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và người quản lý khác.<br>3. Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:<br>a. Chịu trách nhiệm triển khai việc thành lập, khai trương hoạt động của KienlongBank sau cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đầu tiên; | **Nội dung được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, có chỉnh sửa để phù hợp với Điều 70 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| b. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; | b. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; | |
| c. Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 41 của Điều lệ này; | c. Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 2 *Điều 42* của Điều lệ này; | |
| d. Quyết định việc thành lập, chia, tách, sáp nhập các Phòng, Ban, Trung tâm tại Hội sở. Quyết định thành lập Chi nhánh, Phòng Giao dịch, Văn phòng đại diện; | d. Quyết định việc thành lập, chia, tách, sáp nhập các Phòng, Ban, Trung tâm tại Hội sở. Quyết định thành lập Chi nhánh, Phòng Giao dịch, Văn phòng đại diện; | |
| đ. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, điều chuyển, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Chánh Văn phòng Hội đồng quản trị, Thư ký Hội đồng quản trị và người quản lý, người điều hành khác theo quy định nội bộ của Hội đồng quản trị; | đ. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, điều chuyển, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Chánh Văn phòng Hội đồng quản trị, Thư ký Hội đồng quản trị và *Người phụ trách quản trị KienlongBank*; | |
| e. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị dưới hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; | e. Thông qua phương án góp vốn, mua*, bán* cổ phần*, phần vốn góp* của *KienlongBank tại* doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác mà *giá trị góp vốn, giá mua dự kiến hoặc giá trị ghi sổ trong trường hợp bán cổ phần, phần vốn góp* có giá trị dưới hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; | |
| g. Cử người đại diện quản lý vốn góp của KienlongBank tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác; | g. Cử người đại diện quản lý vốn góp của KienlongBank tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác; | |
| h. Quyết định đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của KienlongBank có giá trị dưới hai mươi phần trăm (20%) so với vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ các khoản đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản của KienlongBank quy định tại | h. *Thông qua* quyết định đầu tư, mua, bán tài sản *cố định* của KienlongBank *mà mức đầu tư, giá mua dự kiến hoặc nguyên giá trong trường hợp bán tài sản cố định có giá trị từ mười phần trăm (10%) trở lên so với* vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| điểm p, khoản 2 Điều 41 của Điều lệ này hoặc các khoản đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt;<br><br>i. Quyết định các khoản cấp tín dụng theo quy định tại khoản 6 Điều 18 của Điều lệ này, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm q khoản 2 Điều 41;<br><br>k. Thông qua việc bổ sung, thay đổi ngành nghề kinh doanh của công ty con;<br><br>l. Thông qua các hợp đồng của KienlongBank với công ty con, công ty liên kết của KienlongBank; các hợp đồng của KienlongBank với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của họ có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết.<br><br>m. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; đánh giá hằng năm về hiệu quả làm việc của Tổng Giám đốc;<br><br>n. Ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của KienlongBank phù hợp với các quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát hoặc của Đại hội đồng cổ đông;<br><br>o. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát | toán gần nhất, trừ các khoản đầu tư, giao dịch mua, bán tài sản *cố định* của KienlongBank *thuộc thẩm quyền quyết định của* Đại hội đồng cổ đông;<br><br>i. Quyết định các khoản cấp tín dụng theo quy định tại khoản 6 *Điều 17* của Điều lệ này, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;<br><br>k. Thông qua việc bổ sung, thay đổi ngành nghề kinh doanh của công ty con;<br><br>l. Thông qua hợp đồng, *giao dịch khác có giá trị dưới hai mươi phần trăm (20%) vốn điều lệ* của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa KienlongBank với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn *của KienlongBank, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, cổ đông lớn của KiennlongBank, Công ty con, công ty liên kết của KienlongBank*. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết;<br><br>m. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; đánh giá hằng năm về hiệu quả làm việc của Tổng Giám đốc;<br><br>n. Ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của KienlongBank phù hợp với các quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát hoặc của Đại hội đồng cổ đông;<br><br>o. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của KienlongBank; | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của KienlongBank;<br><br>p. Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên;<br><br>q. Lựa chọn tổ chức định giá chuyên nghiệp để định giá tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng theo quy định của pháp luật;<br><br>r. Đề nghị Thống đốc NHNN chấp thuận các vấn đề theo quy định của pháp luật;<br><br>s. Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán;<br><br>t. Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi của KienlongBank;<br><br>u. Quyết định mua lại hoặc thu hồi cổ phần của KienlongBank theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan;<br><br>v. Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;<br><br>x. Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, trừ những nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát;<br><br>y. Duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị; chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông; triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị | p. Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên;<br><br>q. Lựa chọn tổ chức định giá chuyên nghiệp để định giá tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng theo quy định của pháp luật;<br><br>r. Đề nghị Thống đốc NHNN chấp thuận các vấn đề theo quy định của pháp luật;<br><br>s. Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán;<br><br>t. Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi của KienlongBank;<br><br>u. Quyết định mua lại hoặc thu hồi cổ phần của KienlongBank theo *phương án được duyệt*;<br><br>v. Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;<br><br>x. Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, *thông qua các* nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, trừ những nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát;<br><br>y. Duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị; chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông; triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông;<br><br>aa. Tổ chức *thực hiện*, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông;<br><br>aa. Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết/quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;<br><br>ab. Thông báo kịp thời cho NHNN thông tin ảnh hưởng tiêu cực đến tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc;<br><br>ac. Quyết định các khoản vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của KienlongBank theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan;<br><br>ad. Quyết định thành lập các Ủy ban/Hội đồng, bộ phận giúp việc khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan;<br><br>ađ. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br><br>4. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc và những người quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của KienlongBank bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.<br><br>5. Hội đồng quản trị có quyền ủy quyền lại cho các | quản trị;<br><br>ab. Thông báo kịp thời cho NHNN thông tin ảnh hưởng tiêu cực đến tư cách thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc;<br><br>ac. Quyết định các khoản vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của KienlongBank theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan;<br><br>ad. Quyết định thành lập các Ủy ban/Hội đồng, bộ phận giúp việc khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan;<br><br>*ađ. Thông qua hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ mười phần trăm (10%) vốn điều lệ trở lên của KienlongBank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;*<br><br>*ae. Phê duyệt phương án tái cơ cấu theo định hướng, chỉ đạo của NHNN, Chính phủ trong từng thời kỳ;*<br><br>ag.Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br><br>4. Hội đồng quản trị thực hiện báo cáo Đại hội đồng cổ đông theo quy định pháp luật và Điều lệ này.<br><br>*5. Hội đồng quản trị phải thành lập các ủy ban để giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó phải có Ủy ban Quản lý rủi ro và Ủy ban Nhân sự.* | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| Ủy ban/Hội đồng quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ này; hoặc Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị, nhân viên cấp dưới và người quản lý khác đại diện xử lý công việc thay mặt cho KienlongBank.<br><br>Thành viên của Ủy ban/Hội đồng có thể gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều thành viên bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các Ủy ban/Hội đồng phải tuân thủ các quy định nội bộ mà Hội đồng quản trị đã ban hành. Các quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các Ủy ban/Hội đồng nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của Ủy ban/Hội đồng nhưng:<br><br>a. Phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài tối đa bằng một phần hai (1/2) tổng số thành viên của Ủy ban/Hội đồng; và<br><br>b. Nghị quyết của các Ủy ban/Hội đồng chỉ có hiệu lực khi:<br><br>(i) Số lượng thành viên tham dự: Có tối thiểu bằng một phần hai (1/2) thành viên Ủy ban/Hội đồng tham dự họp; và<br><br>(ii) Biểu quyết tại phiên họp của Ủy ban/Hội đồng: Phải có đa số thành viên dự họp chấp thuận và đồng thời phải có đa số thành viên là thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận; trong trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban/Hội | *Hội đồng quản trị quyết định nhiệm vụ, quyền hạn của 02 Ủy ban này theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ.*<br><br>*6. Các tiểu ban và hội đồng khác: Tùy thuộc vào chiến lược phát triển và quy mô hoạt động của KienlongBank trong từng thời kỳ, Hội đồng quản trị quyết định việc thành lập các tiểu ban hoặc hội đồng khác giúp việc cho Hội đồng quản trị trong từng lĩnh vực hoạt động cụ thể, phù hợp với quy định của pháp luật.* | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đồng hoặc người được Chủ tịch Ủy ban/Hội đồng ủy quyền.<br>6. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của Ủy ban/Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên Ủy ban/Hội đồng của Hội đồng quản trị được coi là có giá trị pháp lý kể cả trong trường hợp việc bầu, chỉ định thành viên của Ủy ban/Hội đồng hoặc Hội đồng quản trị có thể có sai sót. | 7. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị được coi là có giá trị pháp lý kể cả trong trường hợp việc bầu, ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị có thể có sai sót. | |
| **Điều 67. Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị**<br>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.<br>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có những quyền và trách nhiệm khác quy định như sau:<br>a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;<br>b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và Chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;<br>c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;<br>d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;<br>đ. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;<br>e. Bảo đảm các thành viên Hội đồng quản trị nhận | **Điều 69. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị**<br>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.<br>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có những quyền và trách nhiệm khác quy định như sau:<br>a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị; *chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình;*<br>b. Triệu tập và Chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;<br>*c. Thay mặt Hội đồng quản trị ký văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;*<br>d. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;<br>đ. Giám sát, tổ chức *giám sát việc* thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;<br>e. *Làm* chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; | **Nội dung được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, có chỉnh sửa để phù hợp với Điều 71, 72 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Hội đồng quản trị phải xem xét;<br><br>g. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị;<br><br>h. Giám sát các thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và các quyền, nghĩa vụ chung;<br><br>i. Ít nhất mỗi năm một lần, đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên, các Ủy ban của Hội đồng quản trị và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này;<br><br>k. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br><br>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của KienlongBank, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.<br><br>4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho một (01) thành viên khác để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ này. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt mà không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi | g. Bảo đảm các thành viên Hội đồng quản trị nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Hội đồng quản trị phải xem xét;<br><br>h. Phân công nhiệm vụ *cụ thể* cho *từng* thành viên Hội đồng quản trị;<br><br>i. Giám sát các thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và các quyền, nghĩa vụ chung;<br><br>k. *Định kỳ hằng năm*, đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên, các Ủy ban của Hội đồng quản trị và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này;<br><br>l. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br><br>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của KienlongBank, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.<br><br>4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì chỉ được ủy quyền bằng văn bản cho một (01) thành viên khác để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ này. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt mà không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một (01) người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị. | trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một (01) người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị. | |
| 5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày. | 5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày. | |
| 6. Thành viên Hội đồng quản trị có các quyền hạn và nhiệm vụ như sau: | **Điều 70. Quyền và nghĩa vụ của Thành viên Hội đồng quản trị** | |
| a. Thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo đúng quy chế nội bộ của Hội đồng quản trị và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị một cách trung thực vì lợi ích của KienlongBank và cổ đông; | 1. Thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo đúng quy chế nội bộ của Hội đồng quản trị và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị một cách trung thực vì lợi ích của KienlongBank và cổ đông; *phát huy tính độc lập của thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền, nghĩa vụ; chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.* | |
| b. Xem xét báo cáo tài chính do kiểm toán viên độc lập chuẩn bị, có ý kiến hoặc yêu cầu người điều hành KienlongBank, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ giải trình các vấn đề có liên quan đến báo cáo; | 2. Xem xét báo cáo *kiểm toán báo cáo* tài chính do kiểm toán viên độc lập chuẩn bị, có ý kiến hoặc yêu cầu người điều hành KienlongBank, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ giải trình các vấn đề có liên quan đến báo cáo. | |
| c. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường; | 3. Đề nghị Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường. | |
| d. Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, thảo luận và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn | 4. Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị, thảo luận và | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ này, trừ trường hợp không được biểu quyết vì vấn đề xung đột lợi ích với thành viên đó. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về quyết định của mình;<br>đ. Triển khai thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;<br>e. Có trách nhiệm giải trình trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi có yêu cầu;<br>g. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều lệ này, trừ trường hợp không được biểu quyết vì vấn đề xung đột lợi ích với thành viên đó. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị về quyết định của mình.<br>5. Thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.<br>6. Giải trình trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi có yêu cầu.<br>*7. Thành viên Hội đồng quản trị không được ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị để quyết định nội dung quy định tại các điểm c, đ, e, h, i, l, n, o, p, v và ađ khoản 3 Điều 68 của Điều lệ này.*<br>8.Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | |
| **Điều 68. Thù lao của Hội đồng quản trị**<br>1. Thành viên Hội đồng quản trị được nhận thù lao công việc định kỳ hàng tháng và thưởng theo kết quả, hiệu quả kinh doanh của KienlongBank.<br>2. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên Hội đồng quản trị theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại các cuộc họp thường niên.<br>3. Ngoài tiền thù lao, thưởng nói trên, thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác mà họ chi trả khi thực hiện nhiệm vụ được giao. | **Điều 71. Thù lao của Hội đồng quản trị**<br>1. Thành viên Hội đồng quản trị được nhận thù lao công việc định kỳ hàng tháng và thưởng theo kết quả, hiệu quả kinh doanh của KienlongBank.<br>2. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên Hội đồng quản trị theo nguyên tắc nhất trí *hoặc theo cách thức được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận*. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại các cuộc họp thường niên.<br>3. Ngoài tiền thù lao, thưởng nói trên, thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán các chi phí ăn, ở, đi lại và chi phí hợp lý khác mà họ chi trả khi thực hiện nhiệm | **Nội dung được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, đáp ứng tiêu chí tại điểm m Khoản 1 Điều 39 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 4. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của KienlongBank theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của KienlongBank, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.<br><br>5. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các Ủy ban/Hội đồng của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị. | vụ được giao.<br><br>4. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của KienlongBank theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của KienlongBank, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.<br><br>5. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các Ủy ban/Hội đồng của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị. | |
| **Điều 69. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**<br><br>1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị. | **Điều 72. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**<br><br>1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị. | **Nội dung được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với quy định tại Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 2. Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Hội đồng quản trị có thể họp tại trụ sở chính của KienlongBank hoặc ở nơi khác do Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định.<br><br>3. Cuộc họp của Hội đồng quản trị do Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập khi xét thấy cần thiết, nhưng ít nhất mỗi quý phải họp một (01) lần.<br><br>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong các trường hợp sau đây:<br><br>a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;<br><br>b. Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác;<br><br>c. Có đề nghị của ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;<br><br>d. Các trường hợp khác do pháp luật quy định.<br><br>Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.<br><br>5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 4 Điều này. Trường hợp Chủ tịch không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với KienlongBank; người đề nghị có | 2. Hội đồng quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Hội đồng quản trị có thể họp tại trụ sở chính của KienlongBank hoặc ở nơi khác do Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định.<br><br>3. Cuộc họp của Hội đồng quản trị do Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập khi xét thấy cần thiết, nhưng ít nhất mỗi quý phải họp một (01) lần.<br><br>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị khi có một trong các trường hợp sau đây:<br><br>a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;<br><br>b. Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác;<br><br>c. Có đề nghị của ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;<br><br>d. Các trường hợp khác do pháp luật quy định.<br><br>Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.<br><br>5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 4 Điều này. Trường hợp Chủ tịch không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với KienlongBank; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.<br><br>6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp, trừ trường hợp họp đột xuất. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên (nếu có). Thông báo mời họp được gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại KienlongBank.<br><br>7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.<br><br>Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.<br><br>8. Cuộc họp của Hội đồng quản trị theo giấy triệu tập lần thứ nhất được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định như trên không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp. | trị.<br><br>6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp, trừ trường hợp họp đột xuất. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên (nếu có). Thông báo mời họp được gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại KienlongBank.<br><br>7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.<br><br>Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.<br><br>8. Cuộc họp của Hội đồng quản trị theo giấy triệu tập lần thứ nhất được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định như trên không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.<br><br>9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:<br>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;<br>b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp theo quy định tại khoản 10 Điều này;<br>c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;<br>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.<br>Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.<br>Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.<br>10. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận. | biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:<br>a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;<br>b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp theo quy định tại khoản 10 Điều này;<br>c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;<br>d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.<br>Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.<br>Nghị quyết của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.<br>10. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận *trừ các trường hợp quy định tại khoản 7 Điều 70 Điều lệ này.* | |
| **Điều 70. Biên bản họp Hội đồng quản trị**<br>1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu trữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể cả bằng | **Điều 73. Biên bản họp Hội đồng quản trị**<br>1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu trữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể cả bằng | **Nội dung được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, có chỉnh sửa, bổ sung để phù hợp với quy định tại Điều 158** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| tiếng nước ngoài. Biên bản họp Hội đồng quản trị có các nội dung chủ yếu sau đây:<br>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;<br>b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;<br>c. Thời gian, địa điểm họp;<br>d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;<br>đ. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;<br>e. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;<br>g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;<br>h. Các quyết định đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;<br>i. Họ, tên, chữ ký Chủ tọa và người ghi biên bản trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này.<br>Chủ toạ và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.<br>2. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của KienlongBank. | tiếng nước ngoài. Biên bản họp Hội đồng quản trị có các nội dung chủ yếu sau đây:<br>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;<br>b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;<br>c. Thời gian, địa điểm họp;<br>d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;<br>đ. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;<br>e. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;<br>g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;<br>h. Các quyết định đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;<br>i. Họ, tên, chữ ký Chủ tọa và người ghi biên bản trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này.<br>Chủ toạ và người ghi biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.<br>2. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của KienlongBank.<br>*Nội dung được đa số thành viên dự họp tán thành tại biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lập thành Nghị quyết,* | **Luật Doanh nghiệp 2020** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 3. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có giá trị pháp lý ngang nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau giữa bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.<br><br>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp.<br><br>5. Trường hợp Chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. | *Quyết định thông qua. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ này và các quy định khác của KienlongBank.*<br><br>3. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có giá trị pháp lý ngang nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau giữa bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.<br><br>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp.<br><br>*5. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với KienlongBank do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ này và pháp luật có liên quan.* | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *6. Trường hợp thành viên HĐQT khác ngoài Chủ tọa và người ghi biên bản tham gia họp từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác còn lại của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký đảm bảo quy định tại Khoản 9 Điều 72 Điều lệ này và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc thành viên HĐQT tham gia họp từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Thành viên HĐQT từ chối ký biên bản họp chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với KienlongBank do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ này và pháp luật có liên quan.* | |
| **Điều 71. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản**<br>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản.<br>2. Thư ký Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị.<br>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:<br>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, mã số doanh nghiệp của KienlongBank; | **Điều 74. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản**<br>1. Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản.<br>2. Thư ký Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị.<br>3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:<br>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, mã số doanh nghiệp của KienlongBank; | **Nội dung được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| b. Mục đích lấy ý kiến;<br>c. Họ, tên và địa chỉ liên lạc của thành viên Hội đồng quản trị;<br>d. Vấn đề cần lấy ý kiến;<br>đ. Phương án biểu quyết, bao gồm: Tán thành, không tán thành và không có ý kiến;<br>e. Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về KienlongBank;<br>g. Họ và tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.<br>4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị và gửi về KienlongBank theo quy định của KienlongBank.<br>5. Thư ký Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu một (01) thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:<br>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, mã số doanh nghiệp của KienlongBank;<br>b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến;<br>c. Tổng số phiếu biểu quyết gửi đi, tổng số phiếu biểu quyết thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, số phiếu biểu quyết không hợp lệ. Biên bản phải có phụ lục danh sách thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia biểu quyết;<br>d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và | b. Mục đích lấy ý kiến;<br>c. Họ, tên và địa chỉ liên lạc của thành viên Hội đồng quản trị;<br>d. Vấn đề cần lấy ý kiến;<br>đ. Phương án biểu quyết, bao gồm: Tán thành, không tán thành và không có ý kiến;<br>e. Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về KienlongBank;<br>g. Họ và tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.<br>4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Hội đồng quản trị và gửi về KienlongBank theo quy định của KienlongBank.<br>5. Thư ký Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu một (01) thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:<br>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, mã số doanh nghiệp của KienlongBank;<br>b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến;<br>c. Tổng số phiếu biểu quyết gửi đi, tổng số phiếu biểu quyết thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, số phiếu biểu quyết không hợp lệ. Biên bản phải có phụ lục danh sách thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia biểu quyết;<br>d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| không có ý kiến đối với từng vấn đề được xin ý kiến;<br><br>đ. Họ, tên, chữ ký của người phụ trách kiểm phiếu, người giám sát.<br><br>6. Thư ký Hội đồng quản trị tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.<br><br>7. Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.<br><br>8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của KienlongBank.<br><br>9. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị. | ý kiến đối với từng vấn đề được xin ý kiến;<br><br>đ. Họ, tên, chữ ký của người phụ trách kiểm phiếu, người giám sát.<br><br>6. Thư ký Hội đồng quản trị tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.<br><br>7. Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Hội đồng quản trị trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.<br><br>8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của KienlongBank.<br><br>9. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng quản trị. | |
| **Điều 72. Bộ máy giúp việc của Hội đồng quản trị**<br><br>1. Hội đồng quản trị có thể thông qua bộ máy giúp việc và sử dụng con dấu của KienlongBank để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.<br><br>2. Hội đồng quản trị có các trợ lý, nhân viên chuyên | **Điều 75. Bộ máy giúp việc của Hội đồng quản trị**<br><br>1. Hội đồng quản trị có thể thông qua bộ máy giúp việc và sử dụng con dấu của KienlongBank để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.<br><br>2. Hội đồng quản trị có các trợ lý, nhân viên chuyên trách | **Nội dung được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| trách và quy định cụ thể về số lượng và các nhiệm vụ của trợ lý, nhân viên chuyên trách. | và quy định cụ thể về số lượng và các nhiệm vụ của trợ lý, nhân viên chuyên trách.<br>*3. Hội đồng quản trị phải thành lập các ủy ban để giúp Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó phải có Ủy ban Quản lý rủi ro và Ủy ban Nhân sự. Hội đồng quản trị quyết định nhiệm vụ, quyền hạn của 02 Ủy ban này theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ.*<br>*4. Các tiểu ban và hội đồng khác: Tùy thuộc vào chiến lược phát triển và quy mô hoạt động của KienlongBank trong từng thời kỳ, Hội đồng quản trị quyết định việc thành lập các tiểu ban hoặc hội đồng khác giúp việc cho Hội đồng quản trị trong từng lĩnh vực hoạt động cụ thể, phù hợp với quy định của pháp luật.* | |
| **Điều 73. Thư ký Hội đồng quản trị**<br><br>1. Hội đồng quản trị chỉ định một (01) hoặc nhiều người làm Thư ký Hội đồng quản trị với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Hội đồng quản trị khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.<br>2. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Hội đồng quản trị bao gồm:<br>a. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội | ***Điều 76. Thư ký Hội đồng quản trị và Người phụ trách quản trị KienlongBank***<br>*1. Thư ký Hội đồng quản trị ("Thư ký KienlongBank"):*<br>a. Hội đồng quản trị chỉ định một (01) hoặc nhiều người làm Thư ký Hội đồng quản trị với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Hội đồng quản trị khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động;<br>b. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Hội đồng quản trị bao gồm:<br>(i) Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát; | **Nội dung được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;<br>b. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;<br>c. Tham dự các cuộc họp;<br>d. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;<br>đ. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.<br>3. Thư ký Hội đồng quản trị có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | (ii) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;<br>(iii) Tham dự các cuộc họp;<br>(iv) Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;<br>(v) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.<br>c. Thư ký Hội đồng quản trị có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br>*2. Người phụ trách quản trị KienlongBank:*<br>*a. Hội đồng quản trị phải bổ nhiệm ít nhất một (01) người phụ trách quản trị để hỗ trợ công tác quản trị tại KienlongBank. Người phụ trách quản trị KienlongBank có thể kiêm nhiệm làm Thư ký theo quy định tại khoản khoản 1 Điều 76 của Điều lệ này;*<br>*b. Người phụ trách quản trị KienlongBank không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của KienlongBank;*<br>*c. Người phụ trách quản trị KienlongBank có quyền và nghĩa vụ sau:*<br>*(i) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa KienlongBank và cổ đông;*<br>*(ii) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban* | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;*<br>*(iii) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;*<br>*(iv) Tham dự các cuộc họp;*<br>*(v) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;*<br>*(vi) Cung cấp các thông tin tài chính, biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;*<br>*(vii) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của KienlongBank;*<br>*(viii) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;*<br>*(ix) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ này;*<br>*(x) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.* | |
| **Chương XI**<br>**TỔNG GIÁM ĐỐC** | | |
| **Điều 74. Tổng Giám đốc**<br>1. Tổng Giám đốc là người điều hành cao nhất của KienlongBank, giúp việc Tổng Giám đốc có một số Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các Khối, Phòng, Ban, Trung tâm chuyên môn nghiệp vụ. | **Điều 77. Tổng Giám đốc**<br>1. Tổng Giám đốc là người điều hành cao nhất của KienlongBank, giúp việc Tổng Giám đốc có một số Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các Khối, Phòng, Ban, Trung tâm chuyên môn nghiệp vụ. | **- Nội dung được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với Điều 162 Luật Doanh nghiệp;**<br>**- Khoản 5 Điều 77 được** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 2. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một trong số các thành viên của mình làm Tổng Giám đốc hoặc thuê Tổng Giám đốc và sẽ ký một hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc quy định lương, thù lao, trách nhiệm bồi thường, lợi ích và các điều khoản liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng Giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.<br><br>3. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình tại KienlongBank.<br><br>4. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc tối đa là ba (03) năm và có thể được tái bổ nhiệm với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. | 2. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một trong số các thành viên của mình làm Tổng Giám đốc hoặc thuê Tổng Giám đốc và sẽ ký một hợp đồng lao động với Tổng Giám đốc quy định lương, thù lao, trách nhiệm bồi thường, lợi ích và các điều khoản liên quan khác. Thông tin về mức lương, trợ cấp, quyền lợi của Tổng Giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.<br><br>3. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình tại KienlongBank.<br><br>4. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc *không quá năm (05) năm* và có thể được tái bổ nhiệm với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động.<br><br>*5. Trường hợp khuyết Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị của KienlongBank phải bổ nhiệm Tổng Giám đốc trong thời gian chín mươi (90) ngày kể từ ngày khuyết Tổng Giám đốc.* | **bổ sung phù hợp với khoản 3 Điều 55 Luật các TCTD năm 2024.** |
| **Điều 75. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc**<br><br>1. Người được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc phải thuộc danh sách đã được NHNN chấp thuận. Trình tự, thủ tục, hồ sơ bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc được thực hiện theo quy định của NHNN.<br><br>2. Tổng Giám đốc sau khi có quyết định bổ nhiệm được đảm nhiệm ngay công việc của chức danh mới được bổ nhiệm; Tổng Giám đốc cũ có nghĩa vụ bàn giao lại toàn bộ công việc cho Tổng Giám đốc mới xử lý và phải chịu | **Điều 78. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc**<br><br>1. Người được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc phải thuộc danh sách đã được NHNN chấp thuận. Trình tự, thủ tục, hồ sơ bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc được thực hiện theo quy định của NHNN.<br><br>2. Tổng Giám đốc sau khi có quyết định bổ nhiệm được đảm nhiệm ngay công việc của chức danh mới được bổ nhiệm; Tổng Giám đốc cũ có nghĩa vụ bàn giao lại toàn bộ công việc cho Tổng Giám đốc mới xử lý và phải chịu trách | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.<br><br>3. Trong trường hợp Tổng Giám đốc bị đương nhiên mất tư cách theo Điều lệ này và pháp luật có liên quan hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi chưa có người thay thế thì Hội đồng quản trị phải có quyết định cử một thành viên Hội đồng quản trị (không phải là Chủ tịch Hội đồng quản trị) hoặc một Phó Tổng Giám đốc điều hành hoạt động KienlongBank để đảm bảo KienlongBank hoạt động ổn định, liên tục và có ngay văn bản báo cáo NHNN theo quy định của pháp luật. Người được cử điều hành KienlongBank phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao trong thời gian đảm nhận nhiệm vụ này.<br><br>4. Trường hợp Tổng Giám đốc vi phạm nghiêm trọng các quy định pháp luật, Điều lệ và các quy định khác của KienlongBank thì Hội đồng quản trị có quyền tạm đình chỉ quyền điều hành của Tổng Giám đốc, đồng thời phải cử ngay một (01) Phó Tổng Giám đốc đảm nhiệm công việc của Tổng Giám đốc và có ngay văn bản báo cáo, đề xuất xử lý đối với những sai phạm, cũng như chức danh Tổng Giám đốc, gửi NHNN theo quy định pháp luật.<br>5. Trong thời gian người dự kiến được bổ nhiệm Tổng Giám đốc chưa được NHNN chấp thuận, Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cổ đông về mọi hoạt động của KienlongBank. | nhiệm cá nhân đối với các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.<br><br>3. Trong trường hợp Tổng Giám đốc bị đương nhiên mất tư cách theo Điều lệ này và pháp luật có liên quan hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi chưa có người thay thế thì Hội đồng quản trị phải có quyết định cử một (01) thành viên Hội đồng quản trị (không phải là Chủ tịch Hội đồng quản trị) hoặc một Phó Tổng Giám đốc điều hành hoạt động KienlongBank để đảm bảo KienlongBank hoạt động ổn định, liên tục và có ngay văn bản báo cáo NHNN theo quy định của pháp luật. Người được cử điều hành KienlongBank phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao trong thời gian đảm nhận nhiệm vụ này.<br><br>4. Trường hợp Tổng Giám đốc vi phạm nghiêm trọng các quy định pháp luật, Điều lệ và các quy định khác của KienlongBank thì Hội đồng quản trị có quyền tạm đình chỉ quyền điều hành của Tổng Giám đốc, đồng thời phải cử ngay một (01) Phó Tổng Giám đốc đảm nhiệm công việc của Tổng Giám đốc và có ngay văn bản báo cáo, đề xuất xử lý đối với những sai phạm, cũng như chức danh Tổng Giám đốc, gửi NHNN theo quy định pháp luật.<br>5. Trong thời gian người dự kiến được bổ nhiệm Tổng Giám đốc chưa được NHNN chấp thuận, Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước cổ đông về mọi hoạt động của KienlongBank. | |
| **Điều 76. Quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc**<br><br>Tổng Giám đốc có quyền và nghĩa vụ như sau: | **Điều 79. Quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc**<br><br>Tổng Giám đốc có quyền và nghĩa vụ như sau: | **- Nội dung được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 1. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của KienlongBank đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.<br>2. Quyết định tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền có liên quan đến hoạt động kinh doanh hằng ngày của KienlongBank.<br>3. Thiết lập, duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động hiệu quả.<br>4. Lập và trình Hội đồng quản trị thông qua hoặc để báo cáo cấp có thẩm quyền thông qua báo cáo tài chính. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo thống kê, số liệu quyết toán và các thông tin tài chính khác.<br>5. Ban hành theo thẩm quyền quy chế, quy định, quy trình thủ tục tác nghiệp để vận hành hệ thống điều hành kinh doanh, hệ thống thông tin báo cáo; trình Hội đồng quản trị các dự thảo quy chế, quy định, quy trình nội bộ có liên quan để Hội đồng quản trị quyết định ban hành theo thẩm quyền của Hội đồng quản trị.<br>6. Báo cáo Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về hoạt động và kết quả kinh doanh của KienlongBank.<br>7. Quyết định áp dụng biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp thiên tai, địch họa, hỏa hoạn, sự cố và chịu trách nhiệm về quyết định đó và kịp thời báo cáo Hội đồng quản trị. | 1. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của KienlongBank đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.<br>2. Quyết định tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động kinh doanh hằng ngày của KienlongBank.<br>3. Thiết lập, duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động hiệu quả.<br>4. Lập và trình Hội đồng quản trị thông qua hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền thông qua báo cáo tài chính; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo thống kê, số liệu quyết toán và các thông tin tài chính khác.<br>5. Ban hành theo thẩm quyền quy chế, quy định *nội bộ*; quy trình thủ tục tác nghiệp để vận hành hệ thống điều hành kinh doanh, hệ thống thông tin báo cáo; trình Hội đồng quản trị các dự thảo quy chế, quy định, quy trình nội bộ có liên quan để Hội đồng quản trị quyết định ban hành theo thẩm quyền của Hội đồng quản trị.<br>6. Báo cáo Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về hoạt động và kết quả kinh doanh của KienlongBank.<br>7. Quyết định áp dụng biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp thiên tai, địch họa, hỏa hoạn, sự cố và chịu trách nhiệm về quyết định đó, kịp thời báo cáo Hội đồng quản trị. | **năm 2021, phù hợp với Điều 162 Luật Doanh nghiệp;**<br>**Sửa đổi, bổ sung phù hợp với Điều 56 Luật các TCTD năm 2024.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 8. Kiến nghị, đề xuất cơ cấu tổ chức và hoạt động của KienlongBank trình Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền.<br><br>9. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường theo quy định của Điều lệ này.<br><br>10. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý, điều hành của KienlongBank, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.<br><br>11. Ký kết hợp đồng nhân danh KienlongBank theo quy định của Điều lệ này và quy định nội bộ của KienlongBank.<br><br>12. Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận, xử lý lỗ trong kinh doanh của KienlongBank.<br><br>13. Tuyển dụng lao động, quyết định lương, thưởng của người lao động theo thẩm quyền và theo đúng quy chế lương, các quy định nội bộ có liên quan do Hội đồng quản trị ban hành.<br><br>Đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc kiến nghị số lượng lao động mà KienlongBank cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị tuyển dụng, bổ nhiệm và miễn nhiệm; đề xuất mức lương, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động đối với các chức danh này để Hội đồng quản trị quyết định.<br><br>14. Cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của | 8. Kiến nghị, đề xuất cơ cấu tổ chức và hoạt động của KienlongBank trình Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền.<br><br>9. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường.<br><br>10. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý, điều hành của KienlongBank, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.<br><br>11. Ký kết hợp đồng, *giao dịch khác* nhân danh KienlongBank theo quy định của Điều lệ này và quy định nội bộ của KienlongBank.<br><br>12. Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận, xử lý lỗ trong kinh doanh của KienlongBank.<br><br>13. Tuyển dụng lao động; quyết định lương, thưởng của người lao động theo thẩm quyền và theo đúng quy chế lương, các quy định nội bộ có liên quan do Hội đồng quản trị ban hành.<br><br>Đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc kiến nghị số lượng lao động mà KienlongBank cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị tuyển dụng, bổ nhiệm và miễn nhiệm; đề xuất mức lương, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động đối với các chức danh này để Hội đồng quản trị quyết định.<br><br>14. Cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của KienlongBank và đơn vị trong KienlongBank theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| KienlongBank và đơn vị trong KienlongBank theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.<br><br>15. Chậm nhất vào ngày mười lăm (15) tháng mười hai (12) hàng năm, Tổng Giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm.<br><br>16. Đề xuất những biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý của KienlongBank.<br><br>17. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của KienlongBank (sau đây gọi là Bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của KienlongBank theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế, quy định và Điều lệ của KienlongBank.<br><br>18. Thực hiện tất cả quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của KienlongBank, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc và theo quy định của pháp luật. | 15. Chậm nhất vào ngày mười lăm (15) tháng mười hai (12) *hằng* năm, Tổng Giám đốc phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm.<br><br>16. Đề xuất những biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý của KienlongBank.<br><br>17. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, *hằng* năm và *hằng* quý của KienlongBank (sau đây gọi là Bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, *hằng* năm và *hằng* quý của KienlongBank theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán *hằng* năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế, quy định và Điều lệ của KienlongBank.<br><br>18. Thực hiện tất cả quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của KienlongBank, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc và theo quy định của pháp luật. | |
| **Điều 77. Bộ máy giúp việc của Tổng Giám đốc**<br><br>1. Bộ máy giúp việc cho Tổng Giám đốc của KienlongBank gồm có: Các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các Giám đốc các Khối, Phòng, Ban, Trung tâm chức năng, Văn phòng đại diện, Khu vực và các Hội đồng chức năng theo cơ cấu tổ chức của KienlongBank. | **Điều 80. Bộ máy giúp việc của Tổng Giám đốc**<br><br>1. Bộ máy giúp việc cho Tổng Giám đốc của KienlongBank gồm có: Các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các Giám đốc các Khối, Phòng, Ban, Trung tâm chức năng, Văn phòng đại diện, Khu vực và các Hội đồng | **Nội dung không thay đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 2. Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành một hoặc một số chức năng của KienlongBank theo sự phân công của Tổng Giám đốc.<br><br>Quyền hạn và nghĩa vụ của Phó Tổng Giám đốc sẽ do Tổng Giám đốc quyết định bằng văn bản trong Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Tổng Giám đốc hoặc văn bản riêng biệt trong phạm vi quyền hạn của Tổng Giám đốc quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan. Số lượng Phó Tổng Giám đốc do Tổng Giám đốc đề xuất và Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm.<br><br>3. Kế toán trưởng giúp Tổng Giám đốc thực hiện công tác kế toán, thống kê hoạt động của KienlongBank.<br><br>Quyền và nghĩa vụ của Kế toán trưởng thực hiện theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br><br>4. Tổng Giám đốc căn cứ kế hoạch hoạt động kinh doanh của KienlongBank được quyền tuyển dụng và bố trí nhân sự theo quy định của Hội đồng quản trị trong từng thời kỳ.<br><br>5. Tùy thuộc vào kế hoạch phát triển của KienlongBank mà Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị thành lập các Hội đồng chức năng giúp việc chuyên môn theo sự phân công của Tổng Giám đốc. | chức năng theo cơ cấu tổ chức của KienlongBank.<br><br>2. Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành một hoặc một số chức năng của KienlongBank theo sự phân công của Tổng Giám đốc.<br><br>Quyền hạn và nghĩa vụ của Phó Tổng Giám đốc sẽ do Tổng Giám đốc quyết định bằng văn bản trong Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Tổng Giám đốc hoặc văn bản riêng biệt trong phạm vi quyền hạn của Tổng Giám đốc quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan. Số lượng Phó Tổng Giám đốc do Tổng Giám đốc đề xuất và Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm.<br><br>3. Kế toán trưởng giúp Tổng Giám đốc thực hiện công tác kế toán, thống kê hoạt động của KienlongBank.<br><br>Quyền và nghĩa vụ của Kế toán trưởng thực hiện theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br><br>4. Tổng Giám đốc căn cứ kế hoạch hoạt động kinh doanh của KienlongBank được quyền tuyển dụng và bố trí nhân sự theo quy định của Hội đồng quản trị trong từng thời kỳ.<br><br>5. Tùy thuộc vào kế hoạch phát triển của KienlongBank mà Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị thành lập các Hội đồng chức năng giúp việc chuyên môn theo sự phân công của Tổng Giám đốc. | |
| **Điều 78. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác**<br><br>1. Tổng Giám đốc phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây: | **Điều 81. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác**<br><br>1. Tổng Giám đốc phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây: | **Nội dung được điều chỉnh phù hợp với Điều 41 và Điều 42 Luật các TCTD;** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 53 của Điều lệ này;<br><br>b. Có đạo đức nghề nghiệp;<br><br>c. Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật;<br><br>d. Có ít nhất năm (05) năm là người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất năm (05) năm là Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng và có ít nhất năm (05) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc có ít nhất mười (10) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;<br><br>đ. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.<br><br>2. Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc công ty con và các chức danh tương đương phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:<br><br>a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 53 của Điều lệ này; đối với Phó Tổng Giám đốc không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 53 của Điều lệ này;<br><br>b. Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm; hoặc có bằng đại học trở lên ngoài | a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều *54* của Điều lệ này;<br><br>b. Có đạo đức nghề nghiệp *theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ;*<br><br>c. Có *trình độ từ* đại học trở lên về một trong các ngành *tài chính, ngân hàng,* kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, *kế toán, kiểm toán*;<br><br>d. *Có một trong các điều kiện sau đây:* có ít nhất năm (05) năm là người điều hành của tổ chức tín dụng; có ít nhất năm (05) năm là Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng và có ít nhất năm (05) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán; có ít nhất mười (10) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;<br><br>đ. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.<br><br>2. Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh, *Tổng Giám đốc (*Giám đốc) công ty con phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:<br><br>a. Không thuộc *trường hợp không đảm nhiệm chức vụ* quy định tại khoản 3 *Điều 54* của Điều lệ này; đối với Phó Tổng Giám đốc *(Phó Giám đốc) phải* không thuộc *trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ* quy định tại khoản 1 *Điều 54* của Điều lệ này;<br><br>b. *Có một trong các điều kiện sau đây:* có *trình độ* đại học trở lên về một trong các ngành *tài chính, ngân hàng,* | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| các ngành, lĩnh vực nêu trên và có ít nhất ba (03) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm;<br>c. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm. | kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, *kế toán, kiểm toán* hoặc *ngành khác thuộc* lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm; có *trình độ* đại học trở lên *về ngành khác* và có ít nhất ba (03) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm;<br>c. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm;<br>d. *Kế toán trưởng còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật về kế toán.* | |
| **CHƯƠNG XII<br>BAN KIỂM SOÁT** | | |
| **Điều 79. Ban kiểm soát và cơ cấu Ban kiểm soát**<br>1. Ban kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.<br>2. Ban kiểm soát của KienlongBank có ít nhất ba (03) thành viên và tối đa không quá chín (09) thành viên, trong đó phải có ít nhất một phần hai (1/2) tổng số thành viên là thành viên chuyên trách, không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại KienlongBank hoặc doanh nghiệp khác.<br>3. Ban kiểm soát có bộ phận giúp việc, bộ phận kiểm toán nội bộ, được sử dụng các nguồn lực của KienlongBank, được thuê chuyên gia và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ của mình.<br>4. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm (05) | **Điều 82. Ban kiểm soát và cơ cấu Ban kiểm soát**<br>1. Ban kiểm soát thực hiện *giám sát*, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.<br>2. Ban kiểm soát của KienlongBank có *năm (05)* thành viên.<br>3. Ban kiểm soát có bộ phận kiểm toán nội bộ, bộ phận giúp việc để thực hiện nhiệm vụ của mình.<br>4. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát theo nhiệm kỳ của | **Nội dung được điều chỉnh phù hợp với Điều 51 Luật các TCTD;** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban kiểm soát. Thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.<br><br>5. Trường hợp số thành viên Ban kiểm soát không đủ hai phần ba (2/3) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ này thì trong thời hạn sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, KienlongBank phải bổ sung đủ số lượng thành viên Ban kiểm soát.<br><br>6. Các thành viên Ban kiểm soát bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát. | Ban kiểm soát. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.<br><br>5. Trường hợp Ban kiểm soát *có số thành viên ít hơn số thành viên tối thiểu quy định tại khoản 2 Điều này, trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày không đủ số thành viên tối thiểu, KienlongBank phải bầu bổ sung, bảo đảm số thành viên tối thiểu, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 166 của Luật Các tổ chức tín dụng.*<br><br>6. Các thành viên Ban kiểm soát bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát. | |
| **Điều 80. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát**<br><br>1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ này của KienlongBank trong việc quản trị, điều hành KienlongBank, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.<br><br>2. Ban hành quy định nội bộ của Ban kiểm soát và bộ phận giúp việc trực thuộc, định kỳ hằng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo.<br><br>3. Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ, có quyền | **Điều 83. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát**<br><br>1. Giám sát *hoạt động quản trị, điều hành KienlongBank trong* việc tuân thủ pháp luật*, quy định nội bộ,* Điều lệ *và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;* chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao *theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và Điều lệ của KienlongBank.*<br><br>2. Ban hành quy định nội bộ của Ban kiểm soát; định kỳ hằng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban kiểm soát, *quy định nội bộ của KienlongBank* về kế toán, báo cáo.<br><br>3. *Tổ chức* thực hiện kiểm toán nội bộ; được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản *trị*, điều hành KienlongBank, *có* | **Nội dung được điều chỉnh, phù hợp với khoản 6, 7, 13 Điều 52 của Luật Các TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành KienlongBank để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao. | *quyền sử dụng các nguồn lực của KienlongBank* để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; *được thuê chuyên gia, tư vấn độc lập và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát.* | |
| 4. Thẩm định báo cáo tài chính sáu (06) tháng đầu năm và hằng năm của KienlongBank, báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông. | 4. *Giám sát thực trạng tài chính*, thẩm định báo cáo tài chính sáu (06) tháng đầu năm và hằng năm của KienlongBank; báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính; đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông. | |
| | 5. *Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của KienlongBank thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Định kỳ hằng năm, lập và gửi báo cáo kết quả giám sát cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.* | |
| | *6. Giám sát việc chấp hành các quy định tại Chương VII của Luật Các tổ chức tín dụng về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của KienlongBank.* | |
| 5. Kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của KienlongBank khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ | 7. Kiểm tra sổ sách kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của KienlongBank khi xét thấy cần thiết hoặc *trong các trường hợp sau đây:*<br>a. Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;<br>*b.* Theo yêu cầu *của NHNN hoặc* của cổ đông lớn, nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật. Việc kiểm | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật. Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu.<br><br>6. Kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị, khi phát hiện người quản lý có hành vi vi phạm, yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có).<br><br>7. Lập danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc của KienlongBank; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này.<br><br>8. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br><br>9. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm | tra được thực hiện trong thời gian bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu.<br><br>8. Kịp thời thông báo cho *Đại hội đồng cổ đông*, Hội đồng quản trị khi phát hiện người quản lý, *người điều hành của KienlongBank* có hành vi vi *phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định nội bộ của KienlongBank, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị*; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có).<br><br>9. Lập danh sách cổ đông sáng lập *trong thời hạn năm (05) năm kể từ ngày là cổ đông sáng lập, cổ đông sở hữu từ một (01)% vốn điều lệ trở lên* và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc của KienlongBank, *cổ đông sở hữu từ một (01)% vốn điều lệ trở lên*; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này.<br><br>10. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan.<br><br>11. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Các tổ chức tín dụng hoặc vượt quá thẩm quyền được giao và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này. | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| trọng quy định của Điều lệ này, Luật Doanh nghiệp, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017 hoặc vượt quá thẩm quyền được giao và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này.<br><br>10. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc Phòng Kiểm toán nội bộ.<br><br>11. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | 12. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc Phòng Kiểm toán nội bộ.<br><br>*13. Kịp thời báo cáo NHNN về các hành vi vi phạm quy định tại khoản 6, 8 và 11 Điều này và các hành vi vi phạm về tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp, người có liên quan theo quy định của Điều lệ này và Luật Các tổ chức tín dụng.*<br><br>14. Nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | |
| **Điều 81. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát**<br><br>1. Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại Điều 80 của Điều lệ này.<br><br>2. Chuẩn bị chương trình họp của Ban kiểm soát trên cơ sở ý kiến đề xuất của thành viên Ban kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, triệu tập và Chủ tọa cuộc họp Ban kiểm soát.<br><br>3. Thay mặt Ban kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.<br><br>4. Thay mặt Ban kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường quy định tại Điều 40 và Điều 80 của Điều lệ này hoặc đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường.<br><br>5. Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết.<br><br>6. Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản | **Điều 84. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát**<br><br>1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát quy định tại *Điều 83* của Điều lệ này *và chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình*.<br><br>2. Triệu tập và làm chủ tọa cuộc họp Ban kiểm soát.<br><br>3. Thay mặt Ban kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát.<br><br>4. Thay mặt Ban kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường quy định tại *khoản 11 Điều 83* của Điều lệ này hoặc đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường.<br><br>5. Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết.<br><br>6. Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị, nếu ý kiến *đó* khác với nghị quyết, | **Nội dung được điều chỉnh phù hợp với Điều 53 Luật các TCTD;** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| cuộc họp Hội đồng quản trị, nếu ý kiến của mình khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.<br>7. Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát.<br>8. Bảo đảm các thành viên Ban kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban kiểm soát phải xem xét.<br>9. Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát.<br>10. Ủy quyền cho một thành viên khác của Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian vắng mặt.<br>11. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | quyết định của Hội đồng quản trị và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.<br>7. Chuẩn bị kế hoạch làm việc *của Ban kiểm soát* và phân công nhiệm vụ *cụ thể* cho *từng* thành viên Ban kiểm soát.<br>8. Bảo đảm thành viên Ban kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban kiểm soát phải xem xét.<br>9. Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát.<br>10. *Chỉ được* ủy quyền cho một (01) thành viên khác của Ban kiểm soát thực hiện *quyền, nghĩa vụ của Trưởng ban kiểm soát* trong thời gian vắng mặt *hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ.*<br>11. Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | |
| **Điều 82. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát**<br>1. Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ này và quy định nội bộ của Ban kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của KienlongBank và của cổ đông.<br>2. Bầu một thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban kiểm soát.<br>3. Yêu cầu Trưởng Ban kiểm soát triệu tập Ban kiểm | **Điều 85. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát**<br>1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ này, quy định nội bộ của Ban kiểm soát và *thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng ban kiểm soát để triển khai nhiệm vụ, quyền hạn* của Ban kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của KienlongBank và của cổ đông; *chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.*<br>2. Bầu một (01) thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban kiểm soát.<br>3. Yêu cầu Trưởng Ban kiểm soát triệu tập Ban kiểm soát | **Nội dung được điều chỉnh, bổ sung phù hợp với khoản 5 Điều 54 của Luật Các TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| soát họp bất thường.<br>4. Kiểm soát hoạt động kinh doanh, kiểm soát sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính và kiến nghị biện pháp khắc phục.<br>5. Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của KienlongBank cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công.<br>6. Báo cáo Trưởng Ban kiểm soát về hoạt động tài chính bất thường và chịu trách nhiệm về đánh giá và kết luận của mình.<br>7. Tham dự cuộc họp của Ban kiểm soát, thảo luận và biểu quyết về vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó.<br>8. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | họp bất thường.<br>4. Kiểm soát hoạt động kinh doanh, kiểm soát sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính và kiến nghị biện pháp khắc phục.<br>*5. Yêu cầu người quản lý báo cáo, giải trình về thực trạng tài chính, kết quả kinh doanh của công ty con, kế hoạch, dự án, chương trình đầu tư phát triển và quyết định khác trong quản lý, điều hành KienlongBank.*<br>6. Yêu cầu *người quản lý, người điều hành,* nhân viên của KienlongBank cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công.<br>7. Báo cáo Trưởng Ban kiểm soát về hoạt động tài chính bất thường *của KienlongBank* và chịu trách nhiệm về đánh giá, kết luận của mình.<br>8. Tham dự cuộc họp của Ban kiểm soát, thảo luận và biểu quyết về vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó.<br>9. Quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | |
| **Điều 83. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát**<br>Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:<br>1. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều | **Điều 86. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát**<br>Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau *đây*:<br>1. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 *Điều 54* | **Nội dung được điều chỉnh phù hợp với khoản 3 Điều 41 và khoản 4 Điều 43 Luật các TCTD;** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 53 của Điều lệ này.<br>2. Có đạo đức nghề nghiệp.<br>3. Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, tài chính, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất ba (03) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán.<br>4. Không phải là người có liên quan của người quản lý KienlongBank.<br>5. Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm và không được đồng thời đảm nhận chức vụ, làm việc tại KienlongBank, tổ chức tín dụng khác hoặc doanh nghiệp khác.<br>6. Ngoài các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều này, thành viên Ban kiểm soát của KienlongBank phải tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan. | của Điều lệ này.<br>2. Có đạo đức nghề nghiệp *theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ*.<br>3. Có *trình độ* đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, *ngân hàng,* kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất ba (03) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.<br>4. Không phải là người có liên quan của người quản lý KienlongBank.<br>5. *Trưởng* Ban kiểm soát phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.<br>6. Ngoài các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều này, thành viên Ban kiểm soát của KienlongBank phải tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan. | |
| **Điều 84. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát**<br>1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:<br>a. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;<br>b. Nghị quyết/quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;<br>c. Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do KienlongBank phát hành. | **Điều 87. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát**<br>1. Tài liệu và thông tin phải được gửi đến thành viên Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị, bao gồm:<br>a. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và tài liệu kèm theo;<br>b. Nghị quyết/quyết định và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;<br>c. Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do KienlongBank phát hành. | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của KienlongBank lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm nơi người quản lý và nhân viên của KienlongBank làm việc.<br>3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của KienlongBank theo yêu cầu của Ban kiểm soát. | 2. Thành viên Ban kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của KienlongBank lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm nơi người quản lý và nhân viên của KienlongBank làm việc.<br>3. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của KienlongBank theo yêu cầu của Ban kiểm soát. | |
| **Điều 85. Các cuộc họp của Ban kiểm soát**<br>1. Cuộc họp Ban kiểm soát đầu tiên phải được tổ chức trong vòng bảy (07) ngày sau bầu cử Ban kiểm soát đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì một người trong số họ triệu tập họp Ban kiểm soát.<br>2. Ban kiểm soát họp định kỳ và bất thường. Các cuộc họp định kỳ của Ban kiểm soát phải họp tối thiểu mỗi quý một (01) lần do Trưởng Ban kiểm soát hoặc người tạm thời giữ chức Trưởng Ban kiểm soát triệu tập.<br>3. Cuộc họp bất thường của Ban kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của:<br>a. Chủ tịch Hội đồng quản trị;<br>b. Hai thành viên Hội đồng quản trị;<br>c. Trưởng Ban kiểm soát;<br>d. Đa số thành viên Ban kiểm soát; | **Điều 88. Các cuộc họp của Ban kiểm soát**<br>1. Cuộc họp Ban kiểm soát đầu tiên phải được tổ chức trong vòng bảy (07) ngày sau bầu cử Ban kiểm soát đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì một người trong số họ triệu tập họp Ban kiểm soát.<br>2. Ban kiểm soát họp định kỳ và bất thường. Các cuộc họp định kỳ của Ban kiểm soát phải họp tối thiểu mỗi quý một (01) lần do Trưởng Ban kiểm soát hoặc người tạm thời giữ chức Trưởng Ban kiểm soát triệu tập.<br>3. Cuộc họp bất thường của Ban kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của:<br>a. Chủ tịch Hội đồng quản trị;<br>b. Hai thành viên Hội đồng quản trị;<br>c. Trưởng Ban kiểm soát;<br>d. Đa số thành viên Ban kiểm soát; | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đ. Tổng Giám đốc;<br>e. Giám đốc NHNN Chi nhánh hoặc Thống đốc NHNN.<br>4. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu tại điểm a, b, d, đ và e khoản 3 Điều này, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban kiểm soát bất thường. Trường hợp, sau hai (02) lần đề nghị kế tiếp mà Trưởng Ban kiểm soát không triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và các thành viên Ban kiểm soát phải có ngay văn bản báo cáo Chi nhánh NHNN tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi KienlongBank đặt trụ sở chính và tiến hành họp Ban kiểm soát để xử lý công việc, đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát, bầu một thành viên Ban kiểm soát đảm bảo các điều kiện giữ chức danh Trưởng Ban kiểm soát, theo đúng quy định hiện hành, hoặc quyết định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để xử lý những tồn lại, vướng mắc chưa thể giải quyết (nếu có).<br>5. Các cuộc họp Ban kiểm soát sẽ được tiến hành ở địa chỉ trụ sở đã đăng ký của KienlongBank hoặc tại địa điểm khác do Trưởng Ban kiểm soát quyết định.<br>6. Thông báo mời họp Ban kiểm soát phải được gửi cho các thành viên Ban kiểm soát tối thiểu năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo về cuộc họp Ban kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: Chương trình họp, thời gian, địa điểm và phải được kèm theo | đ. Tổng Giám đốc;<br>e. Giám đốc NHNN Chi nhánh hoặc Thống đốc NHNN.<br>4. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu tại điểm a, b, d, đ và e khoản 3 Điều này, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban kiểm soát bất thường. Trường hợp, sau hai (02) lần đề nghị kế tiếp mà Trưởng Ban kiểm soát không triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và các thành viên Ban kiểm soát phải có ngay văn bản báo cáo Chi nhánh NHNN tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi KienlongBank đặt trụ sở chính và tiến hành họp Ban kiểm soát để xử lý công việc, đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát, bầu một thành viên Ban kiểm soát đảm bảo các điều kiện giữ chức danh Trưởng Ban kiểm soát, theo đúng quy định hiện hành, hoặc quyết định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để xử lý những tồn lại, vướng mắc chưa thể giải quyết (nếu có).<br>5. Các cuộc họp Ban kiểm soát sẽ được tiến hành ở địa chỉ trụ sở đã đăng ký của KienlongBank hoặc tại địa điểm khác do Trưởng Ban kiểm soát quyết định.<br>6. Thông báo mời họp Ban kiểm soát phải được gửi cho các thành viên Ban kiểm soát tối thiểu năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo về cuộc họp Ban kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: Chương trình họp, thời gian, địa điểm và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát và cả các phiếu biểu quyết cho những thành viên Ban kiểm soát. Những thành viên Ban kiểm soát không thể dự họp sẽ gửi phiếu biểu quyết cho Ban kiểm soát trước khi họp.<br><br>7. Ban kiểm soát ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. | biểu quyết tại cuộc họp Ban kiểm soát và cả các phiếu biểu quyết cho những thành viên Ban kiểm soát. Những thành viên Ban kiểm soát không thể dự họp sẽ gửi phiếu biểu quyết cho Ban kiểm soát trước khi họp.<br><br>7. Ban kiểm soát ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. | |
| **Điều 86. Thù lao và các chi phí khác của thành viên Ban kiểm soát**<br><br>1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.<br><br>2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.<br><br>3. Thù lao và chi phí hoạt động của thành viên Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của KienlongBank theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của KienlongBank, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên. | **Điều 89. Thù lao và các chi phí khác của thành viên Ban kiểm soát**<br><br>1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.<br><br>2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.<br><br>3. Thù lao và chi phí hoạt động của thành viên Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của KienlongBank theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của KienlongBank, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên. | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **Chương XIII**<br>**QUAN HỆ GIỮA KIENLONGBANK VÀ CÁC ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN** | | |
| **Điều 87. Thành lập các đơn vị có liên quan**<br>1. KienlongBank được quyền quyết định thành lập các đơn vị trực thuộc, các công ty con và tham gia góp vốn, mua cổ phần tại các công ty liên kết.<br>2. Việc thành lập các đơn vị trực thuộc, các công ty con và tham gia góp vốn, mua cổ phần tại các công ty liên kết phải tuân thủ quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | **Điều 90. Thành lập các đơn vị có liên quan**<br>1. KienlongBank được quyền quyết định thành lập các đơn vị trực thuộc, các công ty con và tham gia góp vốn, mua cổ phần tại các công ty liên kết.<br>2. Việc thành lập các đơn vị trực thuộc, các công ty con và tham gia góp vốn, mua cổ phần tại các công ty liên kết phải tuân thủ quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |
| **Điều 88. Quản lý phần vốn góp của KienlongBank trong các công ty có liên quan**<br>1. KienlongBank giao quyền cho người đại diện theo ủy quyền của KienlongBank trực tiếp thay mặt KienlongBank quản lý các khoản đầu tư của KienlongBank tại các công ty liên quan trong phạm vi Điều lệ của các công ty có liên quan cho phép.<br>2. KienlongBank quyết định mức đầu tư vào các công ty có liên quan thành lập mới, điều chỉnh mức đầu tư đối với các công ty có liên quan đang hoạt động phù hợp với chiến lược và kế hoạch kinh doanh của KienlongBank.<br>3. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo ủy quyền của KienlongBank tại các công ty có liên quan được xác định theo quy chế do Hội đồng quản trị ban hành tại từng thời điểm cử người đại diện cụ thể. | **Điều 91. Quản lý phần vốn góp của KienlongBank trong các công ty có liên quan**<br>1. KienlongBank giao quyền cho người đại diện theo ủy quyền của KienlongBank trực tiếp thay mặt KienlongBank quản lý các khoản đầu tư của KienlongBank tại các công ty liên quan trong phạm vi Điều lệ của các công ty có liên quan cho phép.<br>2. KienlongBank quyết định mức đầu tư vào các công ty có liên quan thành lập mới, điều chỉnh mức đầu tư đối với các công ty có liên quan đang hoạt động phù hợp với chiến lược và kế hoạch kinh doanh của KienlongBank.<br>3. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo ủy quyền của KienlongBank tại các công ty có liên quan được xác định theo quy chế do Hội đồng quản trị ban hành tại từng thời điểm cử người đại diện cụ thể. | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **Điều 89. Quan hệ giữa KienlongBank và các đơn vị trực thuộc**<br><br>Các đơn vị trực thuộc hạch toán phụ thuộc KienlongBank, thực hiện hoạt động kinh doanh, hạch toán, tổ chức, nhân sự và các hoạt động khác theo chế độ phân cấp, ủy quyền của KienlongBank và được cụ thể hóa tại quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị này. Quy chế hoạt động do Tổng Giám đốc xây dựng và trình Hội đồng quản trị phê duyệt. KienlongBank chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính phát sinh đối với các cam kết hợp pháp của các đơn vị trực thuộc. | **Điều 92. Quan hệ giữa KienlongBank và các đơn vị trực thuộc**<br><br>Các đơn vị trực thuộc hạch toán phụ thuộc KienlongBank, thực hiện hoạt động kinh doanh, hạch toán, tổ chức, nhân sự và các hoạt động khác theo chế độ phân cấp, ủy quyền của KienlongBank và được cụ thể hóa tại quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị này. Quy chế hoạt động do Tổng Giám đốc xây dựng và trình Hội đồng quản trị phê duyệt. KienlongBank chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính phát sinh đối với các cam kết hợp pháp của các đơn vị trực thuộc. | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |
| **Điều 90. Chi phối, liên kết, hỗ trợ các công ty có liên quan**<br><br>1. Khi KienlongBank nắm quyền chi phối đối với một số công ty có liên quan, quyền chi phối, hỗ trợ sẽ được quy định trong Điều lệ, quy chế tài chính của công ty có liên quan, bao gồm các lĩnh vực sau:<br><br>a. Biểu quyết và phê duyệt Điều lệ;<br><br>b. Biểu quyết việc phê duyệt phương án chiến lược kinh doanh;<br><br>c. Biểu quyết việc phê duyệt kế hoạch hoạt động hằng năm;<br><br>d. Biểu quyết việc phê duyệt các phương án kinh doanh của công ty có liên quan cho việc đầu tư ra ngoài của công ty có liên quan;<br><br>đ. Nhận và thông qua các báo cáo quản lý và các báo | **Điều 93. Chi phối, liên kết, hỗ trợ các công ty có liên quan**<br><br>1. Khi KienlongBank nắm quyền chi phối đối với một số công ty có liên quan, quyền chi phối, hỗ trợ sẽ được quy định trong Điều lệ, quy chế tài chính của công ty có liên quan, bao gồm các lĩnh vực sau:<br><br>a. Biểu quyết và phê duyệt Điều lệ;<br><br>b. Biểu quyết việc phê duyệt phương án chiến lược kinh doanh;<br><br>c. Biểu quyết việc phê duyệt kế hoạch hoạt động hằng năm;<br><br>d. Biểu quyết việc phê duyệt các phương án kinh doanh của công ty có liên quan cho việc đầu tư ra ngoài của công ty có liên quan;<br><br>đ. Nhận và thông qua các báo cáo quản lý và các báo cáo | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| cáo tài chính đã được kiểm toán hàng năm của công ty có liên quan;<br><br>e. Tham gia vào hoạt động trong toàn bộ KienlongBank, liên kết với các công ty có liên quan khác hoặc với chính KienlongBank để thực hiện các dự án cần có sự phối hợp của nhiều doanh nghiệp;<br><br>g. Thu lợi nhuận, chi phí hoàn trả và chịu rủi ro đối với phần vốn của KienlongBank đầu tư vào các công ty có liên quan;<br><br>h. Các lĩnh vực khác theo Điều lệ của các công ty có liên quan và quy định của pháp luật.<br><br>2. KienlongBank sẽ hỗ trợ cho các Đơn vị thành viên bằng cách xác định và đưa ra định hướng phát triển chung trên cơ sở phát huy được thế mạnh của các Đơn vị thành viên và tránh sự cạnh tranh nội bộ không lành mạnh, phân tán nguồn lực giữa các Đơn vị thành viên. Hoạt động hợp tác, hỗ trợ thương mại, đầu tư giữa các thành viên được xác định trên cơ sở điều kiện thương mại vì lợi ích tốt nhất và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.<br><br>3. KienlongBank sẽ không trực tiếp quyết định hoặc trực tiếp tham gia quản lý đối với các công ty có liên quan. Quy định này không loại trừ quyền, nghĩa vụ của KienlongBank và của người đại diện theo ủy quyền của KienlongBank thực hiện các vai trò quản lý, điều hành tại các công ty có liên quan. | tài chính đã được kiểm toán *hằng* năm của công ty có liên quan;<br><br>e. Tham gia vào hoạt động trong toàn bộ KienlongBank, liên kết với các công ty có liên quan khác hoặc với chính KienlongBank để thực hiện các dự án cần có sự phối hợp của nhiều doanh nghiệp;<br><br>g. Thu lợi nhuận, chi phí hoàn trả và chịu rủi ro đối với phần vốn của KienlongBank đầu tư vào các công ty có liên quan;<br><br>h. Các lĩnh vực khác theo Điều lệ của các công ty có liên quan và quy định của pháp luật.<br><br>2. KienlongBank sẽ hỗ trợ cho các Đơn vị thành viên bằng cách xác định và đưa ra định hướng phát triển chung trên cơ sở phát huy được thế mạnh của các Đơn vị thành viên và tránh sự cạnh tranh nội bộ không lành mạnh, phân tán nguồn lực giữa các Đơn vị thành viên. Hoạt động hợp tác, hỗ trợ thương mại, đầu tư giữa các thành viên được xác định trên cơ sở điều kiện thương mại vì lợi ích tốt nhất và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.<br><br>3. KienlongBank sẽ không trực tiếp quyết định hoặc trực tiếp tham gia quản lý đối với các công ty có liên quan. Quy định này không loại trừ quyền, nghĩa vụ của KienlongBank và của người đại diện theo ủy quyền của KienlongBank thực hiện các vai trò quản lý, điều hành tại các công ty có liên quan. | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **Điều 91. Quyền và nghĩa vụ của KienlongBank đối với công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên**<br><br>Ngoài các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 90 của Điều lệ này, KienlongBank có các quyền và nghĩa vụ sau đây:<br><br>1. KienlongBank quyết định cơ cấu tổ chức của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan.<br><br>2. KienlongBank quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng và kỷ luật thành viên Hội đồng thành viên trong trường hợp công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được tổ chức theo mô hình có Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty đối với cơ cấu tổ chức quản trị theo mô hình Chủ tịch công ty.<br><br>3. KienlongBank phân cấp cho Hội đồng thành viên của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (đối với cơ cấu tổ chức quản trị theo mô hình Hội đồng thành viên), quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng.<br><br>4. KienlongBank phân cấp cho Chủ tịch công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (đối với cơ cấu tổ chức quản trị theo mô hình Chủ tịch công ty), quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với:<br><br>a. Giám đốc (Tổng Giám đốc) sau khi có chấp thuận | **Điều 94. Quyền và nghĩa vụ của KienlongBank đối với công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên**<br><br>Ngoài các quyền và nghĩa vụ quy định tại *Điều 93* của Điều lệ này, KienlongBank có các quyền và nghĩa vụ sau đây:<br><br>1. KienlongBank quyết định cơ cấu tổ chức của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan;<br><br>2. KienlongBank quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng và kỷ luật thành viên Hội đồng thành viên trong trường hợp công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được tổ chức theo mô hình có Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty đối với cơ cấu tổ chức quản trị theo mô hình Chủ tịch công ty;<br><br>3. KienlongBank phân cấp cho Hội đồng thành viên của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (đối với cơ cấu tổ chức quản trị theo mô hình Hội đồng thành viên), quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng;<br><br>4. KienlongBank phân cấp cho Chủ tịch công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (đối với cơ cấu tổ chức quản trị theo mô hình Chủ tịch công ty), quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với:<br><br>a. Giám đốc (Tổng Giám đốc) sau khi có chấp thuận bằng | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| bằng văn bản của Hội đồng quản trị KienlongBank;<br>b. Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng theo đề nghị của Giám đốc (Tổng Giám đốc) công ty.<br>5. KienlongBank thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác của Chủ sở hữu theo quy định tại Điều lệ này, Điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan. | văn bản của Hội đồng quản trị KienlongBank;<br>b. Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng theo đề nghị của Giám đốc (Tổng Giám đốc) công ty.<br>5. KienlongBank thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác của Chủ sở hữu theo quy định tại Điều lệ này, Điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan. | |
| **Điều 92. Quyền và nghĩa vụ của KienlongBank đối với công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn từ hai thành viên trở lên, công ty cổ phần**<br>Ngoài các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 90 của Điều lệ này, KienlongBank có các quyền và nghĩa vụ sau đây:<br>1. KienlongBank thực hiện quyền chi phối của cổ đông, bên góp vốn chi phối thông qua người đại diện của mình là thành viên trong Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông.<br>2. Được hưởng các quyền và thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này, Điều lệ của các công ty trực thuộc tương ứng và quy định có liên quan của Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và các quy định của pháp luật có liên quan. | **Điều 95. Quyền và nghĩa vụ của KienlongBank đối với công ty con là công ty trách nhiệm hữu hạn từ hai thành viên trở lên, công ty cổ phần**<br>Ngoài các quyền và nghĩa vụ quy định tại *Điều 93* của Điều lệ này, KienlongBank có các quyền và nghĩa vụ sau đây:<br>1. KienlongBank thực hiện quyền chi phối của cổ đông, bên góp vốn chi phối thông qua người đại diện của mình là thành viên trong Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông;<br>2. Được hưởng các quyền và thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này, Điều lệ của các công ty trực thuộc tương ứng và quy định có liên quan của Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và các quy định của pháp luật có liên quan. | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |
| **Điều 93. Quan hệ giữa KienlongBank với các công ty liên kết**<br>1. KienlongBank có quyền và nghĩa vụ của cổ đông, | **Điều 96. Quan hệ giữa KienlongBank với các công ty liên kết**<br>1. KienlongBank có quyền và nghĩa vụ của cổ đông, bên | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| bên góp vốn đối với các công ty liên kết theo Điều lệ của các công ty liên kết đó và/hoặc hợp đồng góp vốn và theo quy định của pháp luật có liên quan.<br><br>2. KienlongBank phải lập và gửi báo cáo cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền các báo cáo tổng hợp về giao dịch mua, bán và giao dịch khác giữa KienlongBank với công ty con, công ty liên kết theo quy định của NHNN và quy định của pháp luật có liên quan. | góp vốn đối với các công ty liên kết theo Điều lệ của các công ty liên kết đó và/hoặc hợp đồng góp vốn và theo quy định của pháp luật có liên quan.<br><br>2. KienlongBank phải lập và gửi báo cáo cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền các báo cáo tổng hợp về giao dịch mua, bán và giao dịch khác giữa KienlongBank với công ty con, công ty liên kết theo quy định của NHNN và quy định của pháp luật có liên quan. | |
| **Chương XIV**<br>**LƯU TRỮ TÀI LIỆU VÀ SỬ DỤNG CON DẤU** | | |
| **Điều 94. Chế độ lưu trữ tài liệu**<br><br>1. KienlongBank phải lưu trữ các tài liệu sau đây tại trụ sở chính:<br><br>a. Điều lệ KienlongBank; sửa đổi, bổ sung Điều lệ KienlongBank; quy chế quản lý nội bộ của KienlongBank; Sổ đăng ký cổ đông;<br><br>b. Giấy phép thành lập KienlongBank; sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập KienlongBank; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; văn bản bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký chất lượng sản phẩm (nếu có); các Giấy phép và Giấy chứng nhận khác;<br><br>c. Tài liệu, giấy tờ xác nhận quyền sở hữu tài sản của KienlongBank;<br><br>d. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, các quyết định của KienlongBank; | **Điều 97. Chế độ lưu trữ tài liệu**<br><br>1. KienlongBank phải lưu trữ các tài liệu sau đây tại trụ sở chính:<br><br>a. Điều lệ KienlongBank; sửa đổi, bổ sung Điều lệ KienlongBank; quy chế quản lý nội bộ của KienlongBank; Sổ đăng ký cổ đông;<br><br>b. Giấy phép thành lập KienlongBank; sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập KienlongBank; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; văn bản bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký chất lượng sản phẩm (nếu có); các Giấy phép và Giấy chứng nhận khác;<br><br>c. Tài liệu, giấy tờ xác nhận quyền sở hữu tài sản của KienlongBank;<br><br>d. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, các quyết định của KienlongBank; | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đ. Bản cáo bạch để phát hành chứng khoán;<br>e. Báo cáo của Ban kiểm soát, kết luận của cơ quan thanh tra, kết luận của tổ chức kiểm toán độc lập;<br>g. Sổ sách kế toán, chứng từ kế toán, báo cáo tài chính hằng năm;<br>h. Các tài liệu khác theo quy định của pháp luật có liên quan.<br>2. Thời hạn lưu trữ các tài liệu nêu tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.<br>3. Tổng Giám đốc KienlongBank chịu trách nhiệm tổ chức việc lưu trữ và bảo mật hồ sơ, tài liệu KienlongBank theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | đ. Bản cáo bạch để phát hành chứng khoán;<br>e. Báo cáo của Ban kiểm soát, kết luận của cơ quan thanh tra, kết luận của tổ chức kiểm toán độc lập;<br>g. Sổ sách kế toán, chứng từ kế toán, báo cáo tài chính hằng năm;<br>h. Các tài liệu khác theo quy định của pháp luật có liên quan.<br>2. Thời hạn lưu trữ các tài liệu nêu tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.<br>3. Tổng Giám đốc KienlongBank chịu trách nhiệm tổ chức việc lưu trữ và bảo mật hồ sơ, tài liệu KienlongBank theo quy định của Điều lệ này và pháp luật có liên quan. | |
| **Điều 95. Sử dụng con dấu**<br>Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát sử dụng con dấu theo quy định của pháp luật có liên quan. | **Điều 98. Sử dụng con dấu**<br>Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát sử dụng con dấu theo quy định của pháp luật có liên quan. | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |
| **Chương XV<br>TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI** | | |
| **Điều 96. Tổ chức chính trị và tổ chức chính trị - xã hội**<br>1. Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội trong KienlongBank hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và theo Điều lệ của KienlongBank phù hợp với quy định của pháp luật.<br>2. KienlongBank tôn trọng, tạo điều kiện thuận lợi | **Điều 99. Tổ chức chính trị và tổ chức chính trị - xã hội**<br>1. Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội trong KienlongBank hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và theo Điều lệ của KienlongBank phù hợp với quy định của pháp luật. | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| để người lao động thành lập và tham gia hoạt động trong các tổ chức quy định tại khoản 1 Điều này.<br><br>3. Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch, xây dựng các quy định để trình Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, thuê lao động, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động của KienlongBank cũng như mối quan hệ của KienlongBank với tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, phù hợp với Điều lệ này, các quy chế của KienlongBank và quy định pháp luật hiện hành. | 2. KienlongBank tôn trọng, tạo điều kiện thuận lợi để người lao động thành lập và tham gia hoạt động trong các tổ chức quy định tại khoản 1 Điều này.<br><br>3. Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch, xây dựng các quy định để trình Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, thuê lao động, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động của KienlongBank cũng như mối quan hệ của KienlongBank với tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, phù hợp với Điều lệ này, các quy chế của KienlongBank và quy định pháp luật hiện hành. | |
| **Chương XVI**<br>**LỢI NHUẬN VÀ TRÍCH LẬP CÁC QUỸ** | | |
| **Điều 97. Trả cổ tức**<br><br>1. KienlongBank chi trả cổ tức cho cổ đông sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật có liên quan.<br><br>2. Cổ tức được chia theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông trên cơ sở đề nghị của Hội đồng quản trị.<br><br>3. Cổ tức trả cho cổ phần ưu đãi được thực hiện theo các điều kiện áp dụng riêng cho mỗi cổ phần ưu đãi.<br><br>4. Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào nguồn lợi nhuận giữ lại của KienlongBank do Đại hội đồng đồng cổ đông quyết định. | **Điều 100. Trả cổ tức**<br><br>1. KienlongBank chi trả cổ tức cho cổ đông sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật có liên quan.<br><br>2. Cổ tức được chia theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông trên cơ sở đề nghị của Hội đồng quản trị.<br><br>3. Cổ tức trả cho cổ phần ưu đãi được thực hiện theo các điều kiện áp dụng riêng cho mỗi cổ phần ưu đãi.<br><br>4. Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào nguồn lợi nhuận giữ lại của KienlongBank do Đại hội đồng đồng cổ đông quyết định. | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 5. Cổ tức có thể chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của KienlongBank hoặc bằng tài sản khác do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì được thực hiện bằng đồng Việt Nam và có thể được thanh toán bằng chuyển khoản theo yêu cầu của cổ đông.<br><br>Cổ tức có thể được thanh toán bằng chuyển khoản qua ngân hàng khi KienlongBank đã có đủ thông tin chi tiết về ngân hàng của cổ đông để có thể chuyển trực tiếp được vào tài khoản ngân hàng của cổ đông. KienlongBank không chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ việc chuyển khoản đó trong trường hợp đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về KienlongBank như thông báo của cổ đông. Trong trường hợp cổ phiếu được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán, việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phần này có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán (Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam).<br><br>6. Hội đồng quản trị lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức và xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất ba mươi (30) ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo về trả cổ tức gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký tất cả cổ đông chậm nhất mười lăm (15) ngày trước khi thực hiện trả cổ tức.<br><br>Thông báo phải ghi rõ tên KienlongBank; họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của cổ đông là tổ chức, địa chỉ trụ sở của cổ đông là tổ chức; | 5. Cổ tức có thể chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của KienlongBank hoặc bằng tài sản khác do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định. Nếu chi trả bằng tiền mặt thì được thực hiện bằng đồng Việt Nam và có thể được thanh toán bằng chuyển khoản theo yêu cầu của cổ đông.<br><br>Cổ tức có thể được thanh toán bằng chuyển khoản qua ngân hàng khi KienlongBank đã có đủ thông tin chi tiết về ngân hàng của cổ đông để có thể chuyển trực tiếp được vào tài khoản ngân hàng của cổ đông. KienlongBank không chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ việc chuyển khoản đó trong trường hợp đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về KienlongBank như thông báo của cổ đông. Trong trường hợp cổ phiếu được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán, việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phần này có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc *Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam*.<br><br>6. Hội đồng quản trị lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức và xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất ba mươi (30) ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo về trả cổ tức gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký tất cả cổ đông chậm nhất mười lăm (15) ngày trước khi thực hiện trả cổ tức.<br><br>Thông báo phải ghi rõ tên KienlongBank; họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của cổ đông là tổ chức, địa chỉ trụ sở của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại của cổ đông; mức cổ tức đối với từng cổ phần | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| số lượng cổ phần từng loại của cổ đông; mức cổ tức đối với từng cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận, thời điểm và phương thức trả cổ tức; họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.<br><br>7. Trường hợp cổ đông chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách cổ đông và thời điểm trả cổ tức thì người chuyển nhượng là người nhận cổ tức từ KienlongBank.<br><br>8. Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này là phù hợp với khả năng sinh lời của KienlongBank và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan. Trừ trường hợp cổ phiếu có các quyền đi kèm hoặc các điều khoản phát sinh cổ phiếu có quy định khác, mức cổ tức của những cổ phiếu chưa được thanh toán hết được trả theo tỷ lệ tương ứng với các khoản tiền đã thanh toán cho việc mua cổ phiếu đó tính đến thời điểm chi trả cổ tức. KienlongBank không chi trả cổ tức bổ sung khi các cổ phiếu đó chưa được thanh toán hết.<br><br>9. KienlongBank không trả lãi cho bất cứ một khoản cổ tức hay khoản tiền nào khác mà cổ đông chưa nhận được khi đến hạn trả cổ tức. | và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận, thời điểm và phương thức trả cổ tức; họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.<br><br>7. Trường hợp cổ đông chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách cổ đông và thời điểm trả cổ tức thì người chuyển nhượng là người nhận cổ tức từ KienlongBank.<br><br>8. Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này là phù hợp với khả năng sinh lời của KienlongBank và phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan. Trừ trường hợp cổ phiếu có các quyền đi kèm hoặc các điều khoản phát sinh cổ phiếu có quy định khác, mức cổ tức của những cổ phiếu chưa được thanh toán hết được trả theo tỷ lệ tương ứng với các khoản tiền đã thanh toán cho việc mua cổ phiếu đó tính đến thời điểm chi trả cổ tức. KienlongBank không chi trả cổ tức bổ sung khi các cổ phiếu đó chưa được thanh toán hết.<br><br>9. KienlongBank không trả lãi cho bất cứ một khoản cổ tức hay khoản tiền nào khác mà cổ đông chưa nhận được khi đến hạn trả cổ tức. | |
| **Điều 98. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp**<br>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của KienlongBank là khoản chênh lệch được xác định bằng tổng doanh thu phát sinh trong kỳ trừ đi tổng các khoản chi phí hợp lý, hợp lệ phát sinh trong kỳ bao gồm cả thuế thu nhập doanh nghiệp. | **Điều 101. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp**<br>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của KienlongBank là khoản chênh lệch được xác định bằng tổng doanh thu phát sinh trong kỳ trừ đi tổng các khoản chi phí hợp lý, hợp lệ phát sinh trong kỳ bao gồm cả thuế thu nhập doanh nghiệp. | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **Điều 99. Phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp**<br><br>1. Chia lãi cho các thành viên liên kết theo quy định của hợp đồng (nếu có).<br><br>2. Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp.<br><br>3. Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ dự phòng tài chính và các quỹ khác theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ.<br><br>4. Việc phân chia phần lợi nhuận còn lại do Đại hội đồng cổ đông KienlongBank quyết định. | **Điều 102. Phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp**<br>*Phần lợi nhuận còn lại của KienlongBank sau khi bù đắp lỗ năm trước theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp thì được phân phối theo quy định của Chính phủ trong từng thời kỳ.*<br><br>1. Chia lãi cho các thành viên liên kết theo quy định của hợp đồng (nếu có).<br><br>2. Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp.<br><br>3. Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ dự phòng tài chính và các quỹ *dự trữ* khác theo quy định của pháp luật trong từng thời kỳ.<br><br>4. Việc phân chia phần lợi nhuận còn lại do Đại hội đồng cổ đông KienlongBank quyết định. | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, nội dung bổ sung theo quy định tại Điều 148 Luật các TCTD.** |
| **Chương XVII**<br>**KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ KIỂM TOÁN NỘI BỘ** | | |
| **Điều 100. Hệ thống kiểm soát nội bộ**<br><br>KienlongBank phải thiết lập, duy trì và phát triển hệ thống kiểm soát nội bộ hợp lý và hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật có liên quan.<br><br>1. Hệ thống kiểm soát nội bộ là tập hợp các cơ chế, chính sách, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của KienlongBank được xây dựng phù hợp với hướng dẫn của NHNN và được tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời rủi ro và đạt được yêu cầu đề | **Điều 103. Hệ thống kiểm soát nội bộ**<br><br>KienlongBank phải thiết lập, duy trì và phát triển hệ thống kiểm soát nội bộ hợp lý và hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật có liên quan:<br><br>1. Hệ thống kiểm soát nội bộ là tập hợp các cơ chế, chính sách, *quy trình,* quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của KienlongBank và được tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời rủi ro. | **Nội dung được điều chỉnh phù hợp Điều 57 Luật các TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| ra.<br>2. KienlongBank xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ để bảo đảm các yêu cầu sau đây:<br>a. Hiệu quả và an toàn trong hoạt động; bảo vệ, quản lý, sử dụng an toàn, hiệu quả tài sản và các nguồn lực;<br>b. Hệ thống thông tin tài chính và thông tin quản lý trung thực, hợp lý, đầy đủ và kịp thời;<br>c. Tuân thủ pháp luật có liên quan và các quy chế, quy trình, quy định nội bộ của KienlongBank.<br>3. Hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của KienlongBank phải được kiểm toán nội bộ, tổ chức kiểm toán độc lập đánh giá định kỳ. | 2. KienlongBank *phải* xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ để bảo đảm các yêu cầu sau đây:<br>a. Hiệu quả và an toàn trong hoạt động; bảo vệ, quản lý, sử dụng an toàn, hiệu quả tài sản và các nguồn lực;<br>b. Hệ thống thông tin tài chính và thông tin quản lý trung thực, hợp lý, đầy đủ và kịp thời;<br>c. Tuân thủ pháp luật và các quy chế, *chính sách,* quy trình, quy định nội bộ.<br>3. *KienlongBank thuê tổ chức kiểm toán độc lập đánh giá một phần hoặc toàn bộ hệ thống kiểm soát nội bộ khi có yêu cầu của NHNN.*<br>4. *KienlongBank xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ và triển khai ứng dụng công nghệ trong hoạt động kiểm soát nội bộ theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ.* | |
| **Điều 101. Kiểm toán nội bộ**<br>1. KienlongBank phải thành lập hệ thống kiểm toán nội bộ chuyên trách thuộc Ban kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ.<br>2. Kiểm toán nội bộ thực hiện rà soát, đánh giá độc lập, khách quan đối với hệ thống kiểm soát nội bộ; đánh giá độc lập về tích hợp và sự tuân thủ quy định, chính sách nội bộ, thủ tục, quy trình đã được thiết lập trong KienlongBank; đưa ra kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của các hệ thống, | **Điều 104. Kiểm toán nội bộ**<br>1. KienlongBank phải thành lập hệ thống kiểm toán nội bộ thuộc Ban kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ.<br>2. Kiểm toán nội bộ thực hiện rà soát, đánh giá độc lập, khách quan *về tính thích hợp và sự tuân thủ cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ của KienlongBank;* đưa ra kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của các hệ thống, quy trình, quy định, góp phần đảm bảo KienlongBank hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật. | **Nội dung được điều chỉnh phù hợp Điều 58 Luật các TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| quy trình, quy định, góp phần đảm bảo KienlongBank hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.<br>3. Kết quả kiểm toán nội bộ phải được báo cáo kịp thời cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và gửi Tổng Giám đốc của KienlongBank.<br>4. Tổ chức và hoạt động của kiểm toán nội bộ được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ này. | 3. Kết quả kiểm toán nội bộ phải được báo cáo Ban kiểm soát và gửi *Hội đồng quản trị,* Tổng Giám đốc của KienlongBank.<br>4. Tổ chức và hoạt động của kiểm toán nội bộ được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ này. | |
| **Chương XVIII**<br>**CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN** | | |
| **Điều 102. Chế độ tài chính**<br>1. KienlongBank chấp hành chế độ tài chính theo quy định của Chính phủ và pháp luật có liên quan.<br>2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc KienlongBank chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc chấp hành chế độ tài chính, kiểm toán, kế toán của KienlongBank. | **Điều 105. Chế độ tài chính**<br>*1. KienlongBank tự chủ về tài chính.*<br>*2.* KienlongBank chấp hành chế độ tài chính theo *quy định của Luật Các tổ chức tín dụng* và quy định khác của pháp luật có liên quan.<br>3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc KienlongBank chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc chấp hành chế độ tài chính, kiểm toán, kế toán của KienlongBank. | **Nội dung kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021 và sửa đổi theo Điều 151 Luật các TCTD.** |
| **Điều 103. Sử dụng vốn**<br>1. KienlongBank được sử dụng vốn để phục vụ cho các hoạt động kinh doanh, đầu tư xây dựng, mua, đầu tư vào tài sản cố định theo quy định của pháp luật.<br>2. KienlongBank được quyền thay đổi cơ cấu vốn và tài sản phục vụ cho việc phát triển hoạt động theo quy định | **Điều 106. Sử dụng vốn**<br>1. KienlongBank được sử dụng vốn để phục vụ cho các hoạt động kinh doanh theo quy định của *Luật Các tổ chức tín dụng và* pháp luật *có liên quan*.<br>2. KienlongBank được quyền thay đổi cơ cấu vốn và tài sản phục vụ cho việc phát triển hoạt động theo quy định của | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, nội dung bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 144 Luật các TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| của pháp luật.<br>3. KienlongBank được điều động vốn và tài sản giữa các công ty con. | pháp luật.<br>3. KienlongBank được điều động vốn và tài sản giữa các công ty con.<br>*4. KienlongBank được mua, đầu tư tài sản cố định phục vụ trực tiếp cho hoạt động của mình, bảo đảm tỷ lệ giá trị còn lại của tài sản cố định không được vượt quá năm mươi phần trăm (50%) vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ ghi trên sổ sách kế toán của KienlongBank.* | |
| **Chưa quy định** | ***Điều 107. Doanh thu và nguyên tắc ghi nhận doanh thu***<br>*1. Doanh thu từ hoạt động kinh doanh của KienlongBank bao gồm:*<br>*a. Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự;*<br>*b. Thu nhập từ hoạt động dịch vụ;*<br>*c. Thu từ hoạt động kinh doanh ngoại hối và vàng;*<br>*d. Thu từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, trừ cổ phiếu;*<br>*đ. Thu từ hoạt động góp vốn, chuyển nhượng phần vốn góp, cổ phần;*<br>*e. Thu từ hoạt động khác;*<br>*g. Thu nhập khác theo quy định của pháp luật.*<br>*2. Các khoản thu của KienlongBank phải được xác định phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và quy định khác của pháp luật có liên quan, có đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ và phải được hạch toán đầy đủ vào doanh thu.* | **Nội dung bổ sung mới theo quy định tại Điều 145 Luật các TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *3. Đối với các khoản phải thu đã hạch toán vào doanh thu nhưng sau đó được đánh giá không thu được hoặc đến kỳ hạn thu không thu được thì KienlongBank phải hạch toán giảm doanh thu nếu cùng kỳ kế toán hoặc hạch toán vào chi phí nếu khác kỳ kế toán và theo dõi ngoại bảng để đôn đốc thu hồi, xử lý theo quy định của pháp luật; khi thu được thì hạch toán vào doanh thu.*<br>*4. Đối với doanh thu từ hoạt động cấp tín dụng, KienlongBank có trách nhiệm đánh giá khả năng thu hồi nợ và thực hiện phân loại nợ theo quy định của pháp luật để làm căn cứ hạch toán lãi phải thu và thực hiện hạch toán lãi phải thu từ hoạt động cấp tín dụng vào doanh thu theo quy định của Chính phủ trong từng thời kỳ.* | |
| **Chưa quy định** | ***Điều 108. Chi phí và nguyên tắc ghi nhận chi phí***<br>*1. Chi phí của KienlongBank bao gồm:*<br>*a. Chi phí lãi và các chi phí tương tự;*<br>*b. Chi phí hoạt động dịch vụ;*<br>*c. Chi hoạt động kinh doanh ngoại hối và vàng;*<br>*d. Chi hoạt động kinh doanh các loại chứng khoán được phép kinh doanh theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng;*<br>*đ. Chi góp vốn, chuyển nhượng phần vốn góp, cổ phần;*<br>*e. Chi hoạt động kinh doanh khác;*<br>*g. Chi nộp thuế và các khoản phí, lệ phí;*<br>*h. Chi cho người quản lý, người điều hành, nhân viên;* | **Nội dung bổ sung mới theo quy định tại Điều 146 Luật các TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *i. Chi cho hoạt động quản lý và công vụ;*<br>*k. Chi về tài sản;*<br>*l. Chi trích lập dự phòng;*<br>*m. Chi bảo toàn và bảo hiểm tiền gửi;*<br>*n. Chi phí khác.*<br>*2. Chi phí của KienlongBank là các khoản chi phí thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động kinh doanh của KienlongBank; tuân thủ nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí; có đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ theo quy định của pháp luật. KienlongBank không được hạch toán vào chi phí các khoản chi do nguồn kinh phí khác đài thọ. Việc xác định và hạch toán chi phí được thực hiện phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và quy định khác của pháp luật có liên quan.*<br>*3. Việc xác định chi phí khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.* | |
| **Điều 104. Các quỹ dự trữ**<br>1. Hằng năm, KienlongBank trích từ lợi nhuận sau thuế để lập và duy trì các quỹ sau:<br>a. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, vốn được cấp được trích hằng năm theo tỷ lệ năm phần trăm (5%) lợi nhuận sau thuế. Mức tối đa của quỹ này không vượt quá mức vốn điều lệ, vốn được cấp của KienlongBank;<br>b. Quỹ dự phòng tài chính; | **Điều 109. Các quỹ dự trữ**<br>1. Hằng năm, KienlongBank trích từ lợi nhuận sau thuế để lập và duy trì các quỹ sau:<br>a. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ *hoặc quỹ dự trữ bổ sung* vốn được cấp được trích hằng năm theo tỷ lệ *mười phần trăm (10%)* lợi nhuận sau thuế. Mức tối đa của quỹ này không vượt quá mức vốn điều lệ, vốn được cấp của KienlongBank; | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với Điều 148 Luật các TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| c. Các quỹ khác theo quy định của pháp luật.<br>2. KienlongBank không được dùng các quỹ quy định tại khoản 1 Điều này để trả cổ tức cho cổ đông. | b. Quỹ dự phòng tài chính;<br>c. Các quỹ *dự trữ* khác theo quy định của pháp luật.<br>2. KienlongBank *quản lý và sử dụng các quỹ theo quy định của pháp luật.* | |
| **Điều 105. Tự chủ về tài chính**<br>KienlongBank tự chủ về tài chính, tự chịu trách nhiệm về hoạt động kinh doanh của mình, thực hiện nghĩa vụ và các cam kết của mình theo quy định của pháp luật. | Lược bỏ | **Đã gộp vào Điều 106** |
| **Điều 106. Hệ thống kế toán và năm tài chính**<br>1. Hệ thống kế toán KienlongBank sử dụng là Hệ thống kế toán theo quy định của Bộ Tài chính, NHNN và pháp luật khác có liên quan.<br>2. Năm tài chính của KienlongBank bắt đầu từ ngày một (01) tháng một (01) dương lịch hằng năm và kết thúc vào ngày ba mươi mốt (31) tháng mười hai (12) cùng năm. Năm tài chính đầu tiên là từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày ba mươi mốt (31) tháng mười hai (12) cùng năm đó.<br>3. Các sổ sách kế toán của KienlongBank được lập bằng tiếng Việt theo quy định của pháp luật có liên quan.<br>4. KienlongBank sử dụng đồng Việt Nam làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán. | **Điều 110. Hệ thống kế toán và năm tài chính**<br>1. Hệ thống kế toán KienlongBank sử dụng là Hệ thống kế toán theo quy định của Bộ Tài chính, NHNN và pháp luật khác có liên quan.<br>2. Năm tài chính của KienlongBank bắt đầu từ ngày một (01) tháng một (01) dương lịch hằng năm và kết thúc vào ngày ba mươi mốt (31) tháng mười hai (12) cùng năm *dương lịch*. Năm tài chính đầu tiên là từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày ba mươi mốt (31) tháng mười hai (12) cùng năm *dương lịch* đó.<br>3. Các sổ sách kế toán của KienlongBank được lập bằng tiếng Việt theo quy định của pháp luật có liên quan.<br>4. KienlongBank sử dụng đồng Việt Nam làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán.<br>*5. KienlongBank phải thực hiện hạch toán, kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các khoản thu,* | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với Điều 149, Điều 151 Luật các TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *chi và thực hiện các quy định về chế độ hóa đơn, chứng từ kế toán.* | |
| **Chương XIX**<br>**BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN** | | |
| **Chưa quy định** | ***Điều 111. Báo cáo***<br>*1. KienlongBank phải thực hiện chế độ báo cáo, cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê, điều tra thống kê.*<br>*2. KienlongBank phải báo cáo hoạt động nghiệp vụ định kỳ theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ.*<br>*3. Ngoài báo cáo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, KienlongBank có trách nhiệm báo cáo kịp thời cho NHNN trong các trường hợp sau đây:*<br>*a) Phát sinh diễn biến bất thường trong hoạt động nghiệp vụ có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình kinh doanh của KienlongBank;*<br>*b) Thay đổi về tổ chức, quản trị, điều hành, tình hình tài chính của cổ đông lớn và thay đổi khác có ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh của KienlongBank; mua, bán, chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp của cổ đông lớn;*<br>*c) Thay đổi tên chi nhánh của KienlongBank; tạm ngừng giao dịch dưới năm (05) ngày làm việc; niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán trong nước.*<br>*4. Công ty con, công ty liên kết của KienlongBank có trách nhiệm gửi báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động cho* | **Nội dung bổ sung mới theo quy định tại Điều 152, 153 Luật các TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *NHNN khi được yêu cầu.*<br><br>*5. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, KienlongBank phải gửi báo cáo hằng năm cho NHNN theo quy định của pháp luật.*<br><br>*6. Trong thời hạn một trăm hai mươi (120) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, ngoài báo cáo và tài liệu theo quy định của pháp luật, công ty kiểm soát phải lập và gửi cho NHNN báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.*<br><br>*7. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, công ty kiểm soát phải lập và gửi cho NHNN báo cáo tổng hợp về giao dịch mua, bán, giao dịch khác giữa công ty kiểm soát với công ty con, công ty liên kết của công ty kiểm soát.* | |
| **Điều 107. Báo cáo tài chính**<br><br>1. Báo cáo tài chính hằng năm của KienlongBank bao gồm: Bảng cân đối kế toán, báo cáo lưu chuyển tiền tệ, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, thuyết minh báo cáo tài chính. Ngoài các báo cáo nêu trên, KienlongBank lập các báo cáo hằng năm gồm: Báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo kết quả kinh doanh hằng năm, báo cáo công tác quản lý, điều hành, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát.<br><br>2. Báo cáo tài chính hằng năm của KienlongBank phải lập một cách trung thực và khách quan, được kiểm toán trước khi trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua, Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện việc lập các báo cáo nêu tại khoản 1 Điều này. | **Điều 112. Báo cáo tài chính**<br><br>1. Báo cáo tài chính hằng năm của KienlongBank bao gồm: Bảng cân đối kế toán, báo cáo lưu chuyển tiền tệ, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, thuyết minh báo cáo tài chính. Ngoài các báo cáo nêu trên, KienlongBank lập các báo cáo hằng năm gồm: Báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo kết quả kinh doanh hằng năm, báo cáo công tác quản lý, điều hành, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát.<br><br>2. Báo cáo tài chính hằng năm của KienlongBank phải lập một cách trung thực và khách quan, được kiểm toán trước khi trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua, Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện việc lập các báo cáo nêu tại khoản 1 Điều này. | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 3. KienlongBank sẽ lập báo cáo tài chính sáu (06) tháng, hàng quý và nộp cho cơ quan, tổ chức có thẩm quyền theo quy định của pháp luật có liên quan.<br><br>4. Hội đồng quản trị theo dõi, giám sát việc lập báo cáo nêu tại khoản 1 Điều này; lập các báo cáo về tình hình kinh doanh của KienlongBank, các báo cáo về tình hình tài chính của KienlongBank và gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông.<br><br>5. Báo cáo và tài liệu do Hội đồng quản trị chuẩn bị; báo cáo thẩm định kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải có ở trụ sở chính của KienlongBank chậm nhất bảy (07) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông.<br><br>Một bản tóm tắt nội dung báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán, sau khi được Ban kiểm soát thẩm định sẽ được niêm yết tại trụ sở chính của KienlongBank và thông báo đến tất cả các cổ đông chậm nhất bảy (07) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông và được công bố trên nhật báo của địa phương và một (01) tờ báo kinh tế Trung ương trong vòng ba (03) số liên tiếp. Các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý và sáu (06) tháng của KienlongBank phải được công bố trên trang thông tin điện tử của KienlongBank.<br><br>6. Các báo cáo tài chính hàng năm phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua gửi đến các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật có liên quan. | 3. KienlongBank sẽ lập báo cáo tài chính sáu (06) tháng, hàng quý và nộp cho cơ quan, tổ chức có thẩm quyền theo quy định của pháp luật có liên quan.<br><br>4. Hội đồng quản trị theo dõi, giám sát việc lập báo cáo nêu tại khoản 1 Điều này; lập các báo cáo về tình hình kinh doanh của KienlongBank, các báo cáo về tình hình tài chính của KienlongBank và gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông.<br><br>5. Báo cáo và tài liệu do Hội đồng quản trị chuẩn bị; báo cáo thẩm định kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải có ở trụ sở chính của KienlongBank chậm nhất bảy (07) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông.<br><br>Một bản tóm tắt nội dung báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán, sau khi được Ban kiểm soát thẩm định sẽ được niêm yết tại trụ sở chính của KienlongBank và thông báo đến tất cả các cổ đông chậm nhất bảy (07) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông và được công bố trên nhật báo của địa phương và một (01) tờ báo kinh tế Trung ương trong vòng ba (03) số liên tiếp. Các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý và sáu (06) tháng của KienlongBank phải được công bố trên trang thông tin điện tử của KienlongBank.<br>6. Các báo cáo tài chính *hằng* năm phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua gửi đến các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật có liên quan. | |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **Điều 108. Công bố thông tin**<br>1. KienlongBank phải công bố ra công chúng các báo cáo tài chính hằng năm và các tài liệu bổ trợ khác theo những quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và nộp cho Cơ quan thuế hữu quan và Cơ quan đăng ký doanh nghiệp theo các quy định của pháp luật có liên quan.<br>2. KienlongBank phải tuân thủ các quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán | **Điều 113. Công bố thông tin**<br>1. KienlongBank phải công bố ra công chúng các báo cáo tài chính hằng năm và các tài liệu bổ trợ khác theo những quy định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và nộp cho Cơ quan thuế hữu quan và Cơ quan đăng ký doanh nghiệp theo các quy định của pháp luật có liên quan.<br>*2. Trong thời hạn một trăm hai mươi (120) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, KienongBank phải công khai các báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp KienlongBank đang được kiểm soát đặc biệt.*<br>3. KienlongBank phải tuân thủ các quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với Điều 154 Luật các TCTD.** |
| **Chương XX**<br>**KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP** | | |
| **Điều 109. Kiểm toán độc lập**<br>1. Trước khi kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị KienlongBank phải lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định của NHNN để kiểm toán các hoạt động của mình trong năm tài chính tiếp theo và trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.<br>2. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập, KienlongBank phải thông báo cho NHNN về tổ chức kiểm toán độc lập | **Điều 114. Kiểm toán độc lập**<br>1. *Trước khi kết thúc năm tài chính, Ban Kiểm soát KienlongBank phải lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập đáp ứng yêu cầu theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ để kiểm toán báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với các hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính trong năm tài chính tiếp theo và trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.*<br>2. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập, KienlongBank phải thông báo cho NHNN về tổ chức kiểm toán độc lập được lựa | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021 và sửa đổi theo Điều 59 Luật các TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| được lựa chọn.<br>3. Việc kiểm toán cụ thể các hoạt động của KienlongBank thực hiện theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, Luật sửa đổi, bổ sung Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017, pháp luật về kiểm toán độc lập và văn bản hướng dẫn của NHNN. | chọn.<br>3. Việc kiểm toán cụ thể các hoạt động của KienlongBank thực hiện theo quy định của *Luật Các tổ chức tín dụng*, pháp luật về kiểm toán độc lập và văn bản hướng dẫn của NHNN. | |
| | ***Chương XXI***<br>***CAN THIỆP SỚM*** | |
| Chưa quy định | ***Điều 115. Thực hiện can thiệp sớm***<br>*KienlongBank có trách nhiệm thực hiện ngay các yêu cầu, biện pháp hạn chế tại văn bản của NHNN quy định tại khoản 2 Điều 156 của Luật Các tổ chức tín dụng trong trường hợp NHNN xem xét, quyết định thực hiện áp dụng một hoặc một số biện pháp hạn chế quy định tại Khoản 2 Điều 157 Luật Các tổ chức tín dụng.* | **Bổ sung Điều 116 để phù hợp với quy định tại khoản 1, 3 và 4 Điều 156 Luật các TCTD.** |
| Chưa quy định | ***Điều 116. Xây dựng, cập nhật, thông qua phương án khắc phục***<br>*1. Trường hợp KienlongBank đã có phương án khắc phục được thông qua quy định tại Điều 22 của Điều lệ này, căn cứ văn bản của NHNN quy định tại khoản 2 Điều 156 của Luật Các tổ chức tín dụng, KienlongBank phải xác định nguyên nhân dẫn đến can thiệp sớm và cập nhật phương án khắc phục, trình Hội đồng quản trị thông qua và gửi NHNN trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày được thông qua.*<br>*2. Trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, KienlongBank phải tiến hành xác định nguyên nhân dẫn đến can thiệp sớm và xây dựng phương án khắc phục có nội dung quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 22 của Điều lệ này,* | **Bổ sung Điều 117 để phù hợp với quy định tại Điều 158 Luật các TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *trình Hội đồng quản trị thông qua và gửi NHNN trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày được thông qua.*<br>*3. Trường hợp NHNN có ý kiến đối với phương án khắc phục quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, KienlongBank phải điều chỉnh phương án khắc phục và gửi NHNN trong thời hạn theo yêu cầu của NHNN.*<br>*4. Trường hợp nội dung phương án khắc phục có biện pháp hỗ trợ quy định tại Điều 159 của Luật Các tổ chức tín dụng, trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày nhận được phương án khắc phục đáp ứng yêu cầu của NHNN, NHNN xem xét, chấp thuận việc áp dụng biện pháp hỗ trợ đối với KienlongBank.* | |
| Chưa quy định | ***Điều 117. Thực hiện phương án khắc phục***<br>*1. KienlongBank thực hiện phương án khắc phục quy định tại Điều 116 của Điều lệ này ngay sau khi được thông qua.*<br>*2. Trong quá trình thực hiện phương án khắc phục, KienlongBank có trách nhiệm báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện phương án khắc phục theo yêu cầu của NHNN.*<br>*3. Trường hợp gia hạn thời hạn thực hiện phương án khắc phục, KienlongBank phải thực hiện theo quy định Điều 117 của Điều lệ này.*<br>*4. Trường hợp sửa đổi, bổ sung các biện pháp hỗ trợ quy định tại Điều 159 của Luật Các tổ chức tín dụng, KienlongBank phải trình NHNN chấp thuận bằng văn bản trước khi thực hiện.*<br>*5. Trong thời gian thực hiện phương án khắc phục, trường hợp có tổ chức tín dụng nhận sáp nhập, hợp nhất, KienlongBank thực hiện sáp nhập, hợp nhất theo quy định về tổ chức lại tổ chức tín dụng tại Điều 201 của Luật Các* | **Bổ sung Điều 118 để phù hợp với quy định tại Điều 160 Luật các TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *tổ chức tín dụng.*<br>*6. Trong thời gian thực hiện phương án khắc phục, trường hợp chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, tăng vốn điều lệ dẫn đến chuyển đổi hình thức pháp lý của KienlongBank thì việc chuyển đổi hình thức pháp lý thực hiện theo quy định tại Điều 201 của Luật Các tổ chức tín dụng.* | |
| Chưa quy định | ***Điều 118. Chấm dứt can thiệp sớm***<br>*KienlongBank chấm dứt can thiệp sớm trong các trường hợp sau đây:*<br>*1. NHNN có văn bản chấm dứt việc thực hiện văn bản yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 156 của Luật Các tổ chức tín dụng khi KienlongBank khắc phục được tình trạng dẫn đến thực hiện can thiệp sớm theo quy định tại khoản 1 Điều 156 của Luật Các tổ chức tín dụng và có văn bản báo cáo gửi NHNN;*<br>*2. NHNN có văn bản chấp thuận sáp nhập, hợp nhất với tổ chức tín dụng khác theo quy định tại Điều 201 của Luật Các tổ chức tín dụng;*<br>*3. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền có quyết định giải thể, phá sản KienlongBank theo quy định của pháp luật;*<br>*4. NHNN có quyết định đặt KienlongBank vào kiểm soát đặc biệt quy định tại Điều 162 của Luật Các tổ chức tín dụng.* | **Bổ sung Điều 119 để phù hợp với quy định tại Điều 161 Luật các TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| ***Chương XXII***<br>***XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP BỊ RÚT TIỀN HÀNG LOẠT; VAY, CHO VAY ĐẶC BIỆT*** | | |
| Chưa quy định | ***Điều 119. Xử lý trường hợp KienlongBank bị rút tiền hàng loạt***<br>*1. Trường hợp KienlongBank bị rút tiền hàng loạt, KienlongBank phải báo cáo NHNN và thực hiện các biện pháp sau đây:*<br>*a. Không chia cổ tức bằng tiền mặt; tạm dừng hoặc hạn chế các hoạt động cấp tín dụng và các hoạt động khác có sử dụng nguồn tiền của KienlongBank; thực hiện các giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu chi trả tiền gửi cho khách hàng;*<br>*b. Thực hiện các biện pháp tại phương án khắc phục trong tình huống bị rút tiền hàng loạt quy định tại Điều 22 của Điều lệ này; cập nhật, điều chỉnh phương án trong trường hợp cần thiết.*<br>*2. Trường hợp KienlongBank đang được can thiệp sớm bị rút tiền hàng loạt, KienlongBank phải báo cáo NHNN về tình trạng rút tiền hàng loạt và rà soát, đánh giá lại thực trạng để xây dựng, điều chỉnh phương án khắc phục theo quy định tại Điều 116, 117 của Điều lệ này. KienlongBank thực hiện phương án khắc phục đã được xây dựng, điều chỉnh.*<br>*3. KienlongBank được áp dụng biện pháp hỗ trợ sau đây khi bị rút tiền hàng loạt:*<br>*a. Bán giấy tờ có giá cho NHNN trên nghiệp vụ thị trường mở với lãi suất không phần trăm (0%);* | **Bổ sung Điều 120 để phù hợp với Điều 191 Luật các TCTD;** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *b. Thực hiện giao dịch ngoại tệ với NHNN để bảo đảm thanh khoản theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ;*<br>*c. KienlongBank được vay đặc biệt từ NHNN; vay đặc biệt từ các tổ chức bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật về bảo hiểm tiền gửi; vay đặc biệt từ các tổ chức tín dụng khác.* | |
| Chưa quy định | ***Điều 120. Các trường hợp được vay đặc biệt***<br>*1. KienlongBank được vay đặc biệt từ NHNN, tổ chức tín dụng khác trong trường hợp sau đây:*<br>*a. Để chi trả tiền gửi cho người gửi tiền theo quy định tại Điều 119 của Điều lệ này;*<br>*b. Để thực hiện phương án phục hồi, phương án chuyển giao bắt buộc.*<br>*2. KienlongBank được vay đặc biệt từ tổ chức bảo hiểm tiền gửi theo quy định của pháp luật về bảo hiểm tiền gửi.* | **Bổ sung Điều 121 để phù hợp với Điều 192 Luật các TCTD;** |
| Chưa quy định | ***Điều 121. Nguyên tắc xử lý khoản vay đặc biệt***<br>*Khoản vay đặc biệt được ưu tiên hoàn trả trước tất cả các khoản nợ, nghĩa vụ tài chính khác, kể cả các khoản nợ, nghĩa vụ tài chính có tài sản bảo đảm của bên vay đặc biệt.* | **Bổ sung Điều 122 để phù hợp với Điều 194 Luật các TCTD;** |
| ***Chương XXIII***<br>***KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT*** | | |
| **Điều 110. Báo cáo khó khăn về khả năng chi trả**<br>Khi có nguy cơ mất khả năng chi trả, KienlongBank | ***Điều 122. Áp dụng kiểm soát đặc biệt***<br>*Kể từ ngày KienlongBank được đặt vào kiểm soát đặc* | **Bổ sung Điều 123 để phù hợp theo Điều 162 Luật** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| phải kịp thời báo cáo với NHNN về thực trạng tài chính, nguyên nhân và các biện pháp đã áp dụng, dự kiến áp dụng để khắc phục. | *biệt:*<br>*1. Cổ đông của KienlongBank phải báo cáo việc sử dụng cổ phần; không được chuyển nhượng cổ phần; không được sử dụng cổ phần để làm tài sản bảo đảm, trừ trường hợp thực hiện theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.*<br>*2. Dư nợ gốc, lãi của khoản vay tái cấp vốn của KienlongBank tại NHNN được chuyển thành dư nợ gốc, lãi của khoản vay đặc biệt và tiếp tục thực hiện theo cơ chế vay tái cấp vốn của các khoản vay tái cấp vốn này.* | **các TCTD.** |
| **Điều 111. Trách nhiệm KienlongBank khi bị kiểm soát đặc biệt**<br>Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc của KienlongBank khi bị kiểm soát đặc biệt có trách nhiệm sau đây:<br>1. Xây dựng phương án củng cố tổ chức và hoạt động của KienlongBank trình Ban kiểm soát đặc biệt thông qua và tổ chức triển khai thực hiện phương án đó.<br>2. Tiếp tục quản trị, kiểm soát, điều hành hoạt động và bảo đảm an toàn tài sản của KienlongBank, trừ trường hợp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc bị Ban kiểm soát đặc biệt đình chỉ, tạm đình chỉ quyền quản trị, điều hành, kiểm soát KienlongBank.<br>3. Chấp hành yêu cầu của Ban kiểm soát đặc biệt liên quan đến tổ chức, quản trị, kiểm soát, điều hành KienlongBank, quy định của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017. | **Điều 123. Trách nhiệm KienlongBank khi được kiểm soát đặc biệt**<br>1. Trường hợp KienlongBank được kiểm soát đặc biệt, cổ đông của KienlongBank có trách nhiệm sau đây:<br>a. Xây dựng phương án cơ cấu lại theo yêu cầu của Ban kiểm soát đặc biệt;<br>b. Thực hiện phương án cơ cấu lại đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;<br>c. Thực hiện quyết định, yêu cầu của NHNN theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng;<br>d. Thực hiện quyết định, yêu cầu của Ban kiểm soát đặc biệt theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng;<br>2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc của KienlongBank trong trường hợp KienlongBank được kiểm soát đặc biệt có trách nhiệm sau đây: | **Điều chỉnh theo quy định tại Điều 165 Luật Các TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 4. Thực hiện yêu cầu của NHNN quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật Các tổ chức tín dụng năm 2017. | a. Thực hiện trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều này;<br>b. Quản trị, điều hành, kiểm soát hoạt động kinh doanh của KienlongBank, bảo đảm an toàn tài sản của KienlongBank;<br>c. Hội đồng quản trị của KienlongBank quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông và thông qua phương án cơ cấu lại theo quy định của Điều lệ này và theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng. | |
| **Chưa quy định** | **Điều 124. Quản trị, điều hành và hoạt động của KienlongBank trong trường hợp KienlongBank được kiểm soát đặc biệt**<br>1. Trong thời gian kiểm soát đặc biệt, KienlongBank không phải tuân thủ quy định tại các Điều 136, 137, 138 và khoản 3 Điều 144 của Luật Các tổ chức tín dụng. Trường hợp số tiền phải trích lập dự phòng rủi ro lớn hơn chênh lệch thu chi từ kết quả kinh doanh hằng năm, chưa bao gồm số tiền dự phòng rủi ro đã tạm trích trong năm, thì số tiền trích lập dự phòng rủi ro bằng chênh lệch thu chi.<br>2. KienlongBank khi được kiểm soát đặc biệt không phải thực hiện dự trữ bắt buộc.<br>3. KienlongBank khi được kiểm soát đặc biệt được miễn nộp phí bảo hiểm tiền gửi, phí tham gia quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân.<br>4. Việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, công bố thông tin của KienlongBank khi được kiểm soát đặc biệt được thực | **Điều chỉnh theo quy định tại Điều 166 Luật Các TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | hiện theo yêu cầu bằng văn bản của NHNN phù hợp với mục tiêu bảo đảm an toàn hệ thống tổ chức tín dụng.<br><br>5. Số lượng thành viên, cơ cấu, nhiệm kỳ Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của KienlongBank khi được kiểm soát đặc biệt do NHNN quyết định phù hợp với thực trạng hoạt động của KienlongBank khi được kiểm soát đặc biệt.<br><br>Trường hợp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của KienlongBank hết nhiệm kỳ mà KienlongBank khi được kiểm soát đặc biệt chưa bầu, bổ nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới thì Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục thực hiện việc quản trị, kiểm soát KienlongBank theo quy định của pháp luật cho đến khi Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc. | |
| **Điều 112. Khoản vay đặc biệt**<br><br>1. Khi KienlongBank bị kiểm soát đặc biệt được vay đặc biệt của NHNN, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam và các tổ chức tín dụng khác trong trường hợp sau đây:<br><br>a. Để hỗ trợ thanh khoản khi KienlongBank có nguy cơ mất khả năng chi trả hoặc lâm vào tình trạng mất khả năng chi trả, đe dọa sự ổn định của hệ thống trong thời gian KienlongBank được kiểm soát đặc biệt, bao gồm cả trường hợp KienlongBank đang thực hiện phương án cơ cấu lại đã được phê duyệt;<br><br>b. Để hỗ trợ phục hồi theo phương án phục hồi, phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt. | **Lược bỏ** | **Luật các TCTD đã quy định riêng về nội dung này tại Chương XI về xử lý trường hợp TCTD bị rút tiền hàng loạt; vay, cho vay đặc biệt, đã bổ sung quy định tại Chương XXI dự thảo Điều lệ, do đó lược bỏ quy định tại Chương XXII này.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 2. Khoản vay đặc biệt được ưu tiên hoàn trả trước tất cả các khoản nợ khác, kể cả các khoản nợ có tài sản bảo đảm của KienlongBank trong trường hợp sau đây:<br>a. Khi đến hạn trả nợ, trừ trường hợp trong thời gian phương án cơ cấu lại chưa được phê duyệt hoặc trường hợp thay đổi phương án cơ cấu lại nhưng chưa được phê duyệt;<br>b. Khi giải thể, phá sản KienlongBank. | | |
| **Điều 113. Chấm dứt kiểm soát đặc biệt**<br>Việc chấm dứt kiểm soát đặc biệt đối với KienlongBank do NHNN quyết định trong các trường hợp sau đây:<br>1. Hoạt động của KienlongBank trở lại bình thường.<br>2. Trong quá trình kiểm soát đặc biệt, KienlongBank được sáp nhập, hợp nhất vào một tổ chức tín dụng khác.<br>3. KienlongBank không khôi phục được khả năng thanh toán. | **Điều 125. Chấm dứt kiểm soát đặc biệt**<br>Việc chấm dứt kiểm soát đặc biệt đối với trường hợp KienlongBank được kiểm soát đặc biệt do NHNN *xem xét*, quyết định *thuộc một* trong các trường hợp sau đây:<br>1. *KienlongBank khắc phục được tình trạng dẫn đến KienlongBank được đặt vào kiểm soát đặc biệt và tuân thủ các tỷ lệ bảo đảm an toàn quy định tại Điều 14 của Điều lệ này.*<br>2. *KienlongBank hoàn thành phương án phục hồi, phương án sáp nhập, hợp nhất, chuyển nhượng toàn bộ cổ phần, phần góp vốn, phương án chuyển giao bắt buộc đã được NHNN phê duyệt.*<br>3. *KienlongBank giải thể hoặc sáp nhập, hợp nhất theo Luật Các tổ chức tín dụng và quy định khác của pháp luật có liên quan.*<br>4. *Thẩm phán chỉ định Quản tài viên hoặc doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản để tiến hành thủ tục phá sản KienlongBank.* | **Khoản 2, khoản 3 Điều 125 được điều chỉnh phù hợp với Điều 168 Luật các TCTD;** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| **Chương XXIV**<br>**TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN, THANH LÝ TÀI SẢN** | | |
| **Điều 114. Tổ chức lại**<br>1. KienlongBank được tổ chức lại dưới hình thức chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý sau khi được NHNN chấp thuận bằng văn bản.<br>2. KienlongBank tuân thủ đúng các quy định về điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận việc tổ chức lại theo quy định của NHNN tại thời điểm tổ chức lại. | **Điều 126. Tổ chức lại**<br>1. KienlongBank được tổ chức lại dưới hình thức chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý sau khi được NHNN chấp thuận bằng văn bản.<br>2. KienlongBank tuân thủ đúng các quy định về điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận việc tổ chức lại theo quy định của *Thống đốc* NHNN *trong từng thời kỳ* tại thời điểm tổ chức lại. | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với Điều 201 Luật các TCTD.** |
| **Điều 115. Phá sản**<br>1. Sau khi NHNN có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt hoặc văn bản chấm dứt áp dụng hoặc văn bản không áp dụng các biện pháp phục hồi khả năng thanh toán mà KienlongBank vẫn lâm vào tình trạng phá sản, thì KienlongBank phải làm đơn yêu cầu Tòa án mở thủ tục giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.<br>2. Thủ tục phá sản và việc thanh lý tài sản của KienlongBank trong trường hợp phá sản KienlongBank được thực hiện theo quy định của pháp luật về phá sản. | **Điều 127. Phá sản**<br>1. Sau khi NHNN có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt hoặc văn bản chấm dứt áp dụng hoặc văn bản không áp dụng các biện pháp phục hồi khả năng thanh toán mà KienlongBank *vẫn mất khả năng thanh toán* , thì KienlongBank phải làm đơn yêu cầu Tòa án mở thủ tục giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.<br>2. Thủ tục phá sản và việc thanh lý tài sản của KienlongBank trong trường hợp phá sản KienlongBank được thực hiện theo quy định của pháp luật về phá sản. | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với Điều 203 Luật các TCTD.** |
| **Điều 116. Giải thể**<br>1. KienlongBank giải thể trong các trường hợp sau:<br>a. Tự nguyện xin giải thể nếu có khả năng thanh toán hết nợ và được NHNN chấp thuận bằng văn bản; | **Điều 128. Giải thể, *chấm dứt hoạt động***<br>1. KienlongBank giải thể trong các trường hợp sau:<br>a. Tự nguyện xin giải thể nếu có khả năng thanh toán hết | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021, phù hợp với Điều 202, Điều 202 Luật các** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| b. Khi hết thời hạn hoạt động không xin gia hạn hoặc xin gia hạn nhưng không được NHNN chấp thuận bằng văn bản;<br><br>c. Bị thu hồi Giấy phép hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật quản lý thuế có quy định khác;<br><br>d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật có liên quan.<br><br>2. Các quyết định giải thể KienlongBank do Đại hội đồng cổ đông thông qua và được thông báo đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ này.<br><br>3. Chậm nhất trong thời hạn không quá sáu (06) tháng kể từ ngày có quyết định giải thể KienlongBank hoặc ngày bị thu hồi Giấy phép, Hội đồng quản trị thành lập Ban thanh lý gồm tối thiểu ba (03) thành viên, trong đó một thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định có chuyên môn về kế toán, kiểm toán và hai (02) thành viên (hoặc các thành viên còn lại của Ban thanh lý) do Đại hội đồng cổ đông chỉ định. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số cán bộ, nhân viên của KienlongBank hoặc thuê chuyên gia độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế, quy trình và thủ tục thanh lý. Tất cả các chi phí liên quan đến việc thanh lý tài sản được KienlongBank ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của KienlongBank.<br><br>4. Ban thanh lý và Người đại diện theo pháp luật của KienlongBank có trách nhiệm báo cáo, gửi các văn bản | nợ và được NHNN chấp thuận bằng văn bản;<br><br>b. Khi hết thời hạn hoạt động không xin gia hạn hoặc xin gia hạn nhưng không được NHNN chấp thuận bằng văn bản;<br><br>c. Bị thu hồi Giấy phép hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật quản lý thuế có quy định khác;<br><br>d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật có liên quan.<br><br>2. Các quyết định giải thể KienlongBank do Đại hội đồng cổ đông thông qua và được thông báo đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ này.<br><br>3. Chậm nhất trong thời hạn không quá sáu (06) tháng kể từ ngày có quyết định giải thể KienlongBank hoặc ngày bị thu hồi Giấy phép, Hội đồng quản trị thành lập Ban thanh lý gồm tối thiểu ba (03) thành viên, trong đó một thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định có chuyên môn về kế toán, kiểm toán và hai (02) thành viên (hoặc các thành viên còn lại của Ban thanh lý) do Đại hội đồng cổ đông chỉ định. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số cán bộ, nhân viên của KienlongBank hoặc thuê chuyên gia độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế, quy trình và thủ tục thanh lý. Tất cả các chi phí liên quan đến việc thanh lý tài sản được KienlongBank ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của KienlongBank.<br><br>4. Ban thanh lý và Người đại diện theo pháp luật của | **TCTD.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| (trình tự, thủ tục giải thể theo quy định của pháp luật) cho các cơ quan có thẩm quyền.<br>5. Thứ tự ưu tiên thanh toán:<br>a. Các chi phí thanh lý;<br>b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật và các quyền lợi khác của cán bộ, nhân viên theo Thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;<br>c. Thuế, phí, lệ phí mà KienlongBank có nghĩa vụ đóng theo quy định của pháp luật;<br>d. Các khoản vay và nợ khác của KienlongBank.<br>Sau khi thanh toán hết mọi khoản nợ từ điểm a đến điểm d khoản này, phần còn lại được phân chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi sẽ được ưu tiên thanh toán trước.<br>6. Các thủ tục và quy định khác liên quan đến giải thể KienlongBank thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan. | KienlongBank có trách nhiệm báo cáo, gửi các văn bản (trình tự, thủ tục giải thể theo quy định của pháp luật) cho các cơ quan có thẩm quyền.<br>5. Thứ tự ưu tiên thanh toán:<br>a. Các chi phí thanh lý;<br>b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật và các quyền lợi khác của cán bộ, nhân viên theo Thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;<br>c. Thuế, phí, lệ phí mà KienlongBank có nghĩa vụ đóng theo quy định của pháp luật;<br>d. Các khoản vay và nợ khác của KienlongBank.<br>Sau khi thanh toán hết mọi khoản nợ từ điểm a đến điểm d khoản này, phần còn lại được phân chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi sẽ được ưu tiên thanh toán trước.<br>6. Các thủ tục và quy định khác liên quan đến giải thể KienlongBank thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan. | |
| **Điều 117. Gia hạn hoạt động**<br>1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của KienlongBank theo đề nghị của Hội đồng quản trị.<br>2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua | **Điều 129. Gia hạn hoạt động**<br>1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của KienlongBank theo đề nghị của Hội đồng quản trị.<br>2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thông qua. | đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thông qua. | |
| **Chương XXV**<br>**GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ** | | |
| **Điều 118. Giải quyết tranh chấp nội bộ**<br>1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của KienlongBank hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan giữa:<br>a. Cổ đông với KienlongBank;<br>b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc hoặc người quản lý.<br>Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Ban kiểm soát chỉ định chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài trong quá trình giải quyết tranh chấp.<br>2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng ba mươi (30) ngày làm việc từ khi bắt đầu quá | **Điều 130. Giải quyết tranh chấp nội bộ**<br>1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của KienlongBank hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan giữa:<br>a. Cổ đông với KienlongBank;<br>b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc hoặc người quản lý.<br>Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng ba mươi (30) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Ban kiểm soát chỉ định chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài trong quá trình giải quyết tranh chấp.<br>2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng ba mươi (30) ngày làm việc từ khi bắt đầu quá trình | **Nội dung không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền.<br><br>3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Toà án được thực hiện theo phán quyết của Toà án. | hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền.<br><br>3. Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Toà án được thực hiện theo phán quyết của Toà án. | |
| **Chương XXVI**<br>**THÔNG TIN VÀ BẢO MẬT** | | |
| **Điều 119. Cung cấp thông tin**<br><br>1. KienlongBank thông tin định kỳ cho chủ tài khoản về những giao dịch và số dư trên tài khoản của chủ tài khoản theo thỏa thuận với chủ tài khoản.s<br><br>2. KienlongBank được trao đổi thông tin với các tổ chức tín dụng khác, chi nhánh ngân hàng nước ngoài về hoạt động của tổ chức tín dụng.<br><br>3. KienlongBank có trách nhiệm cung cấp cho NHNN thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh và được NHNN cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động ngân hàng của những khách hàng có quan hệ với KienlongBank. | **Điều 131. Cung cấp thông tin**<br><br>1. KienlongBank thông tin định kỳ cho chủ tài khoản về những giao dịch và số dư trên tài khoản của chủ tài khoản theo thỏa thuận với chủ tài khoản.<br><br>2. KienlongBank có trách nhiệm báo cáo cho NHNN thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh và được NHNN cung cấp thông tin *của khách hàng có quan hệ tín dụng với KienlongBank theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ.*<br><br>3. KienlongBank được trao đổi thông tin với các tổ chức tín dụng khác, chi nhánh ngân hàng nước ngoài về hoạt động của KienlongBank.<br><br>*4. Khi thực hiện giao dịch với KienlongBank, khách hàng có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu, dữ liệu trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp thông tin, tài liệu, dữ liệu đó.* | **Khoản 2 và khoản 4 Điều 132 được bổ sung phù hợp với Điều 12 Luật các TCTD;** |
| **Điều 120. Nghĩa vụ bảo mật** | **Điều 132. Nghĩa vụ bảo mật** | **Nội dung Điều 133 được điều chỉnh phù hợp với** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| 1. Nhân viên, người quản lý, người điều hành của KienlongBank không được tiết lộ bí mật kinh doanh của KienlongBank.<br><br>2. KienlongBank phải bảo đảm bí mật thông tin liên quan đến tài khoản, tiền gửi, tài sản gửi và các giao dịch của khách hàng tại KienlongBank.<br><br>3. KienlongBank không được cung cấp thông tin liên quan đến tài khoản tiền gửi, tài sản gửi, các giao dịch của khách hàng tại KienlongBank, trừ trường hợp có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hoặc được sự chấp thuận của khách hàng. | 1. Người quản lý, người điều hành, nhân viên của KienlongBank không được tiết lộ *thông tin khách hàng*, bí mật kinh doanh của KienlongBank.<br><br>2. KienlongBank phải bảo đảm bí mật thông tin khách hàng *của* KienlongBank *theo quy định của Chính phủ trong từng thời kỳ.*<br><br>3. KienlongBank không được cung cấp thông tin khách hàng *của* KienlongBank, trừ trường hợp có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của luật hoặc được sự chấp thuận của khách hàng. | **Điều 13 Luật các TCTD;** |
| Chưa quy định | ***Điều 133. An toàn dữ liệu và bảo đảm hoạt động liên tục***<br><br>*KienlongBank phải bảo đảm an toàn hệ thống thông tin, bảo mật dữ liệu và hoạt động liên tục theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ và quy định khác của pháp luật có liên quan.* | **Nội dung Điều 134 được bổ sung phù hợp với Điều 14 Luật các TCTD;** |
| **Chương XXVII**<br>**XỬ LÝ NỢ XẤU, TÀI SẢN BẢO ĐẢM** | | |
| Chưa quy định | ***Điều 134. Nợ xấu***<br>*Nợ xấu được áp dụng các quy định tại Chương này bao gồm:*<br><br>*1. Nợ xấu của KienlongBank bao gồm khoản nợ xấu đang hạch toán trong bảng cân đối kế toán theo quy định của Thống đốc NHNN trong từng thời kỳ, khoản nợ xấu đã sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý nhưng chưa thu hồi được* | **Nội dung Điều 135 được bổ sung phù hợp với Điều 195 Luật các TCTD;** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *nợ và đang theo dõi ngoài bảng cân đối kế toán;*<br>*2. Nợ xấu mà tổ chức mua bán, xử lý nợ đã mua của KienlongBank nhưng chưa thu hồi được nợ.* | |
| Chưa quy định | ***Điều 135. Bán nợ xấu và tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu***<br>*KienlongBank, tổ chức mua bán, xử lý nợ bán nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu công khai, minh bạch, theo quy định của pháp luật. Giá bán khoản nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu có thể cao hơn hoặc thấp hơn dư nợ gốc của khoản nợ xấu.* | **Nội dung Điều 136 được bổ sung phù hợp với Điều 196 Luật các TCTD;** |
| Chưa quy định | ***Điều 136. Thứ tự ưu tiên thanh toán khi xử lý tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu***<br>*1. Số tiền thu được từ xử lý tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu được phân chia theo thứ tự ưu tiên sau đây:*<br>*a. Chi phí bảo quản tài sản bảo đảm;*<br>*b. Chi phí thu giữ và chi phí xử lý tài sản bảo đảm;*<br>*c. Án phí của bản án, quyết định của Tòa án liên quan đến việc xử lý tài sản bảo đảm;*<br>*d. Khoản thuế, lệ phí trực tiếp liên quan đến việc chuyển nhượng tài sản bảo đảm đó gồm thuế thu nhập cá nhân, lệ phí trước ba;*<br>*đ. Nghĩa vụ nợ được bảo đảm cho KienlongBank, tổ chức mua bán, xử lý nợ;*<br>*e. Nghĩa vụ khác không có bảo đảm theo quy định của pháp luật.* | **Nội dung Điều 137 được bổ sung phù hợp với Điều 199 Luật các TCTD;** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| | *2. Trường hợp một tài sản được dùng để bảo đảm thực hiện nhiều nghĩa vụ thì thứ tự ưu tiên thanh toán giữa các bên cùng nhận bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.* | |
| **Chương XXVIII**<br>**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH** | | |
| **Điều 121. Ngày hiệu lực**<br>1. Bản Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông KienlongBank nhất trí thông qua ngày ……tháng ……năm 2021 và được gửi đến NHNN theo quy định của pháp luật có liên quan.<br>2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó:<br>a. Năm (05) bản nộp cho Cơ quan đăng ký doanh nghiệp tỉnh Kiên Giang và các cơ quan chính quyền khác theo quy định của pháp luật có liên quan;<br>b. Hai (02) bản gửi NHNN;<br>c. Một (01) bản gửi cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước;<br>d. Hai (02) bản lưu giữ tại trụ sở chính của KienlongBank.<br>3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của KienlongBank.<br>4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ này có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Người | **Điều 137. Ngày hiệu lực**<br>1. Bản Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông KienlongBank nhất trí thông qua ngày ……tháng ……năm *2024* và được gửi đến NHNN theo quy định của pháp luật có liên quan.<br>*2. Điều lệ này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2024 trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.*<br>*3. Quy định tại điểm ae khoản 3 Điều 68 của Điều lệ này có hiệu lực thi hành từ ngày Điều lệ này được thông qua.*<br>4. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó:<br>a. Năm (05) bản nộp cho Cơ quan đăng ký doanh nghiệp tỉnh Kiên Giang và các cơ quan chính quyền khác theo quy định của pháp luật có liên quan;<br>b. Hai (02) bản gửi NHNN;<br>c. Một (01) bản gửi cho Ủy ban chứng khoán Nhà nước;<br>d. Hai (02) bản lưu giữ tại trụ sở chính của KienlongBank. | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| đại diện theo pháp luật của KienlongBank. | 5. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của KienlongBank.<br>6. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ này có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Người đại diện theo pháp luật của KienlongBank. | |
| Chưa quy định | ***Điều 138. Điều khoản chuyển tiếp***<br>*Các nội dung chuyển tiếp thực hiện theo quy định tại Điều 210 Luật Các tổ chức tín dụng.* | **Nội dung Điều 139 được bổ sung phù hợp với Điều 210 Luật các TCTD. Theo đó Theo đó Điều lệ được ĐHĐCĐ thông qua sẽ có hiệu lực từ 01/7/2024, đồng thời áp dụng đầy đủ các quy định về chuyển tiếp như: không phải đề nghị cấp lại Giấy phép; Tiếp tục thực hiện Hợp đồng, giao dịch, thỏa thuận theo nội dung đã giao kết; Người quản lý, người điều hành, HĐQT, BKS được tiếp tục đảm nhiệm chức vụ/hoạt động đến hết nhiệm kỳ,…** |
| **Điều 122. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ**<br>1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.<br>2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của KienlongBank chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều | **Điều 139. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ**<br>1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định.<br>2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của KienlongBank chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong | **Nội dung cơ bản không đổi, được kế thừa từ Điều lệ KienlongBank năm 2021.** |

| ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH | DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MỚI<br>(Các nội dung sửa đổi, bổ sung so với Điều lệ hiện hành được *in nghiêng và gạch chân*) | NỘI DUNG THAY ĐỔI/ CĂN CỨ |
|---|---|---|
| khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của KienlongBank. | Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của KienlongBank. | |